



Đặc San
40 Năm Hội Ngộ
1973 • 2013

Khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang

Đệ nhị Song Ngụ

Hình hài đó tuổi sáu mươi hơn
Ngó biển lung linh vạt nắng chiều
Thoảng nghe trong gió lời kỳ diệu:
-Có nhớ quê hương phía cuối trời?



Lời ngỏ

Năm 1970, chiến tranh Việt Nam ngày càng khốc liệt, chúng tôi tình nguyện gia nhập quân chủng Hải quân. Trước khi cùng nhau nhập khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang tháng 9/1971, đa số chúng tôi đã học căn bản quân sự ở Trung tâm Huấn luyện Quang Trung và đi thực tập trên các chiến hạm, một số khác chúng tôi học căn bản quân sự ở Trung tâm Huấn luyện Hải quân Cam Ranh.

Hai năm tại Trung tâm Huấn luyện Hải quân Nha Trang, chúng tôi đã vượt qua giai đoạn huấn luyện thử thách về thể xác lẫn tinh thần và hoàn tất chương trình huấn luyện quân sự, văn hoá, hải nghiệp với nhiều kỷ niệm.

Hai năm chung sống trong một doanh trại với những dãy giường 2 tầng, thẳng năm giường trên, đũa năm giường dưới. Nhớ những ngày tháng còn là khóa đàn em, chúng tôi đã cùng chung chịu đựng, những lúc bị phạt quân, những lúc năm bảy đũa cùng chia nhau điều thuốc, cũng uống chung bịch coca... được khóa đàn anh 23 nghĩa tình bố con tiếp tế. Khóa 23 ra trường, khóa 24 chúng tôi thử phào, tự quay lẫn nhau, đùa giỡn tập dượt nôn nao chào đón khóa đàn em 25. Khoác cầu vai alfa-omega trở thành khóa đàn anh, chúng tôi biến thành ...Đại Quan. Các Đại Quan lẳng mạn và liều mạng! Biết nhậy rào, báo cáo láo, đi bờ lậu, nhảy toán kiểm thực, v.v...

Tháng 9 năm 1973, chúng tôi mãn khóa: "Ra Khơi". Như những con nòng nọc đứt đuôi, những chàng trai trẻ đầy nhựa sống và quyết tâm, chúng tôi được tung ra khắp 5 vùng duyên hải, sông ngòi, các đơn vị Hạm đội, Hải đội, Duyên đoàn, Giang đoàn. Chúng tôi được ném vào cuộc chiến bảo vệ miền nam Việt Nam. Hành trang mỗi người chúng tôi mang theo ắp đầy những kỷ niệm buồn vui quân trường, tình bạn bè đồng khóa và tình yêu miền thù dương cát trắng. Chúng tôi đã ước mơ và hoài bão, nhưng nhân ý không bằng thiên mạng. Chưa đầy 2 năm ra khơi vẫy vùng, năm 1975, Song Ngư bị lưới, một số mắc cạn, một số phải lưu vong khắp hoàn cầu.

Bốn mươi năm qua, những con tàu đã rỉ sét, bị phế thải nhưng tình bạn khóa 24 vẫn được duy trì, nâng niu, tương thân tương trợ nhờ mỗi dây liên kết thông tin qua mạng. Tình bạn khóa 24 được "tiểu kỳ" bằng những buổi họp mặt khu vực, những buổi thăm viếng hàn huyên. Tình bạn khóa 24 được "đại kỳ" bằng những ngày quy mô Đại Hội 25, 30, 35 năm và nay đang bước vào Đại Hội 40 năm, tháng 9/2013.

Qua Đặc San 40 Năm Hội Ngộ, chúng tôi muốn chia sẻ, ghi lại những tâm tình buồn vui và những chút trải nghiệm cuộc sống. Bốn mươi năm dài dòng ruổi, ghé chân lại đây, cùng ôn chuyện cây đa cũ bến đò xưa...

ban Đặc San K24

SVSQ HẢI QUÂN HÀNH KHÚC

HÀNH KHÚC

SVSQ 24 LƯƠNG NGỌC TÂM

Đây đoàn sinh viên sĩ quan Hải Quân oai hùng Lòng bao hăng
hái chí không hề phai. Vượt bao gian khó xứng danh đây trai
tài Nguyễn đem sức mạnh đắp xây quê nhà. Ta đoàn sinh
viên Sĩ Quan Hải Quân tiến lên. Cùng vươn sức sống cất cao lời
ca. Bài ca sông núi của muôn năm giống nòi. Là trai nước
Việt giống dân oai hùng. Cùng trời mây sông
nước. Làm sao cho phỉ chí trai tung hoành.
Mau hun đúc tài ba. Đại dương xanh ngát thiết tha mong
chờ. Ngày mai ta ra khơi, thể quyết chí vẫy vùng, mặc
cho bao gian lao, cùng sóng gió bão bùng, dù xa xa muôn nơi, đường
ta, ta đi tới. Quyết noi gương bao anh hùng. Quyet
noi gương bao anh hùng.



Tứ Tuần TÂM GIAO

Thoáng qua thế cuộc trăm lời
Tình xưa bạn cũ chẳng rời tác gang
Đắn đo lắm chuyện tâm can
Sao cho việc chúng đăm đàng vẹn toàn
Để cho tươm tất vuông tròn
Ta nên cân nhắc chuyện còn chuyện không
Bao chừ hết chuyện thông dong
Hẹn ngày họp mặt kỳ trong tứ tuần.

LK Chương 13-12-2012



5 NĂM Một Lần

*Đi đâu rồi cũng lại về
Đến ngày họp mặt chẳng hề bỏ quên
Anh em 24 cũng nên
Chung vai sát cánh cùng bên đời này
Hăng say lắm chuyện tỏ bày
Không nên cân nhắc tao mà làm chi
Họp mặt ta phải nhâm nhi
Chung về một cuộc mô ri đâu nào
Về đi để có lời chào
Tỏ tình bạn hữu thuở nào năm xưa.*

*Hai con Cá-Vàng
Lúc lắc cái đuôi
Đẩy mình tiến tới
Bơi về họp mặt
Năm năm lần nữa
Thỏa tình năm xưa.*

LK Chương 16-01-2013

Tình Trùng Dương

Vời vợi muôn trùng cách đại dương
Mù khơi ký ức cảnh quê hương
Xót xa cay đắng tình muôn thuở
Lặng lẽ u hoài nỗi tha phương
Điên đảo tan hoang con quốc hận
Tinh say mắt trắng cõi thiên đường
Ngày mai vẫn hẹn ngày mai sáng
Đại-hội sum vầy tụ bốn phương

Fan K24 Nguyễn Hoàng Hải Châu 18-01-2013



Hội Ngộ Song Ngư

*Bốn mươi năm Hội Ngộ Trùng Dương
Năm châu bốn biển đều quê hương
Song Ngư hăm bốn vui gặp lại
Tay bắt mắt mừng thương quá thương.*

NA Sương & Kính Nguyễn 19-01-2013



40th's 24 SONG NGƯ REUNION

Second ĐỆ NHỊ đó nha
Two fishes hai cá gọi là SONG NGƯ
Shaking boat con tàu lắc lư
Four seas bốn biển, wind blows gió gào
Which place drift giạt phương nào
Everywhere khắp chốn, downtown phố phường
Lost country lạc quê hương
New land đất mới, love thương, thanks nhờ
Gift you tặng bạn, poem thơ
Reunite hội ngộ, wait chờ, for cho
Thirty five plus five more
BỐN MƯƠI NĂM CHẴN, bây giờ gặp nhau
Best wishes chúc bạn vài câu
Healthy khỏe mạnh, rich giàu, cheer vui
You anh, him hắn, me tui
Shake hand tay bắt, mặt vui face fun
Far xa, miss nhớ, near gần
Twenty four hăm bốn, tinh thân friendly
Date point điểm hẹn Cali
We talk "ta tán", happy vui nhiều
SONG NGƯ ĐỆ NHỊ đáng yêu
Second two fish still lovely.

NA Sương & Kính Nguyễn - Jan 20, 2013



Một vài người bạn khuyến khích mình viết vài câu và cầu mong các bạn đóng góp vào thêm để trở thành một bài thơ cho Đại Hội 40 năm. Túng quá, phải phóng đại vài câu... Mình chẳng là thi sĩ, lúc trước thỉnh thoảng khi vui buồn cũng trải lòng ra trang giấy rồi tự mình nhâm nhi cho đời đỡ khổ.... Bạn nào có nhã ý sửa sang lại cho hoàn chỉnh, mình cảm ơn nhiều.

Hơn nữa đời lưu vong miền viễn xứ
Chừ mỗi mong tìm lại chút hương xưa
Ngày Hội Ngộ ủi an lòng lữ thứ
Chén Thân Tình ấm áp trọn đêm mưa.

24 Hoàng Em 26-1-2013

1-
Bốn mươi năm trông chờ ngày tao ngộ
Bạn bè xa nhưng tình vẫn rất gần
Mong vui đến ta cùng ôn chuyện cũ
Hăm bốn quay về kết chặt tình thân.

24 NKhuong 26-1-2013

2-
Bốn mươi năm qua rồi
Ta rời bến Nha-Trang
Giòng đời cứ lặng trôi
Sóng ngầm chưa lịm tắt
Máu luôn chảy về tim
Mang muôn vàn nhớ thương
Tình xưa chưa phai nhạt
Lòng vẫn hoài vấn vương



Thôi thì đành nhủ lòng
Ta mãi "còn nợ nhau"
Chẳng bao giờ trả hết
Trong một đời nổi trôi

Xin đưa vào tình sử
Những kỷ niệm ngày xưa
Để ngàn năm yên ngủ
Đời hải hồ mộng mơ.

24 Phạm Đình Học 26-1-2013

Còn gặp nhau thì hãy cứ vui
Chuyện đời như nước chảy hoa trôi
Lợi danh như bóng mây chìm nổi
Chỉ có tình thương để lại đời.

Fan K24 Tôn Nữ Hỷ Khương 26-1-2013

3-
40 năm! còn nhớ chuyện hôm nao
Ngày đó Ra Khơi sóng vỗ trong lòng
38 năm bỏ biển, đời mưa bão!
Vẫn tìm đến nhau ước hẹn tương phùng.

Hết chiến chinh tôi làm kẻ lưu vong
Nhìn nắng Houston nhớ nắng quê nhà
40 năm tìm vẫn vang lời sóng:
"Ra Khơi lo gìn giữ biển quê cha".

24 Nguyễn Hòa Nguyên 27-1-2013

4-
Tính số đời bao năm biệt xa xứ
Những mối mòn... Quá khứ đắm hương xưa
Nỗi niềm chấp chới đong đưa biển sâu
Ôn cũ mới... Nghĩ bạc đầu vẫn nắng mưa.

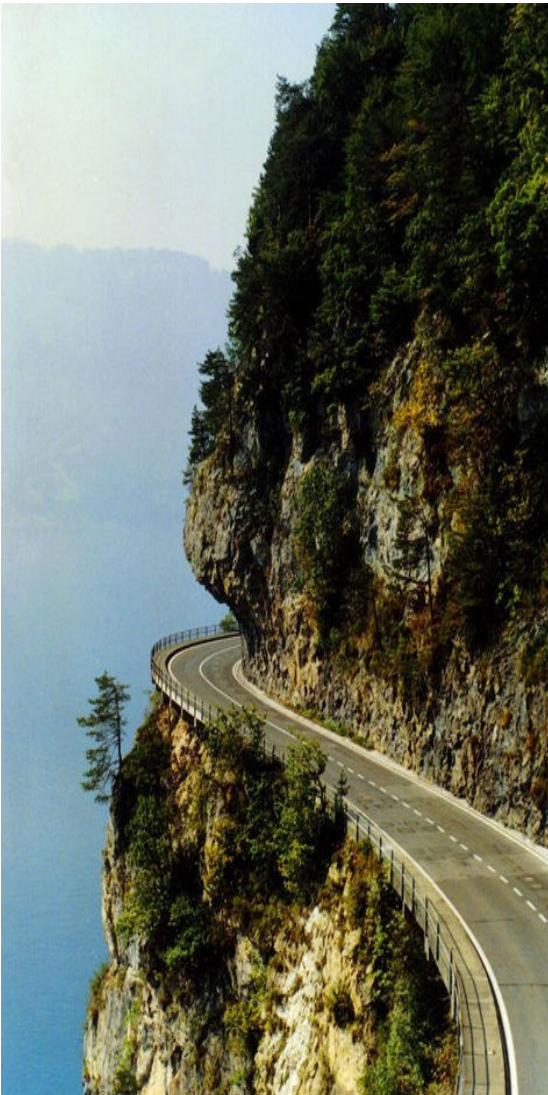
24 Nguyễn Văn Hòa 27-1-2013

Bốn mươi năm nợ tang bồng chưa trả
Hải trình dài buốt giá mộng Kinh Kha
Muốn luân chuyển bầu nhiệt huyết chưa già
Kim hải bàn chỉ hướng qua sông Dịch

Fan K24 Ng Hoàng Hải-Châu 27-1-13

5-
Bao năm vẫn miên man về quá khứ
Chốn Nha thành với bạn cũ tình xưa
Ngày hội ngộ rộn ràng miền viễn xứ
Ngóng trông ngày cùng ly cụng chén cưa.

24 Nguyễn Sáng Chiếu 28-1-2013



6-

Một chút hương xưa cũng tuyệt vời
Cho tôi trở lại Westminster
Để tôi gặp lại quan "Hai Bốn"
Mà nhớ mà thương kỷ niệm đời

Bốn mươi năm rời bến Nha-Trang
Xổ lòng lướt sóng vượt biển xanh
Mong ngày tao ngộ về thăm lại
Trường "mẹ" thân yêu đất thù dương.

24 Phạm Đình Học 29-1-2013

7-

Nhịp di hành hai năm cùng đếm bước
Nhớ Duy Tân cầu đá viện Hải Dương...
Bao năm qua trong ta còn luyến nhớ
Đạo phố cùng em, một cõi thiên đường
Đệ nhị Song Ngư đến khắp muôn phương
Bốn mươi năm quay về với niềm thương
Ngồi bên nhau chuyện xưa như sống lại
Thời sinh viên áo trắng, chuyện quân trường

24 Nguyễn Khương 29-1-2013

8-

Hơn nửa đời lưu vong miền viễn xứ
Quên thời gian, quên những mốc phong trần
Bỏ sau lưng bao phiền toái nhọc nhằn
Vui hiện tại, về Cali họp bạn

Chừ mỗi mong tìm lại chút hương xưa
Còn rơi rớt trên cành cây nhánh lá
Đất Cali đang mong chờ "Hai Cá"
Cùng bơi về chiêm ngưỡng tuổi sáu mươi

Ngày hội ngộ ủi an lòng lữ thứ
Những vòng tay "Hăm Bốn" nối dài thêm
Bốn thập niên như dòng chảy êm đềm.
Cuốn "Hai Cá" về họp đàn tâm sự

Chén thân tình ấm áp trọn đêm mưa
Khơi kỷ niệm, mấy cho vừa, cho đủ
Tình bằng hữu bốn mươi năm chưa cũ
Phố Cali đón "Hai Cá" trùng phùng.

24 Nguyễn Anh Sương 30-1-2013





9-

Xa cách bạn bốn mươi năm dang dăng
Rời quân trường, hiện diện khắp muôn nơi
Ta hiên ngang cho thoả chí tang bồng
Trên biển cả, trên giòng sông uốn lượn

Rồi ngày ấy ta đành căm bỏ lại
Quê hương mình trong đau khổ đầy vơi
Những bước đi rong ruổi bởi cuộc đời
Giờ gặp bạn bốn phương trời tái ngộ

Ta vẫn biết xa quê hương, đau khổ
Gặp nhau đây trong hội ngộ tình thân
Có mấy khi ta gặp được nhiều lần
Vui đi bạn Song Ngư miền viễn xứ !

24 Nguyễn Văn Pháy 31-1-2013

10-

Nhớ một thuở Song Ngư rạng rỡ
Tung khắp miền lãnh thổ quê hương
Cuồng phong đảo, tang điền biển hải
Quốc vận tràn, nhân ngã thê lương
Song Ngư phải xa đàn bỏ tổ
Mang ngậm ngùi lang bạt trời mây
Mong một ngày nữa tỉnh nửa say
Song Ngư lại xiết tay xum vầy...

24 Nguyễn Sáng Chiêu 9-2-2013

11-

LST ủi bãi quân trường
Đàn anh chào đón khó mà thương
Bao nhiêu âu lo lòng nín thở
Ba tháng huấn nhục người rách bươm

Hăm bốn giờ đây rất hiên ngang
Lên lớp đàn anh đã sẵn sàng
Hăm lăm vừa đến quay như vụ
Ra trường gắn kết với đàn anh

Song Ngư kỷ niệm bốn mươi năm
Cali chào đón bạn xa gần
Hotel, nhà bạn đang chờ đợi
Hàn huyên thăm hỏi đậm tình thân.

24 Nguyễn Khương 9-2-2013



Lặng lẽ theo các sinh hoạt của bạn bè. Rất vui khi thấy ai nấy lo cho Đại Hội 40. Đang muốn lên tiếng thì bị điểm danh. Để thời gian đến gần Đại Hội ngăn lại, mình cũng gồng mình hò cho các bạn cười chơi. Ai đồng thanh tương ứng và phải nói trước: Lâu ngày chữ nghĩa có phần lộng cọng, niêm luật tự do thoải mái, còn hò được là cố mà thông cảm cho vui vầy thôi.

Cảm hứng từ việc các bạn góp tay sửa nhà cho bạn bè. Thân, Xuân và các bạn cho Tọa Độ. Bao năm im tiếng nay Hải Pháo đôn dập yểm trợ 127, 76.2, 40 đơn, đôi, 20. Đại liên 30. Khẩu colt 45 của tui chẳng làm gì được.

Cầu vồng tọa độ Thái Bình Dương
Bắn vào dột nát ở quê hương
Tan hoang mưa nắng, xua lạnh lẽo
Ấm lòng nhân nghĩa gởi thân thương.

Kính mời quý quan dành ít thời giờ vàng ngọc hạ bút
24 Nguyễn Văn Hòa - 13/1/2013

1-
Tôi ở bên này Thái Bình Dương
Bờ bên kia thấp thoáng quê hương
Dấu xa biên biệt tôi vẫn nhớ
Nắng sớm mưa chiều, dáng người thương...
24 Nguyễn Hòa Nguyên - 14/1/2013

2-
Nhớ về bạn bè với niềm thương
Email hăm bốn liên lạc thường
Thiện, Quyền thủ quỹ mong đóng góp
Chung lòng vì bạn từ muôn phương.
24 Nguyễn Khương - 14/1/2013

3-

Quê hương cảnh đẹp tỉnh Bình-Dương
Tàu về trở lại bến Chương-Dương
Vun bồi đất nước cầu no ấm
Hài hòa thân thiện với yêu thương.
24 Liên Khôi Chương - 15/1/2013

4-

Tuần hành ven biển Thái Bình Dương
Một lòng mong bảo vệ quê hương
Nhưng nhân ước không là thiên ý
Khắc khoải u hoài nỗi bi thương.
24 Nguyễn Sáng Chiêu - 15/1/2013

5-

Tha hương khắp nẻo nhớ quê hương
Khắc khoải niềm đau tận canh trường
Tháng năm dài, người Việt tranh đấu
Xóa tan chủ nghĩa thiếu tình thương.
24 Nguyễn Khương - 15/1/2013

6-

Đào loạn vượt trùng Thái Bình Dương
Trải một thời bán đỏ bán ửng
Cao xanh đối tượng bày xum họp
Oanh Yến liền cành thoát vấn vương.
24 Nguyễn Sáng Chiêu - 15/1/2013

7-

Ngày đi tôi để lại nửa hồn thơ
Mang theo ánh mắt ngàn yêu dấu ấy
Sang đến tận bên kia biển xa vời
Nửa hồn còn lại muôn trùng nhớ thương.
24 Phạm Đình Học - 16/1/2013

8-

Nạn ở phía kia biển Thái Bình
Bến bên này không thiếu nạn tai
Dù xa biệt ta vẫn nhớ
Chiều mưa nắng sớm, nhiều việt gian !...
24 Phan Thế Thanh - 16/1/2013



9-

Việt gian tự phong mình chân chính
yêu nước to hơn biển Thái Bình
tâm tưởng loay hoay lòng đố kỵ
Gái già mồm: Em vẫn còn "dzin" !
24 Nguyễn Hòa Nguyên - 16/1/2013

10-

Ba chín năm rồi còn Việt gian
Trong nước, người ngoài đều oán than
Mấy mươi năm rồi không sáng tỏ
Còn người theo đóm hám lợi danh.
24 Nguyễn Khương - 16/1/2013

11-

Ốc ở đại dương, ốc vẫn vợ,
Ốc theo dòng đỏ lợi vô bờ
Ốc nằm rải rác, ai người biết ?
Ốc lặn lòng ta, ta không ngờ !..

Mĩa mai tên biển: Thái Bình Dương
Đạn pháo bắn vào nổi thê lương
Đã nghèo, đã đói còn bị bắn
Đói lòng: nhân ngãi với tình thương !...
24 Phan Thế Thanh - 16/1/2013

12-

Đất nước qua rồi những tang thương
Bạn bè mỗi đứa ở một phương
Phải ngục tù, đói rách, khổ
Chính bầy Cộng Sản: lú tai ương.
24 Nguyễn Hòa Nguyên - 16/1/2013

13-

Loạn ly vợ vã lạc hồn thơ
Ray rức mắt "AI" để đợi chờ
Hôm về tìm mãi xa xôi đã...
Nhuộm tím mây trời nổi bơ vơ.
24 Nguyễn Văn Hòa - 17/1/2013



14-

Ghe bơi cố vượt Thái-bình-Dương
Tránh lũ Cự-Ngông xéo quê hương
Tan hoang đất nước dân nghèo khổ
Cam đành xa cách chịu đau thương.

24 Liên Khôi Chương - 18/1/2013

15-

Chia lia đôi ngả bến Chương Dương
Hốt hoảng hoang mang nhạt sắc hương
Ngoảnh mặt âm thầm che dấu lệ
Chân dung sầu muộn mãi sầu thương

Hữu tình non nước cảnh Bình Dương
Vườn trái sum suê ngọt ngát hương
Ai về nhắn giúp đôi câu hẹn
Xa cách muôn trùng vẫn nhớ thương.

24 Nguyễn Văn Hòa - 18/1/2013

16-

Sóng vỗ rì rào bãi thùy dương
Nha Trang biển nhớ ngát trầm hương
Nhắc người xa xứ: quê ta đó
Vẫn mãi trong lòng bao nhớ thương

Lênh đênh hồ hải ngấm trùng dương
Mênh mông sóng cả thoảng mùi hương
Ngát ngậy trong gió ngàn hoa biển
Xao xuyên tình ta bao luyến thương

Du lịch về thăm Viện Hải Dương
Góc trời yêu dấu của quê hương
Nha Trang phố biển nhiều kỷ niệm
Song Ngư hăm bốn lăm "người thương".

Ai về phố biển ghé Bãi Dương
Gửi lời thăm bạn Nguyễn Việt Hương
Rằng xa lâu lắm ta vẫn nhớ
Chẳng biết bây giờ bạn còn thương.

24 Ng Anh Sương & Kinh Nguyễn - 19/1/2013



17-

Nhớ hoài, nhớ Tổ Quốc Đại Dương
Nhớ sóng bạc đầu, nắng mù sương
Kê Gà, mũi Né, cù lao Ré ...
Sông nước miền Tây vạn nẻo đường.
24 Nguyễn Hòa Nguyên - 19/1/2013

18:

Sáu chục mùa Xuân qua đại dương
Tiêu nhiều hơn muối, vẫn nồng hương
Thủy thủ không quên tình biển cả
Khoang tàu vẫn còn ấp tình thương

Cao nguyên rừng rậm lấm sơn dương
Sóng xô bờ cát vạn ốc hương
Rừng vàng biển bạc quê ta đó
Chữ S hình cong thật dễ thương.

Có lắm anh hào thích ngọc dương
Đang xuân phơi phới kiếm kỳ hương
"Tang bồng hồ thỉ" cho phỉ chí
"Tròn mộng hải hồ" mới vẹn thương

Thả hồn theo tiếng sáo du dương
Thoang thoáng đầu đây dáng quỳnh hương
Đêm về e ấp khoe hương sắc
Biết có ai chờ để nhớ thương

Nghe kể ngày xưa "lính lê dương"
Xử tệ dân mình khắp quê hương
Nhớ thời Pháp thuộc xa xưa ấy
Đọc nhiều trang sử chạnh lòng thương

Quê bạn hiền hòa xứ Bình Dương
Sầu riêng, long nhãn ngát mùi hương
Nha Trang sóng vỗ bờ cát trắng
Quê tôi có nhiều thú tôi thương

Mở cửa ngắm nhìn Đại Tây Dương
Gió xô đầu sóng, gió đưa hương
Gió ơi chuyển giúp tình tôi nhé
Gửi đến quê nhà tặng người thương.

24 Ng Anh Sương & Kính Nguyễn - 20/1/13



19-

Ngày ấy lên đường xa quê hương
Tự nghĩa Tiên Sa, khắp mọi phương
Hải hồ mang nặng trai thời loạn
Quyết chí hiên ngang vạm vẻo đường

Biển Đông dậy sóng bởi ngoại xâm
Tổ quốc lâm nguy bởi bạo tàn
Kiếp này chưa trọn lời thề nguyện
Hẹn đến kiếp sau phải chu toàn.

24 Nguyễn Văn Phây - 21/1/2013

20-

Thăm thẳm muôn trùng cách đại dương
Bâng khuâng vang vọng tiếng quê hương
Khắc khoải phương xa hồn thu thảo
Bóng mây lồng lộng nhuộm sầu thương.

24 Nguyễn Văn Hòa - 21/1/2013





Tháng 9/2012, những đóng góp tài chánh của một số bạn bè và thân hữu Khóa 24 trong và ngoài nước đã một phần phụ giúp gia đình 2 bạn 24 NV Sĩ và 24 NV Hường thay đổi hai căn nhà xiêu vẹo mục nát bằng hai căn nhà xây, khang trang trên nền đất nhà cũ.

Số tiền phụ giúp căn nhà 24 NV Sĩ vào khoảng \$58 triệu VN (tương đương \$2.810 USD).

Số tiền phụ giúp căn nhà 24 NV Hường vào khoảng \$57 triệu VN (tương đương \$2.760 USD).

- Ngày 10/1/2013 mọi người đã có bữa tiệc mừng tân gia 24 NV Sĩ tại Giồng Trôm, Bến Tre.

- Ngày 16/1/2013 mọi người đã có bữa tiệc mừng tân gia 24 NV Hường tại Mỹ Tho.

Sau đây là một số hình ảnh từ nhà cũ đến nhà mới.

24 Nguyễn Hòa Nguyên - tổng hợp qua các email



Căn nhà cũ của 24 NV Sĩ



Căn nhà cũ của 24 NV Sĩ





Căn nhà cũ của 24 NV Sĩ



Khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang - *Đệ nhị Sông Ngụ*



Bạn bè tại căn nhà cũ của 24 NV Sĩ



Những chuẩn bị xây cất trên nền căn nhà cũ của 24 NV Sĩ



Những chuẩn bị xây cất trên nền căn nhà cũ của 24 NV Sĩ





Những chuẩn bị xây cất trên nền căn nhà cũ của 24 NV Sĩ





Xây cất nhà mới trên nền căn nhà cũ của 24 NV Sĩ





Nhà mới được xây cất trên nền căn nhà cũ của 24 NV Sĩ





Nhà mới được xây cất trên nền căn nhà cũ của 24 NV Sĩ





Căn nhà mới trên nền căn nhà cũ của 24 NV Sĩ





Buổi tiệc mừng tân gia với gia đình 24 NV Sĩ





Buổi tiệc mừng tân gia với gia đình 24 NV Sĩ



Khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang - *Đệ nhị Sông Ngụ*



Buổi tiệc mừng tân gia với gia đình 24 NV Sĩ



LỜI TÂM TÌNH
VÀ TRI ÂN

Các bạn 24 thân mến,

Hôm nay tôi vừa vui, vừa xúc động viết những lời chân tình này gửi đến các bạn

- Tôi vui vì sau gần 40 năm mới có dịp gặp lại 150' các bạn Song Ngụ II -

mà tưởng rằng không bao giờ có cơ hội

- Tôi xúc động vì 2 năm tại Nha Trang, tuy biết mặt nhau hết nhưng thực tế thì ít tiếp xúc thân & mật nhiều. Thế nhưng qua bạn Thân, Xuân - Phương v.v... các bạn biết nói

sinh hoạt gia đình tôi ^{còn} dở nên đã sẵn lòng mở rộng vòng tay tiếp sức. Việc làm của các bạn giúp cho tôi suy nghĩ thêm về tình bạn và tình người. Tôi thật sự rất quý tình cảm các bạn dành cho tôi.

Hôm 10.04.2013 vừa qua 150' bạn trong và ngoài nước có đến ~~đều~~ họp mặt chung vui tại ngôi nhà mới của tôi.

Thư tri ân của 24 NV Sĩ (trang 1/2)

tiệc tuy đơn sơ nhưng sự vui mừng
trần ngập,

Cuối cùng, cầu xin Trời ban sức
khỏe cho từng bạn và mọi người trong
gia đình các bạn cũng mọi việc làm
đều gặp thuận lợi. Rất mong
các điều đó sẽ đến với các bạn.

Ngày 15.01.2013

Thân mến,
Sĩ

- Cũng gửi lời cảm ơn đến
niên trưởng HÙNG (k.22) và TIẾN (k.23)
chúc 2 niên trưởng vui khỏe và gặp
nhiều may mắn trong cuộc sống
- Cũng gửi lời cảm ơn đến các chi: Tuyết, Thu
Vân, Hương và 1, 6A VN đầu tiên. Chúc tất
cả bình an, vui sống.

Đặc san 40 Năm Hội Ngộ



Căn nhà cũ của 24 NV Hường



Khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang - *Đệ nhị Song Ngụ*



Căn nhà cũ của 24 NV Hường





Căn nhà cũ của 24 NV Hường





Những chuẩn bị xây cất trên nền căn nhà cũ của 24 NV Hương





Những chuẩn bị xây cất trên nền căn nhà cũ của 24 NV Hường





Nhà mới được xây cất trên nền căn nhà cũ của 24 NV Hường





Nhà mới được xây cất trên nền căn nhà cũ của 24 NV Hường





Căn nhà mới trên nền căn nhà cũ của 24 NV Hường





Buổi tiệc mừng tân gia với gia đình 24 NV Hường





Buổi tiệc mừng tân gia với gia đình 24 NV Hường





Buổi tiệc mừng tân gia với gia đình 24 NV Hường



Khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang - *Đệ nhị Sông Ngụ*



Buổi tiệc mừng tân gia với gia đình 24 NV Hường



Cảm tạ

Ngày 16-01-2013 ngôi nhà mình đã hoàn thành. Buổi tiệc tân gia đơn sơ nhưng lại được đông anh, các bạn nước ngoài về và những bạn trong nước đến chúc mừng thật vui vẻ.

Trước tấm lòng tốt của các bạn xin cảm tạ.

Nhân trường Hùng đã giúp đỡ và đến tận nhà chung vui.

~~Các bạn nước ngoài về như Kim Troy,~~

Bá Bạch - Ngọc My giúp đỡ mình nhiều và đến chung vui tân gia.

Xin cảm tạ các bạn còn ở hải ngoại những tấm lòng thi ở trong nước, quyết góp giúp cho bạn bè trong nước nếu mình.

Diễn các bạn trong nước, nhờ sự tận tình tìm kiếm nên chúng tôi được gặp các bạn phải kể tên thân sít sống cao độ của bạn Thân - Không ngại khó nhọc tìm ra nhà chúng tôi - thật thật cảm ơn bạn nhiều.



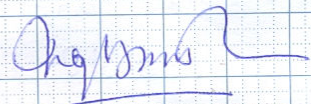
Thư tri ân của gia đình 24 NV Hùng (trang 1/2)

Cảm ơn bạn Xuân trong suốt thời
gian làm nhà đất bỏ công chuyên nhà
cung Phụng - Đại Bảo - tâm tâm xem
xét, đốc thúc. cảm ơn các bạn thiện
lâm. Ngươi ra còn chị Tuyết và Xuân
(Say) cũng những bạn khác như Sưu, Việt
Đạt ... cũng đóng góp cho ngôi nhà
mình. Cảm tạ tất cả các bạn.

Các bạn, sau một thời gian dài
đăng đăng, tưởng chúng ta sẽ không bao
giờ gặp thì nay lại gặp nhau luôn đó
là niềm vui rất lớn trong đời, chúng ta
nên trân trọng mãi mãi. Trích bạn bất di!

Một lần nữa xin chân thành cảm
ta lòng tốt các bạn chúc các bạn
dồi dào sức khỏe, vạn sự như ý trong
năm mới.

Chào thân ái!


Nguyễn Văn Hùng



HQ 5

và

Hải chiến Hoàng Sa 1974

24 Nguyễn Hòa Nguyễn

Trận hải chiến Hoàng Sa 19/1/1974 đánh Trung Quốc, Hải Quân VNCH có 4 chiến hạm tham dự là HQ4, HQ5, HQ10 và HQ16. Trên các chiến hạm này có các sĩ quan thuộc Khóa 24 Nha Trang, cấp bậc HQ/Thiếu úy, đang phục vụ:

- HQ4 có Nguyễn phúc Xá
- HQ5 có Phan công Minh và Nguyễn văn Quý.
- HQ10 có Vũ đình Huân và Phạm thế Hùng.
- HQ16 có Huỳnh đắc Lộc.

Xin gửi đến quý vị một bài đúc kết buổi chuyện trò với anh Nguyễn văn Quý, là cựu HQ/Thiếu úy trên HQ5, về những gì liên quan đến trận hải chiến mà anh đã mắt thấy tai nghe. Bài do người bạn cùng khóa 24 Nguyễn Hòa Nguyễn thực hiện, như sau:

Theo lời kể của cựu HQ/Thiếu úy Nguyễn Văn Quý (thuộc khóa 24 sĩ quan hải quân Nha Trang) thì lúc bấy giờ, năm 1974, trên HQ5 chức vụ của anh là sĩ quan âm thực kiêm sĩ quan truyền tin phòng chiến báo (CIC) của đơn vị, trong nhiệm sở tác chiến anh là sĩ quan trưởng khẩu pháo 40 ly đôi, hữu hạm sân thượng (chung sân với phòng CIC, tầng trên sân này là Đài Chỉ Huy), và nhiệm sở hải hành thì anh đi chung phiên với Thiếu úy Đồng là sĩ quan trưởng phiên, khóa 25 trường Võ bị Quốc gia Đà Lạt.

Anh cho biết là HQ5 lúc đó đang ở thời gian công tác tuần tiêu bảo vệ quần đảo Trường Sa. Sáng sớm ngày 16/1/1974, HQ5 vào Vũng Tàu, thả neo Bãi Trước để lấy thêm nhiên liệu và đi chợ mua thêm thực phẩm dự trữ công tác. Giữa đêm 16/1/1974, HQ5 nhổ neo, trực chi Hoàng Sa. Trên HQ5 có sự hiện diện của Đại tá Ngạc và toán người Nhái lúc nào và số người Nhái chính xác là bao nhiêu thì Thiếu úy Nguyễn Văn Quý không rõ, nhưng anh nghĩ là họ đã xuống tàu trong thời gian anh, là sĩ quan âm thực, cùng nhân viên đi chợ mua thực phẩm (về lại tàu lúc sập tối cùng ngày).

HQ5 đến Hoàng Sa buổi chiều 18/1/1974. Biển Hoàng Sa lúc đó đang ở vào mùa biển mọt, biển phẳng lặng, êm, rất êm! HQ5 tức khắc nhập đoàn cùng với HQ4 và HQ16 đang có mặt tại chỗ, cả 3 chiến hạm vào nhiệm sở tác chiến, lập đội hình "biểu dương lực lượng". Các tàu Trung Quốc thoát đầu nhìn thấy đội hình các tàu của ta thì họ chạy dạt ra xa, e dè quan sát. Chỉ một lúc sau đó, họ cũng lập đội hình "biểu diễn giỡn mặt". Các tàu Trung Quốc nhỏ hơn nhưng chạy nhanh hơn, chúng chạy lượn quanh, chạy chặn đầu các chiến hạm của ta. Phía hữu hạm HQ5, có một chiếc tàu Trung Quốc chạy xé sóng, đâm tới nguy hiểm, khi còn cách khoảng 100 mét thì nó

thình lình đổi hướng chạy song song với HQ5. Trên tàu, lính Trung Quốc cười trần, múa may, chỉ chỗ, la ó khiêu khích, khiến các chiến sĩ của ta thấy vui rồi nổi nóng. Một trận đấu võ miệng hai bên, từ trên xuống dưới, mạnh ai nấy chuỗi, tiếng Việt và tiếng Tàu bằng loa và bằng mồm đã diễn ra.

Sáng ngày 19/1/1974, HQ5 vào nhiệm sở tác chiến, chứng kiến toán người Nhái đổ bộ lên đảo, qua máy truyền tin của phòng CIC của chiến hạm liên lạc với toán người Nhái thì được báo cáo trên đảo đang có cờ và lính Trung Quốc, và trận chạm súng đang diễn ra. Khi nhận được báo cáo người sĩ quan chỉ huy toán người Nhái bị tử thương thì Đại Tá Ngạc, đang ở phòng CIC/HQ5, ra lệnh toán người Nhái tìm cách rút quân. Và trận hải chiến cùng lúc bùng nổ. Thiếu úy Quý đang đứng trông khẩu pháo 40 sân thượng hữu hạm cùng với 4 nhân viên (2 xạ thủ và 2 chuyên, nạp đạn). Đạn khói mịt mù. Thiếu úy Quý tận mắt nhìn thấy pháo tháp 127 ly sân mũi (do Thiếu úy Đồng trông khẩu) bị trúng pháo Trung Quốc, nổ tung. Các thủy thủ, 4 người, ở khẩu pháo 40 với anh cũng nhìn thấy pháo tháp 127 nổ tung đã hết hồn, bỏ chạy, để lại Thiếu úy Quý một mình, khẩu pháo 40 coi như bị bỏ hoang, trở thành bất khiển dụng từ đó. Đạn bay và pháo nổ rền rền chung quanh, Thiếu úy Quý may mắn vô sự.

Trận hải chiến Hoàng Sa kết thúc nhanh chóng. Trên đường HQ5 trở về Đà Nẵng, xác các chiến sĩ hi sinh được đem đặt trên sân sau chiến hạm. Sáng ngày 20-1-1974, HQ5 cập cầu Tiên Sa, Đà Nẵng, xác các chiến sĩ được đóng hòm và gửi chuyên về địa phương, nơi mỗi người cư trú. Sau trận hải chiến, HQ5 tiếp tục công tác tuần dương bảo vệ Trường Sa, không về Sài Gòn dự "lễ tuyên dương" như HQ16.

Thiếu úy Quý xác nhận HQ5 có vài chi tiết thú vị, liên quan trận hải chiến Hoàng Sa:

- HQ5 đã đi từ Vũng Tàu đến Hoàng Sa, trực chỉ, không ghé Đà Nẵng.
- Trung tá Quỳnh, Hạm trưởng, ở trên đài chỉ huy HQ5.
- Thiếu tá Thông, Hạm phó, cùng ở trên đài chỉ huy HQ5.
- Đại tá Ngạc, Tư lệnh Đặc Nhiệm Chiến dịch Hoàng Sa, ở phòng chiến báo CIC/HQ5.
- Trung tá Quỳnh không là Hạm trưởng tân đảo tháng 1/1974, mà ông đã là hạm trưởng HQ5 khi Thiếu úy Quý đảo nhậm đơn vị, tháng 9/1973.
- Thiếu tá Hồ văn Kỳ Tường, em trai Phó Đề đốc Hồ văn Kỳ Thoại, là cơ khí trưởng HQ5.
- Thiếu úy Trần minh Trực, là con trai Đề đốc Trần văn Chơn, anh tốt nghiệp trường sĩ quan hải quân Hoa Kỳ (Annapolis, MD), phục vụ trên HQ5, ngủ chung phòng với Thiếu úy Quý.
- Sau trận hải chiến Hoàng Sa, thủy thủ đoàn HQ5 không có ai được thăng cấp đặc cách, điển hình là Phan công Minh và Nguyễn văn Quý khóa 24 Nha Trang vẫn cấp bậc Thiếu úy, tuy nhiên các chiến sĩ tử trận thì (rất có thể) được vinh thăng.
- Những thiệt hại và thương vong của HQ5 trong trận hải chiến thì Thiếu úy Quý hoàn toàn không nắm được con số chính xác nên không ý kiến.

Ngày 13 tháng 1 năm 2013

Nguyễn Hòa Nguyễn

Hải chiến Hoàng Sa và HQ 5 - Trần Bình Trọng



24 Phan Công Minh

Tôi là HQ/Thiếu úy Phan Công Minh, khóa 24/ SQHQ/ Nha Trang. Sau khi tốt nghiệp, tôi đã chọn đơn vị HQ5 Trần Bình Trọng. Trong nhiệm sở tác chiến toàn diện trên chiến hạm HQ5, tôi giữ vị trí là trưởng khẩu 40 ly đơn số hiệu 43 bên tả hạm, Thượng sĩ Tài là phó khẩu. Sau trận hải chiến Hoàng Sa, tôi được chuyển sang làm trưởng khẩu 127 ly thay thế cố Đại úy Đồng (sĩ quan Đà Lạt) đã tử trận trong trận chiến Hoàng Sa.

Do hoàn cảnh khách quan, tôi chỉ mới nhận được một số tin tức về trận hải chiến Hoàng Sa năm 1974. Trong đó theo tôi có nhiều thông tin tương đối chính xác, cũng có nhiều thông tin chủ quan, hay nói đúng ra là có vẻ như là cố ý xuyên tạc sự thật.

Theo tôi cuộc chiến đã xảy ra rất lâu hơn 35 năm rồi, thật sự thì sau cuộc chiến, chưa có một tổng kết chính xác ngay từ đầu. Tôi cũng không hiểu vì sao?

Trong cuộc chiến, mỗi người, mỗi chiến hạm chiến đấu trong hoàn cảnh khác nhau. Tập hợp những tin khác nhau đó lại, hy vọng sẽ có một hình ảnh, một bức tranh tổng thể về cuộc hải chiến năm xưa, một cuộc chiến gây nhiều tranh cãi. Tôi cũng mong các chiến hữu HQ vì danh dự chung, mọi người nên trung thực trong bài viết của mình. Theo tôi ai cũng có quyền nêu lên nhận định của riêng mình, sau đó chúng ta nên bình tĩnh đoàn kết nhau lại, đúc kết lại để có thể thống nhất một cách đầy đủ (dù không trọn vẹn).

Nhớ lại một chuyện cách nay trên 39 năm không phải dễ dàng gì, nhưng với tinh thần đóng góp vào hải sử VNCH, theo tôi chúng ta ai cũng sẽ làm được. Trong bài viết sẽ có nhiều chi tiết, tên... có thể sẽ không đúng lắm, chúng ta nên góp sức để sửa sai, không nên lấy đó mà đả phá nhau như đã từng xảy ra.

Trên tinh thần đó, tôi cũng xin phép được trình bày những gì mình biết được, nhớ được. Tôi cũng xin lỗi trước nếu bài viết của tôi có gây sự hiểu nhầm, với các bậc đàn anh và các chiến hữu năm xưa. Mục đích của tôi chỉ là góp phần vào lịch sử trận hải chiến Hoàng Sa năm 1974, cũng như giải oan cho vị trí HQ 5 mà thôi.

Phần đầu cuộc hành quân, theo tôi thì bài viết của Trung úy Nở (HQ 5) đã nói tương đối đầy đủ, vì vị trí của Tr/úy Nở ở ngay tại trung tâm tác chiến hành quân, tôi cũng rất cảm ơn Tr/úy Nở vì trí nhớ của mình, đã cung cấp những dữ liệu hiếm hoi còn lại sau cuộc chiến.

Sau khi đến quần đảo Hoàng Sa thì chúng tôi gặp ngay một số tàu thuyền ngư trang đánh cá của Trung cộng. Các tàu này cản đường chúng tôi, với khoảng cách rất gần, Hạm trưởng Phạm Trọng Quỳnh (Hạm trưởng HQ 5) đã chấp hành lệnh của Sài Gòn là không gây hấn trước, nên đã cho chiến hạm lui khi mũi tàu nằm sát hông tàu địch.

Bên kia HQ 4 cũng đã va chạm với tàu địch, gây hư hại nhẹ cho tàu địch, nhưng do bên địch quá cố chấp, chứ không phải HQ 4 cố tình lấy hết sức đùng mạnh như bên Trung quốc tuyên truyền. Sau đó, các tàu chiến Trung quốc bắt đầu xuất hiện, tiếp tục cản đường các chiến hạm VNCH, phía ta vẫn kèm chế theo lệnh của Sài Gòn, lúc này các khẩu pháo của cả hai bên đều chia lên không.

Đến gần tối (18-01-1974) thì các tàu Trung cộng rút về phía đông bắc đảo Quang Hòa và Duy Mộng, còn các chiến hạm VNCH thì rút về phía tây nam đảo Hoàng Sa. Lúc này trời sụp tối, các chiến hạm ta được lệnh làm tối chiến hạm và giữ im lặng vô tuyến, theo chỉ thị của Đại tá Ngạc là Hải đội trưởng Hải đội 3 Tuần dương, giữ quyền chỉ huy chiến dịch Hoàng Sa. Khoảng hơn 21g đêm đó sau khi xuống ca, tôi được lệnh lên gặp Đại tá Ngạc để nhận chỉ thị, tại phòng Hạm trưởng lúc đó có mặt các sĩ quan trưởng phiên, Đại tá Ngạc giao cho HQ 5 nhiệm vụ đưa đoàn Công binh và viên cố vấn Mỹ lên đảo Hoàng Sa, với người chỉ huy phải là một sĩ quan trưởng phiên hải hành, theo ý Đại tá Ngạc đây là một nhiệm vụ quan trọng cần phải hoàn thành với sự chính xác, vì hiện nay chiến hạm đang ở trong ban đêm, các máy vô tuyến liên lạc giữa các chiến hạm cũng cho ngưng hoạt động, chỉ trừ khi báo cáo định kỳ, nhằm tránh sự theo dõi của các tàu địch. Tình trạng hiện nay là ta và địch đang đối đầu với nhau, nếu đi không đúng sẽ lọt vào tay địch.

Hạm trưởng, Hạm phó và các Sĩ quan trưởng phiên nêu ý kiến xin cho tôi chỉ huy toàn đồ bộ, với lý do tôi có đủ khả năng vì tôi đã đi thực tập trên các chiến hạm HQ 505, HQ 1, HQ 10 gần một năm trước khi nhập học khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang, ra trường tôi cũng đã chọn đơn vị tuần dương là HQ 5, tôi cũng là sĩ quan phụ tá hải hành được hơn 2 tháng với trưởng phiên là Thiếu tá Toàn, là người cũng mới thuyền chuyển trước tôi và Th/úy Nguyễn văn Quý khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang. Nhân đây, tôi cũng xin xác nhận thực sự Th/tá Toàn là Sĩ quan cơ hữu của HQ 5, Th/tá Toàn thuyền chuyển đến HQ5 nhằm đáp ứng điều kiện, một SQ/HQ chỉ huy phải có tối thiểu 2 năm phục vụ tại đơn vị tuần dương, chứ không phải là Sĩ quan tăng phái cho Đại tá Ngạc như lời của Hạm trưởng Thự (HQ 16) đã nói, Hạm trưởng Thự phát biểu nhiều điều tôi không thể hiểu? tại sao Ông lại có thể nói những điều Ông không hiểu biết rõ. Đại tá Ngạc không đồng ý, cho rằng tôi còn quá mới không thể đảm đương nhiệm vụ này. Các SQ cố thuyết phục với lý do nếu để một SQ đương phiên làm nhiệm vụ, thì khi xảy ra chiến sự sẽ thiếu nhân sự chỉ huy trong các nhiệm sở. Trường hợp tôi mới lên chiến hạm khoảng 3 tháng, thực sự chưa đảm đương được nhiệm vụ của một trưởng phiên, lúc đó tôi cũng đồng ý với các SQ, nhiệm vụ bảo vệ HQ 5 và bộ Chỉ huy chiến dịch là quan trọng hơn, tôi đã tình nguyện nhận nhiệm vụ đưa đoàn công binh lên đảo Hoàng Sa.

Sau một hồi suy nghĩ, Đại tá Ngạc cũng đồng ý với ý kiến chung, nhưng rất thận trọng, Đại tá gọi tôi lên đài chỉ huy, mục đích là kiểm tra thực tế khả năng của tôi, Đại tá đã bảo tôi lại hải đồ và đánh dấu vị trí các chiến hạm ta và địch, xác định phương hướng từ HQ 5 tới đảo Hoàng Sa và ngược lại, xong ra la bàn điện đối chiếu các phương hướng so sánh vị trí các vị sao liên quan đến vị trí chiến hạm và đảo Hoàng Sa. Sau nhiều lần kiểm tra đạt yêu cầu, Đại tá Ngạc mới chính thức giao nhiệm vụ cho tôi đưa đoàn công tác lên đảo Hoàng Sa, với nhiều lời nhấn nhủ động viên ân cần của một vị chỉ huy, vừa là tình cảm của một người đàn anh. Cùng đi với tôi có hai nhân viên HQ 5, một nhân viên Vận chuyển lái ca nô (yuyu), một chống

mũi, Tr/úy Nguyễn minh Cảnh chỉ huy toán hải kích đi chung, kéo theo sau là hai xuồng cao su do hai nhân viên hải kích cầm lái chờ đoàn công tác công binh và một cố vấn Mỹ. Chúng tôi chạy máy, chứ không bơi như lời thuật của Tr/úy Liêm, vũ khí đem theo là mấy khẩu M16. Sau khi rời chiến hạm chúng tôi đi trong tình trạng im lặng vô tuyến, có mang theo một máy PRC 25, nhưng được lệnh chỉ liên lạc khi khẩn cấp, nhằm tránh tàu địch phát giác, như vậy tình trạng im lặng vô tuyến là do Đại tá Ngạc chủ động, nhằm bảo đảm an ninh tuyệt đối cho cuộc hành quân, chứ không phải do phía Trung cộng phá làn sóng vô tuyến như lời của Hạm trưởng Thụ (HQ 16). Lúc này, chúng tôi chỉ nhìn sao trời làm phương hướng mà đi, thỉnh thoảng tôi lại nhìn về phía chiến hạm HQ 5 để đối chiếu nhằm giữ hướng cho lần về, Tr/úy Cảnh thường hay nhắc chúng tôi đi cho đúng hướng, nếu lạc vào tay Trung cộng thì tàn đời, còn nếu lạc ngoài biển khơi thì cũng khó sống, lúc này biển khoảng cấp 2 trời tối đen như mực, tôi hay trấn an các anh em, nhưng trong bụng cũng rất hồi hộp vì tất cả sinh mạng cả đoàn đều nằm trong tay tôi lúc này.

Gần một giờ trôi qua, Tr/úy Cảnh hỏi thúc tôi sao lâu quá không thấy đảo, tôi cố trấn an nói gần tới rồi, vừa nói xong thì đảo hiện ra lù lù một đống đen ngòm trước mặt, ca nô giằm máy chạy từ từ tiếp cận đảo, bỗng nhiên ca nô quay ngang như đụng đá ngầm, thì ra chúng tôi đã va chạm với các rặng san hô, nhìn xuống mặt nước biển thấy trắng xanh đích thị là nó rồi, tất cả đều lo lắng, sợ san hô làm lủng ca nô, nhưng may thay không có gì, tất cả thở phào nhẹ nhõm, một nhân viên lấy sào chống lần vào.

Gần tới đảo, tôi và Tr/úy Cảnh cho dàn hàng ngang, tất cả súng lên đạn sẵn sàng tác chiến lên đảo, trong lúc đó một nhân viên của đoàn công binh dùng đèn pin ra ám hiệu với đơn vị trên đảo, tất cả chúng tôi đều rất căng thẳng vì nếu không đúng mật hiệu, có nghĩa là chúng tôi đi không đúng đảo, có thể lạc vào đảo mà Trung cộng đang chiếm giữ, nếu điều này xảy ra tất cả anh em chúng tôi sẽ lãnh đạn từ phía địch. Lúc này, tôi nghe rõ tiếng tim đập của mọi người, tôi cũng cảm nhận được những giọt mồ hôi từ trên trán của Tr/úy Cảnh rơi xuống, trán tôi cũng đầy mồ hôi, tay đặt trên cò súng M16 mở cần bắn liên thanh, tất cả mọi người đều sẵn sàng tác chiến, vì tình thế hiện giờ chỉ có hai con đường sống hoặc chết.

Một ánh đèn pin lóe lên, tất cả hồi hộp, sau một loạt tín hiệu người liên lạc thốt lên: "phe ta!". Tất cả thở phào nhẹ nhõm. Tr/úy Cảnh nói với tôi: "anh em mình thoát nạn!". Sau khi đưa toán công binh lên đảo an toàn, chúng tôi quay trở lại chiến hạm, trên đường về cũng hơi lo lắng nhiều, vì đêm tối như mực, lại không được dẫn đường bằng vô tuyến, cũng như bằng quang hiệu.

Tôi nhìn sao trời để đi, vì thời gian đã lâu tôi không nhớ được chòm sao này {rất tiếc}, sau hơn một tiếng đồng hồ thì chòm sao đã thay đổi vị trí, tôi phải ước lượng để khẩu trừ sai số cho phương hướng mới, Tr/úy Cảnh lúc nào cũng sát cánh bên tôi nhắc chúng, như sợ tôi đi sai sẽ không về được chiến hạm. Bận về đi nhanh hơn vì nhẹ hơn, lại xuôi gió, một hồi lâu ước tính khoảng cách cũng gần đến chiến hạm, mà sao chưa thấy gì, tôi cho bật máy PRC 25 lên để liên lạc, thì tức khắc một ánh đèn tín hiệu lóe lên sát bên cách ca nô khoảng 200m, có nghĩa là chúng tôi đã đi đúng hướng vì trời quá tối nên không nhìn thấy. Nhiệm vụ đã hoàn thành một cách tốt đẹp, tất cả anh em chúng tôi ai cũng vui mừng.

Sau khi lên tàu, tôi được lệnh lên trình diện Đại tá Ngạc, Đại tá có lời khen tôi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đã giao, Đại tá cho hay ông cũng hơi âu lo khi giao nhiệm vụ này cho tôi. Tôi còn nhớ rõ ông dùng từ: "Qua thành thật khen em đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đã giao". Tôi đã thi hành một nhiệm vụ bình thường của một SQ/ HQ. Nhưng chỉ một lần tiếp xúc với Đại tá Ngạc, tôi nhận thấy ông là một vị chỉ huy có trách nhiệm, biết dự trù các tình huống, cẩn thận, trầm tĩnh biết cách sử dụng và động viên nhân viên dưới quyền, theo tôi biết ông thức gần sáng

đêm để vạch kế hoạch cho cuộc hành quân tái chiếm các đảo đã bị Trung cộng lấn chiếm, trái với nguồn tin vu khống cho là ông hèn nhát, cấu kết với địch. Theo tôi, bài viết của Tr/úy Nờ và Th/úy Hồ Hải có những chi tiết liên quan tới ông, sẽ làm sáng tỏ sự vụ hơn, vì cả hai anh đều ở đài chỉ huy và phòng vô tuyến có nhiều dịp tiếp xúc và nhận lệnh của ông.

Khoảng 3g 30 sáng ngày 19-1-1974, chiến hạm kéo còi vận chuyển và tác chiến toàn diện, cả 4 chiến hạm được chia làm hai phân đội, một ở hướng tây bắc đảo Quang hòa gồm chiến hạm HQ 16 và HQ 10, hai ở hướng đông nam đảo Quang hòa gồm chiến hạm HQ 5 và HQ 4. Cả đội hình vào vị trí lúc rạng sáng khoảng 6g.

Các chiến hạm của Trung cộng cũng đã có mặt, cũng chia làm hai tốp cặp kè với các chiến hạm của ta.

- HQ16 >> T396
- HQ10 >> T389
- HQ 4 >> K271
- HQ 5 >> K274.

Lúc này các khẩu pháo của cả hai bên đều chia lên không, còn các tàu đánh cá nguy trang và số tàu chiến còn lại của địch thì rút về bên kia đảo. Lên đài quan sát thì có thể nhìn thấy HQ 16, HQ 10 và các tàu địch, nếu nhìn vào radar thì thấy rõ như in, tôi không hiểu vì sao Hạm trưởng Thự lại nói không nhìn thấy HQ 5 và HQ 4, Đại tá Ngạc là chỉ huy cuộc hành quân, đặt bộ chỉ huy tại HQ 5, HQ 5 treo cờ soái hạm, đội hình hành quân cũng do chính Đại tá điều động, Hạm trưởng Thự không biết HQ 5 ở đâu trong lúc này, vậy thì Hạm trưởng Thự nhận lệnh của ai?

Qua điện đàm, và tin tức từ đài chỉ huy, lệnh của Tổng thống Thiệu là phải tái chiếm các đảo đã bị xâm chiếm, bằng bất cứ giá nào, dùng ngoại giao nếu không được, cần thiết dùng vũ lực, nếu không hoàn thành sứ mạng không một chiến hạm nào được phép trở về, lệnh quyết tử đã ban ra, tất cả chúng tôi đều phải nghiêm chỉnh chấp hành, không một ai thắc mắc, vì khi ra Hoàng Sa thấy tình thế, chúng tôi đã hình dung ra thế nào cũng phải xảy ra chiến tranh .

Lệnh Sài Gòn liên tiếp thúc giục Bộ chỉ huy hành quân, phải lập đầu cầu đổ bộ lên đảo Quang Hòa, đặt Đại tá Ngạc vào một vị trí khó xử, vì nếu đổ bộ lên đảo mà không tiêu diệt chiến hạm địch đang cặp kè sát bên ta, thì khó thành công. Còn nếu bắn chiến hạm địch trước, kể như VNCH chính thức tuyên chiến với Trung Cộng, làm nảy sinh một cuộc chiến mới, chắc chắn sẽ gây nhiều bất lợi lớn cho ta. Nếu nảy sinh rắc rối về ngoại giao, trách nhiệm sẽ đè nặng lên vai Đại tá Ngạc, vị Chỉ huy hành quân.

Trong cuộc chiến với miền bắc VN, nhiều lần các chiến hạm VNCH đã nhịn nhục, để tránh va chạm có thể dẫn đến chiến tranh chính thức với Nga Sô, trong thời gian đi thực tập khoảng 3 tháng tại khu trục hạm HQ 1 khoảng năm 1971, tôi đã chứng kiến sự kiện tàu Nga Sô đang vào tiếp vũ khí cho VC tại cù lao Ré, lúc đó 3 chiến hạm ta gồm HQ 1, HQ 13 và HQ 14. Trung tá Đồng là Hạm trưởng HQ13 đòi bắn chiếc tàu buôn này, vì đã xâm nhập hải phận VNCH, lại có hành động khiêu khích các chiến hạm ta. Nhưng Sài Gòn đã không cho bắn, lý do e ngại sẽ gây nên cớ để Nga Sô trực tiếp tham chiến gây bất lợi cho ta.

Nhận được thông tin Sài Gòn ra lệnh tái chiếm các đảo bị địch lấn chiếm, các SQ trưởng khẩu đều quyết tâm bắn chiến hạm địch trước, tuy nhiên bộ chỉ huy hành quân cũng đã phân tích lợi hại, và đã thống nhất phương án đổ bộ lên đảo.

Khoảng gần 7g sáng ngày 19-1-1974, HQ 5 cho đổ bộ toán người Nhái Hải kích do Thiếu úy Đơn chỉ huy, các người lính Hải kích bận quần sọt ở trần, võ trang súng M16, M18, M79 cả AK bá xếp và B40, đại liên M60, M72 và dao găm. Các anh xuất quân với khí thế oai hùng, tôi có hỏi: "Các anh xem mình có thể đẩy lui được bọn họ không?" Một anh trả lời: "Thiếu úy đừng lo bọn này chúng tôi sẽ xử lý nhanh thôi, chắc không hơn 1 giờ là xong". Các anh rất tự tin, trong thời gian trên chiến hạm các anh hay kể lại những chiến công mà đơn vị các anh đã làm nên, sự thật là lúc thời chiến, trong binh chủng HQ, chúng tôi rất ngưỡng mộ các chiến sĩ thuộc lực lượng người Nhái, Hải kích, Biệt hải.

Khi toán Hải kích tới đảo, Th/úy Đơn trưởng toán cho dàn hàng ngang chuẩn bị xung phong, từ chiến hạm tôi thấy lính TC chạy ra ngăn, Th/úy Đơn giơ cao khẩu colt 45 hô xung phong, tiếng hô xung phong nghe rất lớn, từ chiến hạm tôi cũng có thể nghe được, một Hải kích tên Long cầm khẩu đại liên M60 xung phong nã đạn về phía địch, địch bắn trả từ những công sự đã bố trí sẵn, quân ta anh dừng nhưng tình thế hoàn toàn bất lợi do địa hình hoàn toàn trống trải, đội hình của toán đổ bộ còn nằm gần nửa người dưới nước biển, gần như là làm bia cho quân địch bắn, lợi thế về cách đánh biệt kích sở trường của các anh không có điều kiện phát huy, bất lợi hoàn toàn, kết quả Hạ sĩ Long tử trận, Th/úy Đơn cũng bị một viên đạn bắn trúng vào đầu, trong khi tay còn giơ cao khẩu colt 45 hô xung phong, vài nhân viên khác bị thương. Lúc này đạn thượng liên địch bắn xối xả, cày một lần chắn ngang trước mặt toán đổ bộ, tạo thành một hàng rào chắn ngăn không cho toán đổ bộ tiến lên, nước bắn lên tung tóe, từ chiến hạm nhìn thấy rất rõ.

Thấy tình thế bất lợi hoàn toàn, bộ Chỉ huy hành quân đành cho lệnh rút quân về chiến hạm, các nhân viên bị thương đưa sang HQ 4, còn các tử sĩ được quàng tại kho thả bóng của HQ 5. Bộ chỉ huy hành quân báo cáo về Sài Gòn, lệnh Sài Gòn ra lệnh tạo điều kiện tái lập đầu cầu đổ bộ tiến chiếm lại đảo, bộ chỉ huy hành quân trình phương án mới là sẽ tấn công các chiến hạm địch trước, vì tái đổ bộ là không thể thực hiện được, Sài Gòn chấp thuận, lệnh ban ra là các chiến hạm pháo lên đảo, nếu chiến hạm địch tấn công ta, chiến hạm ta sẽ bắn trả (phải tuân thủ qui chế ngoại giao quốc tế). Song tình hình thực tế không thể làm như vậy được, Đại tá Ngạc trình phương án mới là cho HQ 10 pháo lên đảo Quang Hòa, làm hiệu lệnh tấn công, tất cả chiến hạm ta sẽ đồng loạt tấn công địch trước, Sài Gòn chấp thuận, lệnh tác chiến được khai triển chi tiết đến các chiến hạm, phân định mục tiêu rõ ràng cho từng chiến hạm, từng trường khẩu. Lúc này các khẩu pháo của cả hai bên tham chiến đã đồng loạt chia thẳng vào nhau. Giờ G đã điểm, lúc này khoảng 10g30, Đại tá Ngạc cho mở máy âm thoại, tất cả hệ thống liên lạc đều nghe rõ tiếng pháo lịch sử phát ra từ chiến hạm Hộ tống hạm Nhật Tảo HQ 10, mở màn cho cuộc chiến Hoàng Sa năm 1974.

- HQ 16 tác xạ vào T 396
- HQ 10 tác xạ vào T 389
- HQ 4 tác xạ vào K 271
- HQ 5 tác xạ vào K 274.

Lúc này các chiến hạm ta và địch bố trí theo hình vành cung, các chiến hạm ta nằm ngoài, các chiến hạm địch nằm trong giữa chiến hạm ta và đảo, lúc này khoảng cách giữa chiến hạm ta và địch rất gần, khoảng 500m - 700m, sóng khoảng cấp 3, HQ 4 nằm trước mũi HQ 5 khoảng cách độ chừng 500m, các chiến hạm địch thường lùi về sau các chiến hạm ta giữ ở vị trí hướng 4g - 5g của chiến hạm ta.

Thấy các chiến hạm ta lớn hơn, các chiến hạm địch đã lắp đạn xuyên phá, ngược lại chiến hạm ta lắp đạn đa số là chạm nổ và đạn lửa chỉ đường, quan điểm của chúng ta là các chiến hạm địch nhỏ hơn phần thân tàu thấp, khó bắn, phần trên thân tàu trống trải, dùng đạn chạm nổ dễ gây thiệt hại về người hơn, thực tế sau cuộc chiến, chúng ta đã gây cho địch nhiều thương vong về người, và nhanh chóng làm mất khả năng chiến đấu của địch. Nhận biết đây là trận chiến một mất một còn, tôi và tr/úy Bích là trưởng khẩu 2 khẩu pháo 40 ly đơn ở sân sau mang số hiệu 43, 42 cho mang đạn lên boong tàu tối đa, cho nạp đạn lửa chỉ đường và cho xếp đạn lửa xen kẽ đạn thường, để dễ dàng bắn trúng mục tiêu. Các xạ thủ pháo 42, 43 lấy đường ngắm là đài chỉ huy chiếc K274.

Lúc này, HQ 4 và HQ 5 đang giữ cho các chiến hạm địch ở vị trí từ 3g - 4g để tận dụng hỏa lực tối đa, các chiến hạm địch lùi lại đằng sau lái HQ 5, chúng tôi hơi ngạc nhiên, nhưng sau đó mới nhận ra rằng, các chiến hạm địch e dè 2 khẩu pháo 76 ly 2 bắn bằng radar, và 2 dàn phóng ngư lôi đặt hai bên hông chiếc HQ 4, mỗi dàn gồm 3 ống, chúng tôi lúc đó đã cười thầm, vì biết địch đã bị hổ! thật sự hệ thống tác xạ bằng radar của HQ 4 không hoạt động, cũng như ống phóng như lôi không có đạn, ngay từ khi Mỹ chuyển giao cho HQ/VNCH. Tuy nhiên chúng tôi lo lắng cho HQ 4 nhiều cũng vì lý do này.

Sau tiếng pháo đầu tiên từ khẩu 76,2 ly của HQ 10, các chiến hạm ta đồng loạt khai hỏa, các chiến hạm địch hơi lúng túng có lẽ họ không nghĩ rằng VNCH lại dám tấn công một nước Trung Hoa, từ ngàn xưa chỉ có họ đánh ta trước, chứ không có tiền lệ VN dám đánh họ như VNCH ngày nay, tiếng đạn pháo từ HQ 5 nổ vang rền, phát đạn đầu tiên của khẩu 127 ly từ HQ 5 rơi sát thân tàu địch, làm thành một cột nước bắn cao che lấp đài chỉ huy chiếc K 274, cùng lúc các đạn 40, 20 và cả đại liên 50 từ HQ 5 cũng bắn tới tấp, ánh lửa chớp nổ như pháo bông, sau vài giây lúng túng, chiến hạm địch cũng đã pháo trả quyết liệt, cả hai bên so kè nhau, mỗi bên vận chuyển chiến hạm sao cho phát huy được lợi thế của mình.

HQ 5 cũng trúng một số đạn pháo, nhưng nhờ phía địch bắn đạn xuyên phá nên bước đầu chưa có thương vong, tôi đang ở sân sau, đạn pháo lớn nhỏ bay ngang đầu nghe vèo vèo, các thanh sắt hai bên hông tàu dùng để căng bạt che sân sau bị bắn gãy ngang nghe như đốn mía, đa số đạn pháo của địch rơi xuống biển cách tả hạm HQ 5 khoảng 5m - 30m hướng từ 4g - 6g. Một trục trặc xảy ra cho khẩu 43 bên tả hạm, người xạ thủ bỗng la lên: "chiều hướng, chiều hướng, sao không quay?", thì ra nhân viên vị trí chiều hướng vì quá căng thẳng nên không cử động được, tình thế khẩn cấp quá, tôi liền tháo điện thoại đang mang trên đầu ra và quay sang giao cho Thượng sĩ Tài là phó khẩu 43, tôi phóng ngay lên sàn pháo và ngồi vào vị trí chiều hướng, đồng thời bảo nhân viên bị sốc xuống hầm phụ tiếp đạn. Bắn được vài phút, Th/sĩ Tài báo có Tr/úy Đức từ đài viễn khiển cần liên lạc với tôi, tôi leo xuống, Th/sĩ Tài lên thế vị trí chiều hướng khẩu 43 cho đến khi khẩu pháo này bị kẹt không nạp đạn được.

Tôi liên lạc với Tr/úy Đức, Tr/úy có hỏi sao tôi không mang điện thoại, tôi có trình bày vấn đề tắt sự việc, Tr/úy Đức bảo tôi báo cáo tình hình chiến hạm địch, và chỉ thị cho tôi tiếp tục tác xạ chính xác vào đài chỉ huy chiếc K274. Lúc này nhìn sang HQ 4 tôi thấy khẩu 76 ly 2 im bật, nghe qua điện thoại HQ 4 báo cáo khẩu 76 ly 2 sau lái bị trở ngại tác xạ, sửa chữa một hồi sau cũng bắn được vài phát, lại bị hư hệ thống nạp đạn, khó khăn đã đến với HQ 4 vì chỉ còn khẩu pháo 76 ly 2 phía trước mũi, khẩu 20 ly bên hữu hạm cũng trúng đạn, người bạn cùng khóa 24 đệ nhị Song ngư với tôi tên Nguyễn Phúc Xá cũng đã hy sinh.

Thấy HQ 4 đã giảm hỏa lực, thực tế không có đạn ngư lôi, K274 vượt nhanh lên cùng K271 tấn công HQ 4, theo chúng tôi từ sân sau trực tiếp quan sát, lý do này hợp lý hơn giả thuyết cho

rằng K274 và K271 tập trung tấn công HQ 4 là vì HQ 4 treo cờ soái hạm. Vì ngay từ đầu, khi các ông phóng ngư lôi chia vào các chiến hạm địch, các chiến hạm địch đều tìm cách né tránh. Nhân đây, tôi cũng xin nói rõ HQ 5 là soái hạm, lúc gần vào trận chiến chúng tôi có ý kiến, nếu HQ 5 treo kỳ hạm thì chẳng khác nào chỉ điểm cho địch biết đây là bộ Chỉ huy để tập trung tấn công, Đại tá Ngạc cũng đã biết rõ điều này, Ông đã cho hạ kỳ và trao cho HQ 4.

Lúc này HQ 4 đã phải rút về phía trước để né hỏa lực của địch, thấy chiến hạm bạn gặp nguy hiểm, Hạm trưởng HQ 5 Phạm Trọng Quỳnh đã nhanh chóng điều chiến hạm vượt lên cắt đường K274 và cả K271. HQ 4 lại gặp hiểm nguy tiếp theo khi khẩu pháo duy nhất trước mũi bị trúng đạn làm hư hệ thống nạp đạn, và làm nguội, theo lời kể lại của một số nhân viên HQ 4 khẩu pháo này bắn được khoảng 60 - 70 viên đạn thì bị hư. Trong tình thế đó Bộ chỉ huy cho lệnh HQ 4 rút về phía trước, HQ 5 lúc này nằm ngang mặt 2 chiến hạm địch, cả hai bên lúc này dùng hết hỏa lực để hòng tiêu diệt nhau, dù rằng cả hai phía cũng đã bị nhiều thiệt hại. Lệnh của Tr/úy Đức từ đài viễn khiển lúc này, đã kịp thời chuyển mục tiêu của khẩu 42 (Tr/úy Bích) từ chiếc K274 sang chiếc K271, còn khẩu 43 bên tôi vẫn tiếp tục tác xạ vào chiếc K 274. Các chiến hạm xoay vần nhau, có lẽ viên đạn 127 ly của HQ 5 đã bắn lạc về phía HQ 16 vào lúc này, sự thật là HQ 5 luôn ở trong vòng chiến từ đầu cho đến cuối trận chiến, chứ không phải ở ngoài xa bắn bừa vào HQ 16, như lời Hạm trưởng Thụ (HQ 16) đã nói, đó là một lời nói không xác thực và thiếu trách nhiệm, hay nói đúng hơn là vu khống, nhằm che đậy một sự thật gây bất lợi cho Hạm trưởng Thụ.

Từ lúc nổ súng tới giờ khoảng 30 phút, tiếng súng giảm dần, từ sân sau tôi thấy rõ 2 chiến hạm địch K274 và K271 trở đầu về phía đảo Quang Hòa trông có vẻ bị thương rất nặng, K271 có lửa cháy, K274 khảm phía sau lái như sắp chìm, cả hai cố gắng lết tới đảo, cả hai chiếc cho lặn xuống biển các thùng chứa khói nguy trang để lẩn tránh, một lúc sau khói trắng đã lan tỏa khắp nơi, tôi không còn nhìn thấy gì cả. Về phía ta, HQ 5 cũng bị khá nặng, các khẩu 50 ly, 20 ly bị hỏng, điều đáng nói là khẩu pháo chính 127 ly bị trúng đạn, trưởng khẩu là Tr/úy Đồng hy sinh ngay tại pháo tháp, Tr/ úy Đồng là Sĩ Quan Võ Bị Đà Lạt cùng khóa với Tr/úy Phú là trưởng ngành Vận chuyển/Trọng pháo của tôi, cả hai vừa mới thăng cấp Tr/úy chưa đầy một tháng, bên hữu hạm trúng nhiều đạn, đài chỉ huy và phòng vô tuyến bị hư hại nhiều làm gián đoạn vô tuyến, không liên lạc được, chỉ liên lạc gần với HQ 4, khẩu 40 ly đôi phía trước bị bể ống giảm nhiệt, sau nhiều lần sửa chữa cũng không còn hoạt động, Tr/sĩ Trọng pháo Quang hy sinh trong lúc sửa chữa khẩu đại liên 50 bên hữu hạm, bên trong chiến hạm cũng trúng nhiều đạn pháo, gây nhiều đám cháy, các nhân viên phòng tai, Cơ khí của Đại úy Nguyễn (HHTT) cùng với các chiến sĩ Hải kích tích cực chữa cháy và vá các lỗ hỏng bên hữu hạm.

Tiếng Tr/úy Đức trên đài quan sát bảo tôi báo cáo về tàu địch, do màn khói nguy trang lan rộng nên tôi không thấy gì, tôi nhắm chừng có lẽ chiến hạm địch đã chìm rồi, vì không thấy động tĩnh gì, tôi bèn báo là chiến hạm địch đã chìm rồi!. Một lúc sau màn khói tan dần, tôi thấy rõ 2 chiến hạm địch đang lết gần tới đảo, một chiếc đang chìm, còn một chiếc cũng đang chìm phần sau lái, lúc này Tr/úy Đức lại hỏi tiếp: "anh báo cáo chiến hạm địch chìm sao tôi thấy hai chiếc nào vậy!" tôi trả lời: "nó đó, hồi nãy vì màn khói che khuất nên tôi không thấy rõ, nhưng bây giờ một chiếc đang chìm còn chiếc kia nếu ủi bãi không kịp thì chắc cũng chìm luôn". Tr/úy Đức nghe vậy báo cáo cho Bộ chỉ huy hành quân là 2 chiến hạm địch là K274 và K271 đã chìm.

Bỗng nhiên, sau làn khói nguy trang, một loạt đạn pháo từ hướng 3g bắn tới tấp về phía HQ 5, nhìn kỹ thì đó là 2 chiến hạm địch đang chạy hết tốc độ, phía trước mũi sóng rẽ trắng xóa, lúc đầu chúng tôi nhận định đó là hai chiến hạm địch T396 và T389, sau khi bắn cháy HQ 10 và làm hư hại HQ 16, lúc đó HQ 16 đã rút lui, nên 2 chiến hạm địch quay sang cứu K271 và K274. Sau

này, chúng tôi mới biết 2 chiến hạm địch T396 và T389 cũng đã bị loại khỏi vòng chiến. Chúng tôi không thể nhìn rõ số tàu 2 chiến hạm này, chắc có lẽ là 2 chiếc tuần duyên hạm 281 và 282 từ hướng đảo tiến ra tiếp ứng, đã tấn công HQ 5, cả hai chiến hạm này pháo dữ dội vào HQ5.

Trong tình trạng đang khắc phục các hư hỏng do đạn pháo của địch, bị tấn công bất ngờ ngang hông phía hữu hạm, tôi ước đoán HQ 5 trúng đạn không dưới 40 - 50 trái đạn pháo của địch, một số trúng đài chỉ huy, đa số trúng vào thân tàu, từ hầm máy, các phòng ngủ, kho điện tử phát cháy vì bị 2 trái pháo, vì sợ đám cháy có thể làm nổ hầm đạn 127 ly, Hạm trưởng Quỳnh phải cho lệnh làm ngập hầm đạn này, để bảo vệ an toàn cho chiến hạm. Do chỉ còn 2 khẩu pháo 40 ly đang sau lái, Hạm trưởng HQ 5 phải vận chuyển tàu trở hướng đông nam, hai máy tiến full, chạy chữ chi để giảm thiểu tối đa hỏa lực của địch, đồng thời dùng hỏa lực của 2 khẩu 40 ly sau lái bắn trả.

Lúc này, hai chiến hạm địch chạy song song nhau, nã pháo liên tục vào HQ 5, trung bình địch bắn 3 phát thì trúng 1, có lúc đạn pháo bắn trực xạ bay thẳng ngang đầu chúng tôi, một viên đạn bay thẳng vào trung tâm điện tử, dưới chân phòng thả bóng, làm Th/sĩ Nguyễn phú Hào gục chết tại bàn ngồi. Miếng đạn pháo văng tứ tung, cũng may là sân sau mới được làm sàn gỗ, do chiến hạm HQ 5 dự trù sẽ chở Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu sang thăm Thái Lan, do vậy đa số miếng đạn đều ghim thẳng xuống ván, hạn chế nhiều thương vong cho nhân viên sau lái. Cả hai khẩu 42 và 43 sau lái lúc này cũng bắn trả dữ dội, buộc chiến hạm địch phải giảm tốc độ rượt đuổi. Không may cho ta, do bắn với nhịp độ nhanh, một phần do ảnh hưởng bởi lực ly tâm khi chiến hạm vận chuyển ziz zac, nhân viên khẩu 43 bên tả hạm nạp không đúng cách đã làm kẹt đạn, lúc này chỉ còn 1 khẩu 42 của Tr/úy Bích là còn hoạt động, tiếp tục pháo trả về phía địch.

Nhân viên khẩu 43 tập trung, thay phiên nhau leo lên, leo xuống để cố móc gắp đạn bị kẹt ra, bản thân tôi cũng rướm máu các đầu ngón tay khi cố tìm cách cạy các viên đạn lên. Khẩu 43 chưa sửa được, thì một tin chẳng mấy tốt lành lại đến, khẩu 42 lại bị kẹt đạn, điều này có nghĩa là HQ 5 sẽ trở thành một tấm bia di động cho chiến hạm địch mặc sức bắn phá. Thấy vậy 2 chiến hạm địch tăng tốc và bắn tới tấp, đạn pháo rơi sát lái tàu làm nước văng tung tóe ướt cả chúng tôi.

Các anh em ai nấy thay phiên nhau cố sửa chữa, động viên nhau vì không sửa được thì chắc chắn HQ 5 sẽ bị tiêu diệt. Lúc này, ngoài nhân viên thay nhau leo lên sửa chữa, còn lại thì chỉ còn cách đứng nhìn tàu địch bắn mình, đạn pháo bay vèo vèo ngang đầu. Bỗng nhiên tôi nghe Tr/úy Bích là trưởng khẩu 42 té nhào vào tôi và la lên: "Minh ơi! tao bị thương rồi", thì ra Tr/úy Bích bị một miếng pháo văng trúng tay phải, tuy nhiên vết thương không nặng lắm, tôi cho nhân viên đưa Tr/úy xuống hầm tàu chữa thương .

Trong nỗ lực cuối cùng, tôi leo lên khẩu 42 để xem kỹ có hy vọng sửa được không, sau cùng chúng tôi đều có chung nhận định là khẩu 42 không thể nào sửa được, tất cả dồn vào cố gắng sửa chữa khẩu 43, đó là hy vọng cuối cùng của chúng tôi. Lúc này chiến hạm đang vào vào thời điểm trở hướng lái nên lực ly tâm rất mạnh, một loạt đạn pháo bắn tới, một nhân viên ngồi thụp xuống để né đạn, tôi đang cố vịn lấy thành pháo, vì khẩu pháo chưa kịp gài chốt, một chuyển động trở hướng của chiến hạm làm khẩu 42 quay nòng sang bên hữu hạm, đồng thời một viên đạn pháo bắn thẳng vào đầu tôi, nhưng may thay hộp cơ bầm khẩu 42 đã kịp đỡ đạn giùm tôi, một ánh lửa chớp lên, một tiếng nổ lớn, một cụm khói bao trùm cả 2 khẩu pháo. Các nhân viên từ bên khẩu 43 chạy sang vừa dùng tay quơ khói, vừa gọi tên tôi xem có còn sống không vì đạn nổ quá gần cách khoảng 1m, lúc này tai tôi ù lên, tôi còn nhớ rõ, nhân viên đang ngồi dưới chân tôi, đã mò

trong làn khói sờ sẫm hai chân tôi hỏi: "Ông có sao không?", tôi thì cúi xuống sờ đầu anh và hỏi lại: "Anh có sao không?" sau khi khói tan dần tất cả chúng tôi đều mừng rỡ, vì không ai bị thương.

Coi lại thì thấy hộp cơ bằm bị phá vỡ lớp thép bao bọc, khối cơ bằm bằng thép trắng bị phá lõm vào bằng cái tô. Thế rồi vận may đã đến, một tiếng hô lên: "cạy được rồi!", tất cả reo mừng, xúm lại quanh khẩu 43, tôi nhắc chừng các xạ thủ bắn từ từ chính xác không nên bắn nhanh quá có thể bị kẹt đạn, tôi nhớ (vì lâu quá không biết có chính xác không) dặn Th/sĩ Tài lên nạp đạn vì Ông lớn tuổi, bình tĩnh và kinh nghiệm. Những loạt đạn đầu tiên đã trúng đích, tôi nhìn thấy rõ ánh lửa chớp liên hồi trên đài chỉ huy chiến hạm địch, cái khó của các xạ thủ khẩu 43 là, chỉ một khẩu pháo mà phải tác xạ trúng hai mục tiêu, nhưng các anh em đã làm được, tùy vị trí mà lần lượt bắn xen kẽ, các loạt đạn bắn gần như chính xác, đã buộc chiến hạm địch phía ngoài bên hữu phải giảm tốc độ, nhập vào hàng một để tránh đạn pháo của ta. Sau nhiều loạt pháo chính xác vào chiến hạm địch đi đầu, đã buộc 2 chiến hạm địch giảm tốc độ quay đầu trở lui, HQ 5 thoát khỏi sự truy kích.

Lúc đó HQ 4 chạy phía trước cách khá xa, HQ 5 tiếp theo sau chạy chậm hơn vì đang phải khắc phục các đám cháy, và các lỗ thủng bên hữu hạm, nặng hơn cả là kho điện tử bị 2 trái đạn pháo 37 ly, gây cháy toàn kho không chữa được, sức nóng có thể gây nổ kho đạn 127 ly sát bên, Hạm trưởng phải cho làm ngập nước kho đạn 127 ly. Với tình trạng này, dù cây pháo 127 ly không hư, HQ 5 cũng không có đạn để bắn, lúc này tàu nghiêng về phía hữu hạm, Đ/úy Nguyễn cùng các nhân viên cơ điện khí và phòng tai tích cực khắc phục mọi trở ngại, làm cân bằng lại chiến hạm, theo tôi chiến công của HQ 5 phần nửa là công rất lớn của Đ/úy Nguyễn và các nhân viên của ngành Cơ khí/Phòng tai, trong đó có sự đóng góp tích cực của các ch/ sĩ người nhái và hải kích. Vì trên thực tế, HQ 5 trúng rất nhiều đạn pháo của địch, gần như phải chịu sự tấn công gần 4 chiến hạm địch, nếu đội ngũ Cơ khí/Phòng tai của chiến hạm không giỏi thì HQ 5 có thể không về tới bến an toàn, hai hầm máy chánh đều bị trúng đạn, mỗi hầm trúng 2 trái pháo, đạn trúng nơi nào thì hầu như ngay tức khắc, nhân viên Phòng tai có mặt kịp thời và ngay, phòng ngũ của tôi ở tầng dưới cũng bị 2 trái 37 ly, đạn nổ làm nát cả giường của Tr/úy Đồng (trưởng khẩu 127 ly bị tử thương ngay trên pháo tháp), riêng giường tôi bị một miếng pháo văng trúng ngay đầu, làm tung cả nệm lên, nhưng không xuyên qua được tấm nệm, y như ngoài thực tế tôi được hộp cơ bằm khẩu 43 đỡ đạn.

Cả chiến hạm lúc này phải nhịn đói, vì nhà bếp cũng bị đạn, đành nhai mì gói đỡ lòng, riêng tôi vì hay đem bánh mì khô theo, nên chia cho các anh em ăn cầm hơi cũng đỡ. Trận đánh kết thúc khoảng 11g 15', kéo dài khoảng 45', trong đó trận chánh khoảng 30', 15' sau là trận truy kích cứu viện của địch, đạn pháo địch bắn trúng đài chỉ huy khoảng 7 trái, hai cửa đài chỉ huy mỗi bên bị 2 - 3 trái, phía trước bị hai trái, một trái xuyên thủng lớp thép vành cung bên ngoài xuyên tiếp qua thành đài chỉ huy trúng ngay thanh đà đi xuyên luôn qua hộp gạt tàn thuốc ngay ghế hạm trưởng phát nổ, nhưng may thay không ai bị tử thương, hai bên hông cửa đài chỉ huy mỗi bên cũng bị từ 2 tới 3 trái đạn pháo. Trong cuộc chiến, đài chỉ huy HQ 5 vẫn mở toang cả 2 cửa, có lẽ nhờ vậy một số đạn pháo địch bắn trúng đài chỉ huy có thể đã bay lọt ra ngoài, nên không gây thiệt hại về người, Hạm trưởng HQ 5 quả là cao số vẫn không hề hấn gì!, đạn cũng trúng phòng vô tuyến, do đó thời gian này HQ 5 không thể liên lạc với trung tâm hành quân ở Đà Nẵng, điều này Tr/úy Nữ và Th/úy Hồ Hải nói rất rõ và chính xác.

Sau khi cân bằng lại chiến hạm, HQ 5 tiếp tục vừa chạy vừa sửa chữa các hư hỏng, nối lại hệ thống liên lạc, khoảng 14g khi đi ngang đảo Tri Tôn đã liên lạc được với bộ chỉ huy hành quân, Đại tá Ngạc đã báo cáo tình hình, diễn tiến trận đánh. Lệnh Sài Gòn buộc HQ 5 và HQ 4 quay trở

lại Hoàng Sa tiếp tục chiến đấu, kể cả phải ủi bãi khi cần thiết, lại một lệnh quyết tử một lần nữa được ban ra, Đại tá Ngạc phải chấp hành, HQ 5 và HQ 4 tức tốc quay trở lại hướng Hoàng Sa. Thấy chiến hạm đột ngột quay đầu trở lại, chúng tôi rất ngạc nhiên, không hiểu? Tôi liền chạy lên đài chỉ huy hỏi rõ, tất cả SQ và Nhân viên chiến hạm đều đồng thanh phản đối lệnh này, vì cả hai chiến hạm hiện nay không còn hỏa lực chiến đấu, trở lại là đi vào chỗ chết thực sự không ích lợi gì! song Đại tá Ngạc đã giải thích: Ông sẽ cố gắng trao đổi với Sài Gòn thêm để Sài Gòn hiểu rõ tình hình hiện nay của 2 chiến hạm, trước mắt chúng ta phải chấp hành quân lệnh!

Đi được khoảng 2g thì có lệnh quay trở về Đà Nẵng, trong thời gian này khẩu đội 43 sau lái vẫn trong tình trạng sẵn sàng tác chiến, sau chuyển sang tác chiến phòng không, ngừa máy bay địch tấn công, chỉ khi về gần tới Đà Nẵng, bắt liên lạc được với đội hình yểm trợ cuộc hành quân gồm các chiến hạm tuần dương và cả các tàu tuần duyên, lúc này nhiệm sở tác chiến mới được hủy bỏ. Hải hành trong đêm, chúng tôi không ai ngủ được dù ai cũng mệt mỏi, lúc này điều mọi người quan tâm nhất chính là tin tức của các nhân viên HQ 10 và các ch/sĩ Bộ binh, Hải kích đã đào thoát, không hiểu số phận các anh em đó ra sao? Sau này, mỗi khi có tin tàu buôn nước ngoài vớt được một số anh em đào thoát, ai cũng vui mừng như tin người thân của họ. Tôi thiết nghĩ, nếu HQ 5 còn khả năng tác chiến, chúng tôi sẽ quay lại cứu các chiến hữu của mình, mà không đợi lệnh của Sài Gòn.

Khoảng 7g sáng ngày 20-1-1974, HQ 4 và HQ 5 về đến cảng Tiên Sa, Đà Nẵng, các thương binh và các tử sĩ được chuyển đi, HQ 4 và HQ 16 được lệnh về Sài Gòn, lúc này HQ 16 vẫn để tàu nghiêng khoảng 25% -30%, dù có thể cân bằng được, Hạm trưởng Thụ bảo là Sài Gòn để như vậy cho dân chúng thấy xúc động mà căm thù Trung cộng hơn! Nếu nói như vậy, HQ 5 mà không sửa chữa để vậy chắc ai trông thấy sự thật chắc mũi lòng chắc? theo tôi, dân chúng Việt Nam căm thù quân xâm lược là vì họ đã ý sức mạnh lấn chiếm trái phép hải đảo của chúng ta, chứ không phải vì một hai chiến hạm bị chìm hoặc hư hại mà căm thù!

HQ 5 được sửa chữa khẩn cấp, chỉ vá sơ phần vỏ tàu nhất là bên hữu hạm khoảng hơn 30 lỗ, các vết đạn phần trên chỉ dùng lưới vá sơ rồi sơn lại nhìn từ ngoài vào khó nhận biết, chỉ khi nhìn từ bên trong ngó ra mới thấy, hầm đạn 127 ly được cho bốc số đạn cũ bị làm ngập nước, thay bằng đạn mới, tất cả thao tác chuyển số đạn trên đều làm bằng tay, vì hệ thống băng chuyền đã bị hư, tôi cũng đã tham gia từ đầu cho đến cuối cùng tất cả nhân viên HQ 5 kể cả sĩ quan. Riêng khẩu 42 bên hữu hạm không phải thay cơ bả như lời Tr/úy Nở, mà lấy khẩu pháo 40 ly của HQ 16 thay sang, tôi là SQ/phụ tá Vận chuyển/Trọng pháo tôi rõ chuyện này, đích thân tôi đứng coi thay pháo.

Lệnh Hạm trưởng Quỳnh tất cả phải làm sạch chiến hạm để đón Tướng Ngô quang Trưởng và Tư lệnh/HQ vùng I xuống thăm chiến hạm, lúc đầu chúng tôi nói với nhau, mấy ông Tướng xuống đây thấy cảnh chiến hạm te tua thế này chắc xót lắm!, nhưng thực tế Hạm trưởng không dẫn phái đoàn xuống tầng dưới mà chỉ đi thoáng trên boong tàu đến phòng Hạm trưởng rồi về, chúng tôi ai cũng ngạc nhiên, không phải muốn khoe vết thương, nhưng sau một trận chiến, bất kỳ một vị chỉ huy tốt phải biết quan tâm tới các chiến sĩ của mình. Thực sự, nếu Tướng Trưởng và Tư lệnh/HQ vùng I, tham quan cận kề các tổn thất thực sự của HQ 5, thì những tin đồn thất thiệt về HQ 5 và HQ 4 đã không xảy ra ngay sau khi trận chiến kết thúc, và kéo dài cho đến ngày hôm nay, qua lời thuật không trung thực, cố ý xuyên tạc của Hạm trưởng Thụ. Tôi chỉ dự một buổi họp tại phòng ăn sĩ quan chiến hạm, mục đích báo cáo những hoạt động, các hư hỏng, tổn thất của các ban ngành, nhưng cũng chỉ sơ lược không thấy nói rõ các hoạt động chung cho các chiến hạm tham chiến, thành thật mà nói công tác chiến tranh chính trị lúc này rất yếu, hay nói đúng hơn là không có hoạt động gì đáng kể. Phần tôi và các nhân viên hầu như không thấy nhân

viên an ninh nào tiếp xúc, tôi cũng nghe lời đồn là HQ 5 không tham chiến, như lời Tr/úy Liêm đã nói, chúng tôi cũng có ý kiến, nhưng Hạm trưởng HQ 5 Tr/tá Quỳnh trấn an nhân viên chiến hạm, bảo rằng đó chỉ là tin đồn nhảm, chúng ta là cây ngay không sợ chết đứng. Nhưng thực tế, HQ 5 không sợ chết đứng, mà có kẻ đã định đốn ngã cây đó, bằng những vu cáo, tin tức không trung thực.

Tối đêm giao thừa, phái đoàn tâm lý chiến có đến ủy lạo chiến hạm, chúng tôi vừa mệt mỏi vì căng thẳng sau cuộc chiến, phải lo dọn dẹp cất lựu để chuẩn bị nhiệm vụ mới, lại suy nghĩ tới các ch/ hữu đã hy sinh, một số còn đang trôi dạt trên biển chưa tìm được, thì còn lòng dạ nào mà vui đón Tết, nên đã phụ lòng tốt của các anh chị em đoàn tâm lý chiến.

Sáng mừng một Tết, HQ 5 lên đường đi tìm kiếm các anh em đã đào thoát, thời tiết lúc này mùa gió chướng nên biển hơi động, sóng cấp 4-5 có khi cấp 6, rất khó quan sát, sau mấy ngày tìm kiếm không kết quả, chiến hạm tiếp tục công tác. Đầu tháng 2, HQ 5 tham dự cuộc hành quân Trần Hưng Đạo 48 cùng các chiến hạm HQ 17, HQ 07, HQ 405, tiến về quần đảo Trường Sa yểm trợ cho TĐ/ ĐPQ tỉnh Phước Tuy, ra đóng quân chiếm giữ các đảo nổi tại quần đảo Trường Sa, sau khi hoàn thành nhiệm vụ các chiến hạm khác lui về chỉ còn một HQ 5 làm nhiệm vụ bảo vệ, tiếp tế cho Trường Sa. Trong thời gian này, chiến hạm cố gắng tự sửa chữa, sơn lại tàu, dù ở lại Trường Sa có một mình nhưng HQ 5 vẫn anh dũng chiến đấu, có lần đang neo đậu gần đảo Nam Yết phát hiện 2 chiếc DD của Đài Loan đang tiến tới đảo Ba Bình, HQ 5 đã báo động vào nhiệm sở tác chiến và đã chia pháo vào 2 chiếc DD này, tôi với vị trí là trưởng khẩu 127 ly (thay thế vị trí cố Đ/úy Đồng) ngồi trên pháo tháp 127 ly, cùng các pháo thủ ngắm thẳng mục tiêu, đạn đã nạp khóa an toàn đã mở, chỉ còn đợi lệnh là khai hỏa, lúc này tinh thần tất cả thủy thủ đoàn HQ 5 rất vững vàng, và quyết chiến dù tương quan lực lượng hai phía quá chênh lệch. Sau khi lệnh Sài Gòn cho biết Đài Loan là đồng minh không tấn công VNCH, chiến hạm mới giải tán nh/sở tác chiến. Lúc này sức nghĩ lại thấy 2 chiếc DD nọ có đến 6 khẩu 127 ly, hệ thống bắn điện pháo viên khiển, trang bị ngư lôi đầy đủ, nếu thật sự giao tranh chắc chắn chỉ trong vài phút là HQ5 lãnh đủ, trong khi HQ5 chỉ có 1 khẩu 127 ly, mà mình ai cũng muốn tấn công, họ không e sợ gì cả! thời gian này tinh thần thủy thủ đoàn HQ 5 rất cao! tất cả anh em đều nghĩ rằng VN đã mất Hoàng Sa, nay phải ra sức bảo vệ Trường Sa bằng bất cứ giá nào. Sau này, đọc qua nhiều tin về Hoàng Sa, Trường Sa, cả thông tin về cuộc hành quân Trần Hưng Đạo 48, tôi lại không thấy một chi tiết nào nhắc đến vị trí và vai trò của HQ 5, lý do thiếu sót hay một lãng quên có dụng ý !!!!

Trong thời gian tuần tra bảo vệ quần đảo Trường Sa, Hạm trưởng Quỳnh HQ 5 đã có công mở tuyến hải hành mới đi tắt thẳng ra đảo Nam Yết, thay vì phải đi vòng rất xa để tránh các vùng san hô ngầm, trên thực tế hải đồ vùng Trường Sa và Hoàng Sa là do hải quân Nhật khảo sát và lập nên, muốn mở tuyến mới Hạm trưởng Quỳnh phải mạo hiểm, nếu thất bại chiến hạm mắc cạn, hư hại sonar thì cuộc đời hải nghiệp của Hạm trưởng Quỳnh cũng sẽ tiêu tan, lúc đó tôi cũng có mặt trên đài chỉ huy, Tr/úy Nờ làm trưởng phiên hải hành, lúc chiến hạm đi ngang qua chỗ cạn nhất, tất cả đều im lặng căng thẳng tột độ, nhân viên đọc khoảng cách chiều sâu đều đặn: 20m, ... 10m ... 5, 4, 3, 2 m, tất cả đứng tim ! Hạm trưởng xuất mồ hôi trán! tiếp tục : 5, 6, 7, ... 10 ... 20m ... tất cả thở phào nhẹ nhõm, Hạm trưởng Quỳnh đã được đền bù xứng đáng vì một ý tưởng làm lợi cho đất nước, tôi không biết ngày nay có ai sử dụng hải trình này không, nếu có hãy nhớ công của Hạm trưởng Quỳnh HQ 5 .

HQ 5 giữ đảo Trường Sa khoảng 3 tháng, trong đó cứ khoảng 20 - 25 ngày thì về Vũng Tàu tiếp tế nước ngọt (vì máy cất nước bị hư) nhiên liệu và lương thực, trong các lần về chiến hạm đều bị cấm trại 100% không cho nhân viên lên bờ, lần cuối này cũng vậy, tuy nhiên một nhân

viên đi phép đã cho biết thông tin đồn đãi lan rộng trong HQ, là HQ 5 không tham chiến, lại bắn HQ 16, tin này đã làm toàn thể nhân viên chiến hạm bàng hoàng và căm phẫn tột độ, tất cả đồng thanh yêu cầu Hạm trưởng HQ 5 công khai trình sự việc với BTL/HQ, làm sáng tỏ vụ việc, mới đầu Hạm trưởng HQ 5 cố gắng trấn an nhân viên chiến hạm, nhưng nhìn thấy tinh thần nhân viên đã xuống quá thấp, vì tất cả cho rằng lãnh đạo HQ vì bè phái muốn hạ Đ/tá Ngạc nên tung tin nói xấu HQ 5. Chúng tôi các SQ, nói thẳng với Hạm trưởng là nếu không giải quyết cho rõ ràng, các nhân viên chiến hạm có thể sẽ rã ngũ, tôi nói thật chứ không có gì phải giấu giếm, nhân viên HQ 5 không so đo khi HQ 16 và HQ 4 về SÀI GÒN trước, còn mình thì tiếp công tác với tình trạng chiến hạm hư hại rất nhiều, theo đúng phải sửa chữa hoàn chỉnh mới tham gia chiến dịch, tuy nhiên nghĩ rằng bảo vệ các hòn đảo còn lại là cấp thiết, toàn thể nhân viên HQ 5 đã lên đường bảo vệ đất nước mà không đòi hỏi gì.

Sau cùng BTL Hạm Đội cũng có công điện cho HQ 5 về Sài Gòn, cũng có tổ chức đón tiếp cũng an ủi anh em một phần nào, chiến hạm cập tại cầu B để chuẩn bị kế hoạch sửa chữa toàn diện, lúc này với vị trí là SQ/phụ tá ngành Vận chuyển/Trọng pháo tôi được lệnh Tr/úy Phú, trưởng ngành VC/TP, cùng nhân viên của ngành tiến hành đo đạc, vẽ sơ đồ vị trí các lỗ thủng bị đạn pháo bắn, để cung cấp dữ liệu làm cơ sở cho Hải Quân Công Xưởng (sở Ba son) tiến hành sửa chữa. Trong thời gian chờ đợi sửa chữa, có một lần một số nhân viên HQ 5 đi về ngang công BTL/HQ bị các nhân viên Quân cảnh Hải quân 201 giữ lại, có những lời lẽ không tể nhị lắm, thực tế ý nói là tại sao HQ 5 không tham chiến?, các nhân viên trở về chiến hạm, lúc này tôi đang trực hạm kiều, trình bày sự vụ, tôi nghe xong cũng thấy nóng lên, liền đến gặp các người lính QC 201, sau khi nghe tôi giải thích sự thật về cuộc chiến và vị trí thật sự của HQ 5, các anh em 201 đã thông cảm và đã xin lỗi chúng tôi, vì quá nóng ruột trước sự xâm chiếm của Trung Cộng, và vì không được thông tin đúng nên các anh có thành kiến không tốt về HQ 5.

Một trường hợp hiểu lầm nữa, lúc này 2 chiến hạm HQ 5 và HQ 16 đang cặp sát nhau tại cầu B, HQ 16 nằm ngoài, tôi gặp Th/úy Huỳnh Đặc Lộc ở HQ 16 là bạn cùng khoá 24/NT, cả hai đang đứng cạnh hông tàu, tôi có hỏi thăm tình hình bên HQ 16 ra sao?, bạn Lộc có chỉ xuống hông bên hữu hạm HQ 16 nói, trúng 7-8 lỗ gì đó mà nặng nhất là trái 127 ly của tụi mày bắn lạc sang, may mà nó không nổ, bạn cũng có trách: "sao tụi bây không đánh mà bỏ trốn?", Lộc là bạn cùng nằm giường sát tôi, chúng tôi rất thân, tôi nghĩ chắc bạn không nắm được thực tế, tôi liền mời bạn sang HQ 5 và chỉ các vết đạn trên tàu, rõ nhất là hơn 30 lỗ đạn bên hữu hạm HQ 5, bạn rất ngạc nhiên, nếu không tận mắt nhìn thì có lẽ bạn không thể ngờ rằng một HQ 5 bị mang tiếng là bỏ trốn lại mang nhiều vết đạn hơn HQ 16, HQ 4. Theo tôi, nếu Hạm trưởng Thụ khi đi ngang qua HQ 5 chịu khó ngừng lại vài phút trò chuyện cùng Hạm trưởng HQ 5, cùng tham quan chiến hạm thì sự việc bôi nhọ HQ 5 đã không thể có! rất tiếc điều tưởng chừng như đơn giản lại không xảy ra! Sau này, khi thuyền chuyển về Giang Đoàn 61 TT và Giang Đoàn 52 TT tôi cũng đã ra sức giải thích, minh oan cho HQ 5 nhiều lần, mọi người tuy không thấy trực tiếp như Th/úy Lộc, nhưng khi nghe lời giải thích hợp lý và chân tình của tôi đều hiểu HQ 5 đã chiến đấu hết sức mình, sau cuộc chiến lại tiếp tục công tác bảo vệ chủ quyền quần đảo Trường Sa.

Sau gần một tháng, kể từ ngày tôi đem hồ sơ xin sửa chữa sang nộp cho phòng sửa chữa Hải Quân Công Xưởng, không thấy bóng một nhân viên nào xuống chiến hạm để sửa chữa, Hạm trưởng HQ 5 gọi tôi lên khiển trách với lý do không hoàn thành nhiệm vụ, tôi có trình bày là mình đã hoàn tất các hồ sơ và đã nộp cho đơn vị phụ trách bên HQ/CX. Tôi liền sang phòng nhận hồ sơ xin sửa chữa, gặp người trưởng phòng, hỏi lý do tại sao đã lâu mà không tiến hành công việc, anh ta trả lời: "HQ 5 không đánh trận, làm gì có lũng lỗ nào mà xin sửa chữa!" tôi hỏi hồ sơ tôi đã nộp đâu? anh ta kéo học tử ra, nó còn nằm im trong ngăn tủ, có nghĩa là không một

ai trong HQ/CX quan tâm đến HQ 5, đó là một sự thật đau lòng, đến giờ nhắc lại tôi còn thấy tức!, lúc này tôi quá nóng, tôi nhớ tôi đã định đánh anh ta, may nhờ mấy nhân viên can ra, tôi bảo anh theo tôi xuống chiến hạm để xác minh xem sự thật như thế nào? Cả hai lên chiến hạm HQ 5, ngay từ cầu tàu anh đã nhìn thấy hơn 30 lỗ đạn, lên tàu mới đi ngang hành lang anh đã kêu trời! bảo HQ 16 nói bị nặng cũng không bằng phân nửa HQ 5, xuống hầm tàu anh phát hoảng hơn khi thấy hàng trăm lỗ thủng cần phải vá, lúc này anh đã hiểu sự thật về HQ 5, anh xin lỗi tôi và xin cho về ăn cơm chiều sẽ đi tiếp vì quá nhiều vết đạn, kiếm một ngày không hết được! tôi cũng đã mệt, nhưng vui vì mình đã giải oan được cho HQ 5!

Vì quá lâu, nên tôi không thể nhớ chính xác, tuy nhiên tôi có thể khẳng định HQ 5 bị trúng khoảng một trăm mười mấy trái đạn pháo, trong đó phần thân bên hữu hạm trúng khoảng ba mươi mấy trái gồm đạn 37 ly và 100 ly (đoán chừng vì thấy lỗ khoảng 1 tấc) phần trên đa số trúng bên hữu hạm nhiều, (tôi cũng xin đính chính giùm Tr/úy Nở nói trúng trên 100 trái 100 ly là không đúng, xin sửa lại là gồm đạn 100 ly, 37 ly và cả thượng liên). Riêng số đạn 127 đã bắn là trên 100 trái là có cơ sở, vì khi nhập số đạn mới trừ lại số đạn bị làm ngập, đã xác nhận số đạn bắn được trên 100 trái, dĩ nhiên con số chính xác là có nhưng không ai có thể nhớ. Tôi đọc thấy Hạm trưởng Thụ nói tốc độ bắn của khẩu 127 ly là chậm, có ổ nạp đạn là 6 viên, tôi thấy Hạm trưởng có lầm không? thực tế nếu không trục trặc, hệ thống nạp đạn 127 ly như sau: Từ hầm đạn nhân viên đặt đầu đạn vào hệ thống máng chuyên sẽ chuyên thẳng lên pháo tháp, một nhân viên nạp đầu đạn (lúc này đầu đạn quay mũi về phía sau pháo tháp, khi nhân viên đạp cần làm đầu đạn ngã ra, nhân viên này sẽ dùng hai tay bợ đầu đạn rồi xoay người trở lại 180 độ, lúc này mũi đầu đạn hướng song song với nòng súng, còn nút đạn được đưa lên pháo tháp qua đường ống, một nhân viên cầm nút đạn nạp cùng lúc với nhân viên nạp đầu đạn, xong nhân viên nạp nút đạn sẽ dùng tay gạt cần nạp đạn, hộp cơ bả sẽ đẩy nút và đầu đạn lên nòng và khóa chặt, khẩu 127 sẵn sàng khai hỏa! nói thì dông dài, chứ trên thực tế thao tác của các thợ xạ thủ rất nhanh, tôi cũng đã từng ở trong pháo tháp 127 ly, cũng đã từng tham dự nhiều cuộc yểm trợ hải pháo, nên tôi biết rõ cách vận hành pháo 127 ly, nếu ổn định có thể bắn 5 giây một phát, trong trận chiến kéo dài độ 45 phút, khẩu 127 ly bắn trên 100 trái là còn quá ít, lý do pháo tháp bị trúng đạn, phải ngưng bắn nửa chừng.

- Nói về trái 127 ly của HQ 5 lạc đạn trúng HQ 16, theo tôi lúc đó H Q5 và 2 chiến hạm địch đang xoay trở để chiếm ưu thế lẫn nhau, tình hình lúc đó rất căng thẳng, chuyện lạc đạn là có thể xảy ra, còn việc Hạm trưởng Thụ nói HQ 5 từ ngoài xa bắn bừa vào, do lực xoáy của viên đạn đựng nước làm thay đổi hướng trúng vào HQ 16, theo tôi, tuy tôi không phải là một nhà động lực học, nhưng kiến thức tôi học được cho tôi biết: các đường khương tuyến trong nòng các loại súng lớn nhỏ mục đích là giữ cho viên đạn đi đúng hướng không lệch, nếu viên đạn bắn bổng thì không thể nào khi rơi xuống với trọng lượng rất nặng, không thể có chuyện chạm vào nước biển làm lệch hướng đạn đạo được, có trường hợp đạn đạo bắn thẳng có khi tiếp xúc một góc nhỏ với mặt nước có thể làm viên đạn nảy lên, như lúc nhỏ chúng ta hay chơi trò chơi ném thác lác, trong lúc quần thảo với chiến hạm địch, tất cả các nòng pháo của HQ 5 đều bắn thẳng, trực xạ vào chiến hạm địch. Trên thực tế, trong lúc giao chiến, nhiều lần đạn pháo của địch khi bắn trực xạ vào HQ 5 có một số chạm mặt nước biển và đã nảy lên lao thẳng vào chúng tôi, các anh em theo phản xạ đã cúi xuống tránh.

- Ngay cả Tr/úy Ất của HQ 16 tường thuật một phần cuộc chiến từ góc độ của mình, Hạm trưởng Thụ cũng cho là sai, không biết gì! Ông tự cho mình là trung tâm biết tất cả, sao lúc tàu nghiêng Ông lại nói là mình quên cách làm cân bằng chiến hạm, tôi xin mách nước cho Ông, là Ông chỉ cần gọi Cơ khí Trưởng lên và ra chỉ thị phải làm cách nào cân bằng lại chiến hạm, việc

này là chuyên môn của ngành Cơ khí/Phòng tai. Hạm trưởng là người có trách nhiệm cân nhắc lợi hại, khi quyết định phải hy sinh một hầm dầu hay hầm nước ngọt v.v... để có thể làm cân bằng chiến hạm. Ở HQ 5 Đại úy Nguyễn và nhân viên của Ông đã làm tốt nhiệm vụ này, nếu không thì HQ 5 cũng sẽ nghiêng giống như HQ 16 .

- Một vấn đề tôi không thể hiểu nổi, Hạm trưởng Thụ trong tình thế cấp bách, khi HQ 16 đang nghiêng bên hữu hạm do trúng đạn 127 ly bắn lạc từ HQ 5, Ông có nêu lên ý tưởng, nếu không qua khỏi thì có thể chọn giải pháp ủi bãi lên đảo Quang Hòa, để khẳng định chủ quyền VNCH, một ý tưởng tốt không có gì đáng chê trách, tuy nhiên theo thiên ý của tôi, một con tàu nói chung, khi gặp sự cố bao giờ cũng tìm cách hạn chế tối đa sự thiệt hại của mình, mà ở dưới nước sẽ là vượt lên cạn, là ủi bãi nếu gần đảo hoặc một bãi cạn nào đó, trên thực tế, một xác tàu chìm không thể là chứng cứ cho một chủ quyền một quốc gia nào đó, chủ quyền của một quốc gia hay một hòn đảo được thể hiện bằng sức mạnh quân sự, đủ để bảo vệ nó.

- Một lỗ đạn 127 ly chỉ to khoảng 1 cái tô, Hạm trưởng Thụ nói do lỗ đạn phá nước ở trong kẹt nên không vá được! tôi cho là không đúng, trong thực tế hầm máy được thiết kế không hề đặt các thiết bị máy móc nào sát thành tàu, nếu không thể vá được từ bên trong, chúng ta có thể vá từ ngoài, chỉ cần đưa một miếng bố xuống ngang lỗ thủng, áp lực nước sẽ đẩy miếng bố áp sát và làm kín lỗ thủng, lúc đó áp lực nước chảy vào sẽ giảm, nhân viên PT sẽ vá lỗ thủng từ bên trong, không vì một lỗ thủng nhỏ mà quá nghiêm trọng, trút mọi sự lên đầu HQ 5 và nói xuyên tạc không đúng sự thật, trong thực tế đội ngũ Cơ khí/Phòng tai HQ 5 dưới quyền Đ/úy Nguyễn đủ khả năng làm chuyện này.

- Đọc được những lời kể của các nhân viên HQ 10 khi đào thoát, tôi thấy thương cảm các anh em vô cùng, thương rất nhiều các gian khổ mà các anh em phải chịu đựng trên đường đào thoát, nhưng thương và cảm phục nhiều nhất khi nghe các anh đã không trách hòng HQ 16 đang ở gần đó, mà sao không lại tiếp vớt các anh! tôi cũng không hiểu tại sao HQ 16 lại lảng lạng bỏ đi mà không cứu các chiến hữu HQ 10 đang trôi giạt gần đó! trong khi bên này, thấy HQ 4 đang lâm nguy vì 2 chiến hạm địch cùng tập trung tấn công, Hạm trưởng HQ 5 đã anh dũng xông lên kịp cứu bạn ! nếu HQ 5 không kịp cứu bạn chắc hẳn HQ 4 sẽ vĩnh viễn ở lại Hoàng Sa!

Tôi vì quá bức xúc, nên có lẽ đã nói lên những điều không mấy tốt đẹp, tôi cũng thành thật xin lỗi nếu những nhận định của tôi quá chủ quan, gây hiểu nhầm cho một số người. Tuy nhiên tôi cũng xin khẳng định, những điều tôi đã viết trên đây đều là sự thật, dù chỉ nhìn dưới một góc độ nhỏ bé từ tôi, tôi cũng mong muốn sự thật về trận chiến năm xưa được công khai, giải mã sự oan ức của HQ 5 đã kéo dài hơn 35 năm rồi!

Hoàng Sa đã mất, Trường Sa đang bị lấn chiếm, Dân tộc Việt Nam phải đoàn kết mới mong giành lại lãnh thổ xưa.

Tôi xin kính lời chào các chiến hữu HQ năm xưa, kính chúc các chiến hữu sức khỏe, thành đạt và đoàn kết.

Hẹn ngày trở lại Hoàng Sa !

Việt Nam, tháng 8 năm 2009

HQ/Thiếu úy Phan Công Minh



RỒNG VIỆT NAM

Lạc-long-Quân

24 Liên Khôi Chương

Nói đến lịch-sử Việt-Nam thì mọi người đều biết chuyện Lạc-long-Quân cùng bà Âu-Cơ sinh ra 100 người con, trong lúc làm vua ông nói với bà Âu-Cơ rằng "Ta là giống rồng, nàng là giống tiên, thủy hỏa khắc nhau, chung hợp thật khó", rồi từ biệt nhau, Âu-Cơ dẫn 50 con lên núi, Lạc-long-Quân dẫn 50 con về vùng duyên hải, bởi thế có chuyện người Việt là con cháu Tiên-Rồng, câu nói rất đơn-giản nhưng ngầm chứa một triết-lý cao siêu, nói lên một chế độ quân-chủ tự-do (Người làm vua gọi là Quân, chứ không gọi là Đế hay là Vương), trong một xã-hội mẫu-hệ (Tiên-Rồng chứ không gọi là Rồng-Tiên), chính quan niệm này làm ổn-định 18 đời vua Hùng-Vương, đều do bởi một "Minh-Quân con rồng Lạc-Việt". Để hiểu thêm về sự-tích này mời các bạn cùng nghiên-cứu 5 quyển sử sau đây:

1- An-Nam chí lược

Tác-giả: Lê-Tắc, viết năm 1335.

Dịch giả: Ủy ban phiên dịch lịch sử Việt-Nam năm 1960.

Xuất bản do Viện đại học Huế năm 1961.

Sách viết nước An-Nam có giao thông với Trung Hoa (TH), thời vua Chuyên-Húc, phía bắc đi tới U-Lăng phía nam đi tới Giao-Chỉ, thời vua Nghiêu sai Hy-Hòa qua đất Nam-Giao, thời vua Thuần sai Vũ qua Nam-yên-vô Giao-Chỉ, qua thời Chu-thành-Vương (1115tcn-1079tcn) họ Việt-Thường (VT) có sứ giả 9 lần qua triều-công Tây-Chu, nước VT từ đất Cửa-Châu ở phía nam Giao-Chỉ, năm tân-mẹo (1109tcn) sứ-giả VT đến Tây-Chu diện kiến Chu-Công và nói: "Trời không gió bão mưa to, ngoài biển không nổi sóng dữ đã 3 năm, chắc TH có thánh nhân trị vị, sao chẳng đến châu". Chu-Công đáp: "Vui thay, chẳng phải Đán (1) có tài, mà nhờ đức của Văn-Vương đó".

Từ đây ta thấy Giao-Chỉ là vùng đất riêng biệt ngoài lãnh thổ TH, trong năm 1109tcn sứ-giả VT được diện kiến Chu-Công, phải là vua VT hay con của vua, chắc ta phải nhận đó là con vua Kinh-dương-Vương, Sùng-Lãm, sau này là Lạc-long-Quân.

2- Việt-Nam sử lược

Viết năm 1377-1388, tác giả khuyết danh.

Dịch giả: Nguyễn-gia-Tường viết năm 1972, và xuất bản vào 1993.

Sách viết Hoàng-Đế (ông vua đầu tiên của TH) dựng lên muôn nước, thấy Giao-Chỉ xa xôi ở ngoài cõi Bách-Việt (vùng Hồ-nam, Quảng-đông, Quảng-tây, Vân-nam, Quế-châu) không thể

thông thuộc được, bèn phân ranh giới ở gốc Tây-nam. Gồm có 15 bộ-lạc (2) không thuộc châu quản-trị của Hoàng-Đế (3).

-Vào thời Tây-Chu đời Chu-thành-Vương có sứ từ VT đến dâng chim trĩ.

-Vào thời Đông-Chu đời Chu-trang-Vương (696tcn-682tcn) ở châu Gia-Ninh có người lạ dùng tà thuật quy phục các bộ-lạc tự xưng là Hùng-Vương, đóng đô ở Văn-Lang (sách sử khác đều ghi là Phong-Châu). Quốc hiệu là Văn-Lang.

3- Đại-Việt sử ký toàn thư

Viết năm 1679 (năm Chính-Hoà thứ 18).

Tác-giả: Lê-văn-Huru, Phan-phu-Tiên, Ngô-sĩ-Liên.

Dịch-giả: Viện khoa-học xã-hội VN (1985-1992).

Nhà xuất-bản: Khoa-học XH Hà-nội (1993).

Sách viết Đế-Minh cho con trưởng Đế-Nghi làm vua phương Bắc, phong Lộc-Tục làm vua phương Nam, xưng là Kinh-dương-Vương, là thủy-tổ Bách-Việt, có con là Sùng-Lãm kết hôn với bà Âu-Cơ, con của Đế-Lai, là cháu nội của Đế-Nghi, nói rõ ra Âu-Cơ là cháu chú bác của Sùng-Lãm, vì ở VT theo mẫu hệ, Bắc phương theo phụ hệ nên Âu-Cơ họ Đế, 2 người đều là người khác họ.

Họ Hồng-Bàng kể từ năm nhâm-tuất đến năm quý-mão (2879tcn-258tcn), sách cũng ghi Chu-thành-Vương tại vị khoảng năm (1063tcn-1026tcn).

4- Quyển khâm-định Việt-sử thông-giám cương-mục

Soạn giả: quốc sử giám triều Nguyễn (1856-1881).

Dịch giả: Viện sử học (1957-1960).

Điểm đặc biệt trong quyển sử này ghi là "Lạc-long-Quân là tổ tiên của Bách-Việt, chức vua được cha truyền con nối theo phụ hệ (con sinh ra lấy họ cha)"

5- "Việt-Nam sử lược" và "Việt sử toàn thư" đều là quyển sử-ký do ông Trần-trọng-Kim viết năm 1919 bằng chữ Việt như ta viết ngày nay, các ngày tháng bằng âm lịch đều phụ thêm tây lịch. Tuy là quyển sử viết sau nhưng có tầm ảnh hưởng lớn trong quần chúng, vì được phổ thông truyền dạy trong ngành giáo-dục học đường.

Đọc qua ta thấy được Trần-trọng-Kim chỉ dựa vào 2 quyển Việt-Nam sử-lược (1377-1388) và quyển Đại-Việt sử-ký toàn thư (1679), ông xác nhận Việt-Nam sử-lược là quyển sử đầu tiên của VN, cũng chính ông xác nhận Kinh-dương-Vương là vua đầu tiên của họ Hồng-Bàng.

Ông viết Đế-Minh cháu 3 đời vua Thần-Nông nam du đến núi Ngũ-ling gặp Vụ-Tiên sinh Lộc-Tục, Đế-Minh truyền ngôi cho con trưởng Đế-Nghi làm vua phương Bắc, và Lộc-Tục làm vua phương Nam, xưng là Kinh-dương-Vương lấy quốc hiệu là Xích-Quỷ, họ Hồng-Bàng bắt đầu từ đây (2879tcn--). Lộc-Tục lấy con gái Động-đình-Quân là Long-Nữ sinh ra Sùng-Lãm (4), Sùng-Lãm lên ngôi vua gọi là Lạc-long-Quân, quốc-hiệu Văn-Lang, đóng đô ở Phong-Châu. đông giáp biển Nam-hải, tây giáp Ba-thục, bắc giáp hồ Động-đình, nam giáp Hồ-tôn (Chiêm-Thành).

I- Họ Hồng-Bàng

Nói đến họ Hồng-Bàng thì tất cả người Việt đều nói đó là họ của Tổ vua Hùng-Vương, vậy ai là tổ vua Hùng-Vương, theo "Đại-Việt sử-ký toàn thư" nói là Kinh-dương-Vương Lộc-Tục, theo quyển "Khâm-định Việt-sử thông-giám cương-mục" nói là Lạc-long-Quân Sùng-Lãm, để rõ họ Hồng-Bàng bắt đầu từ người nào, thì chúng ta cần 2 chữ "Hồng-Bàng" ai nói ra trước.

Trong thời Kinh-dương-Vương chỉ nói khi lên ngôi ông đặt quốc-hiệu là Xích-Quỷ, còn trong thời Lạc-long-Quân khi lên ngôi ông đặt quốc hiệu là Văn-Lang, ra luật triều chánh, con

trường nam lên làm vua họ Hồng-Bàng, cho nên ta thấy họ Hồng-Bàng là cái họ Lạc-long-Quân đặc ân cho vua Hùng-Vương sau này, nếu chúng ta hiểu trong ý nghĩa này thì chúng ta sẽ rõ: "Nước Việt chỉ có 18 người mang họ Hồng-Bàng, đó là 18 vị Hùng-Vương", từ điểm này chúng ta mới tìm được họ Hồng-Bàng bắt đầu từ năm nào, muốn vậy chúng ta phải xác định năm nào khởi đầu vua Hùng-Vương thứ nhứt. Muốn biết chúng ta cần hiểu rõ:

A- Nhìn vào những dữ kiện lịch sử chúng ta thấy sử Việt có liên quan đến các triều đại bên TH nên chúng ta cũng cần biết sơ qua về các triều đại bên Tàu. Nước Trung-Hoa bắt đầu vào:

*Thời vua Thần-Nông (không rõ từ năm nào).

*Hoàng-Đế (2698tcn-2574tcn) 124 năm.

*Thời loạn lạc các bộ lạc tranh quyền (2574tcn-2333tcn) 241 năm.

*Vua Nghiêu (2333tcn-2233tcn) 100 năm, quốc hiệu là Đường.

*Vua Thuấn (2233tcn-2183tcn) 50 năm quốc hiệu là Ngu.

*Nhà Hạ bắt đầu từ vua Vũ (2183tcn-1751tcn) 432 năm.

*Nhà Thương (1751tcn-1111tcn) 640 năm.

*Nhà Chu (1111tcn-221tcn) 890 năm. Gồm:

a- Tây-Chu (1111tcn-770tcn) 341 năm.

b- Đông-Chu (770tcn-221tcn) 549 năm, có 2 giai đoạn:

1-thời Xuân-thu (770tcn-403tcn) 367 năm

2-thời Chiến-quốc (403tcn-221tcn) 182 năm.

*Nhà Tần (221tcn-206tcn) 15 năm. Từ thời nhà Tần trong lịch sử TH xem như bắt đầu thời kỳ thống nhất của TH.

B- Nhìn về Việt-sử chúng ta nhận thấy những điểm giống nhau như :

a- "Cháu 3 đời vua Thần-Nông". Đây không xác định rõ về thời-gian, nhưng người chép lại sử cứ cố tình chứng-minh cho hợp với cái năm "nhâm-tuất" trong sách sử đã ghi, nên chọn "năm nhâm-tuất 2879tcn gần thời vua Thần-Nông nhất có trước thời Hoàng-Đế 181 năm, như vậy ta thấy người viết sử chưa đọc đoạn trong Việt-Nam sử-lược nói: "Giao-chỉ xứ ngoài Bách-Việt, 15 bộ-lạc không nằm trong hạt quản-trị của Hoàng-Đế" và trong Đại-Việt sử-ký toàn-thư nói: "Mỗi lần sứ VT trở về đều có người dùng la-bàn để đưa sứ-gia về nước", cái la-bàn là phát minh đầu tiên trong thời Hoàng-Đế. Vậy trước Hoàng-Đế đất Việt-Thường chưa có, mà chỉ có sau thời Hoàng-Đế, cho nên nói năm nhâm-tuất 2879tcn là năm bắt đầu họ Hồng-Bàng thì không hợp lệ.

b- "Việt-thường có sứ giả đến viếng Chu-thành-Vương". Chu-thành-Vương là vua thứ nhì của thời Tây-Chu, nhưng là vua đã diệt nhà Thương và thống nhất các chư-hầu lại lập lên nhà Tây-Chu (1111tcn-770tcn). Trong các quyển sử đều viết Chu-thành-Vương (1115tcn-1079tcn), trước thời Tây-Chu 5 năm (5), chỉ riêng Đại-Việt sử-ký toàn thư ghi Chu-thành-Vương (1063tcn-1026tcn), điểm này không hợp với thời gian bắt đầu Tây-Chu, nên ta chỉ nhận Chu-thành-Vương trong khoảng năm (1115tcn-1079tcn).

c- "Họ Hồng-Bàng (từ năm nhâm-tuất đến năm quý-mẹo, 2879tcn-258tcn).

Trong quyển Việt-Nam sử-lược ghi VT có sứ đến dâng chim trĩ trong thời Tây-Chu Chu-thành-Vương (1115tcn-1079tcn), đồng thời cũng ghi vào thời Đông-Chu Chu-trang-Vương (696tcn-682tcn), có người dùng tà thuật quy phục các bộ-lạc, tự xưng là Hùng-Vương, điều này cho ta thấy quyển Việt-Nam sử-lược nói về vua Hùng-Vương không đúng, vì trong khoảng năm (696tcn-682tcn) không có năm nhâm-tuất, vì năm nhâm-tuất 719tcn trước 696tcn 23 năm, và nhâm-tuất kế đến là năm 659tcn sau năm 682tcn là 23 năm. Xét về thời Chu-thành-Vương ta thấy năm 1079tcn là năm nhâm-tuất.

Từ sự giải thích này ta có thể nói: "Vua Hùng-Vương thứ nhứt bắt đầu từ năm nhâm-tuất 1079tcn đến cuối đời vua Hùng-Vương thứ 18 là năm quý-mẹo 258tcn. Họ Hồng-Bàng ta được biết đến khi Lạc-long-Quân lên ngôi vua, ông ra luật "Người làm vua phải là con trai trưởng, gọi là Hùng-Vương họ Hồng-Bàng", ta phải hiểu chỉ có vua Hùng-Vương mới có họ Hồng-Bàng, vậy họ Hồng-Bàng chỉ riêng cho 18 vị vua Hùng-Vương mà thôi.

Họ Hồng-Bàng (1079tcn-258tcn) trị vị tất cả 821 năm trung bình mỗi vua được 45 năm.

Để chứng minh việc này ta có thể làm bài tính như sau:

*Năm nhâm-tuất gần ta nhất là năm 1982,

- nếu ta lùi lại $51 \times 60 = 3060$ năm, ta có năm 1079tcn,

- nếu ta lùi lại $81 \times 60 = 4860$ năm, ta sẽ có năm 2879tcn.

*Năm quý mẹo gần ta nhất là năm 1963,

- nếu ta lùi lại $37 \times 60 = 2220$ năm, ta có năm 258tcn.

Theo trong quyển An-Nam chí-lược, năm tân-mẹo 1109tcn, Sùng-Lãm đi sứ qua Tây-Chu có gặp Chu-Công, nên Sùng-Lãm nhận rõ nhiều chuyện về Tây-Chu, như việc trị quốc ở Tây-Chu, việc Chu-võ-Vương có 100 người con, vào năm 1109tcn là năm thứ 3 của nhà Tây-Chu, Sùng-Lãm cần gần 1 năm mới về đến VT, đó là năm 1108tcn, từ năm 1108tcn Sùng-Lãm có mặt tại Việt-Thường và sau đó lên ngôi vua thay Kinh-dương-Vương, gọi là Lạc-long-Quân, vậy Lạc-long-Quân lên ngôi từ năm nào? Chúng ta không biết được, chúng ta chỉ biết năm 1079tcn là năm đầu tiên của vua Hùng-Vương thứ nhứt, từ năm 1109tcn-1079tcn là 30 năm, nói rõ hơn Lạc-long-Quân làm vua không quá 30 năm và năm 1079tcn là năm Lạc-long-Quân băng hà.

Hằng năm ngày 10 tháng 3 âm lịch là ngày giỗ Tổ Hùng-Vương, vậy Tổ Hùng-Vương là ai? Nhiều người nói là Vua Hùng-Vương thứ nhứt, nhưng trong quyển "Đại-Việt sử-ký toàn thư" có ghi, "Kinh-dương-Vương là thủy tổ của Bách-Việt" còn trong quyển "Khâm-định sử-Việt thông-giám cương-mục" lại ghi "Lạc-long-Quân là tổ tiên Bách-Việt" (Bách-Việt là vùng Hồ-nam, Quảng-đông, Quảng-tây, Vân-nam), như trên vừa nói 15 châu thời Lạc-long-Quân ngoài vùng Bách-Việt, vậy Bách-Việt có thể đúng vào thời Kinh-dương-Vương mà không đúng vào thời Lạc-long-Quân. Tại sao? Vì vùng Bách-Việt đã chia cho bà Âu-Cơ cùng 50 người con theo bà lên núi, và trở thành vùng của họ Đế. Cho nên việc ai là tổ-tiên Bách-Việt ta không cần biết đến, chúng ta chỉ cần biết điều chắc chắn là khi Lạc-long-Quân nhiếp chánh ông đặt ra luật triều chánh: "Con trưởng nam sẽ lên làm vua, được gọi là Hùng-Vương họ Hồng-Bàng, con trai gọi là "Quan-hùng" con gái gọi là "My-nương", các quan văn-võ gọi chung là "Bồ-chính", tướng văn gọi là "Lạc-hầu", tướng võ gọi là "Lạc-tướng", phân đất thành 15 châu hạt để quản-trị, quốc-hiệu gọi Văn-Lang, đóng đô ở Phong-Châu. Từ luật hành chánh trên đây cho ta thấy dân tộc ta là dòng dõi Lạc-Việt. Ba chữ Lạc-long-Quân hàm chứa một ý nghĩa cao xa đó là "Minh-quân Rồng Lạc-Việt". Điều này cho chúng ta nói lên Lạc-long-Quân chính là rồng Việt-Nam, là Tổ-tiên của 18 vị vua Hùng-Vương mà ngày nay chúng ta chỉ gọi "TỔ HÙNG-VƯƠNG".

II-Tư-tưởng Việt-Nam

Theo tập-tục chúng ta biết tư-tưởng TH về quan-niệm trung-hiếu, tu-thân, tề-gia, trị-quốc, bình thiên-hạ, coi đây như một nền tảng triết học để xây dựng quốc-gia, ít người Việt nghĩ đến dân tộc ta có một quan-điểm tư-tưởng vượt quá thời gian, đó là tư-tưởng về chữ "BÌNH", đúng ra ta phải nói là "Tam-bình". Vào thời đó dân Việt ta chưa có văn-hóa, mọi việc được ghi lại bằng lối thắt-gút hoặc bằng hành động để mọi người được rõ, chuyện bà Âu-Cơ dẫn 50 con lên núi, Lạc-long-Quân dẫn 50 con về vùng biển, cho dân thấy con vua cũng phải về sống cùng đời sống như dân, không phân biệt quan-dân sang-hèn, 50 lên núi 50 xuống biển nói lên được chữ "Bình", trước khi phân chia như vậy Lạc-long-Quân nói với bà Âu-Cơ "Ta là giống rồng, nàng là giống

tiên, thủy hỏa bất hòa, chung hộ thật khó", nên 2 người chia cách, mỗi người dẫn 50 người con, để việc nước được yên ổn, điều này nói lên được chữ "Hòa"(6), những chuyện này đều thể hiện trước công chúng, là chuyện có thật, vậy chuyện Lạc-long-Quân và bà Âu-Cơ có 100 người con (Chu-võ-Vương cũng có 100 người con) là có thật, không là chuyện hoang đường, chuyện 100 người con này cũng nói lên nước Văn-Lang giống như Tây-Chu trị dân có khuôn phép vẫn trọng chữ Tín và Hiếu, "Tín" là tin tưởng lẫn nhau không gian-dối, "Hiếu" là chăm sóc lẫn nhau không phụ-bạc, nhưng tại Văn-Lang có thêm chữ "Bình", đó là quan điểm về "Tu-tướng Việt-Nam".

HÙNG-VƯƠNG DỰNG NƯỚC

(Tu-tướng Tam-Bình)

Hùng-Bàng vốn họ vua Hùng-Vương
Người đứng đầu của nước Văn-Lang
Mười tám đời yên như bàn thạch
Sống an-nhàn một cõi phương Nam
Lấy đạo nhơn-hòa xây dựng nước
Không màng tranh chấp với lân-bang
Trên dưới vua tôi vốn một lòng
Thương nhau tựa như cùng cha mẹ.

Thanh-Bình trong cảnh đời dân dã
Hòa-Bình trong cuộc sống chung nhau
Thái-Bình dân sống đời an-lạc
Tam-Bình chung lại sống thái-hòa
Vua tự xem dân như cha mẹ
Dân trọng vua như bậc thánh-hiền
Chung lòng xây dựng nước Văn-Lang
Phù trợ dương danh giống Lạc-Hùng.

Ghi-chú:

(1) Đán là tên của Chu-Công, còn Văn-Vương trong lịch sử TQ không nhắc đến, tôi nghĩ đây là chức vị của Chu-Công, vì Chu-Công là em của Chu-võ-Vương (vua đầu tiên của Tây-Chu) là cha của Chu-thành-Vương, Chu-võ-Vương bị vua Trụ giam lỏng tại nước Thương làm con tin, nên Chu-Công là người phụ giúp triều chánh cho Chu-thành-Vương mà thôi.

(2) 15 bộ-lạc tức là 15 châu hạt là phần đất Giao-chỉ được thành lập trong thời Lạc-long-Quân. (Trong Việt-Nam sử lược viết: Giao-chỉ xa xôi ở ngoài cõi Bách-Việt) không thuộc phần đất Bách-Việt.

Gồm có: 1- Văn-lang (Bách-hạt, tỉnh Hưng-yên).

2- Giao-chỉ (Hà-nội, Hưng-yên, Nam-định, Ninh-bình).

3- Vũ-ninh (Bắc-ninh).

4- Phúc-lộc (Sơn-tây).

5- Việt-thường (Quảng-bình, Quảng-trị).

6- Chu-diên (Sơn-tây).

7- Ninh-hải (Quảng-yên).

8- Dương-tuyên (Hải-dương).

9- Lục-hải (Lạng-son).

10- Vũ-định (Thái-nguyên, Cao-bằng).

- 11- Cữu-châu (Thanh-hóa).
- 12- Cữu-đức (Hà-tĩnh).
- 13- Tân-hung (Hung-hóa, Tuyên-quang).
- 14- Hoài-hoan (Nghệ-an).
- 15- Bình-văn (???)

Ta thấy đây là phần đất thực sự của tộc Lạc-Việt thuộc quyền cai trị của 18 vị vua Hùng-Vương trong suốt 821 năm.

(3) Chuyện phân ranh có ghi trong quyển "Vũ-cống", là quyển sách địa-lý của vua Vũ thời nhà Hạ, ta thường gọi Hạ-Vũ, sách này được ghi lại do chính tay Nguyễn-Trãi viết với cái tên "An-Nam Vũ-cống".

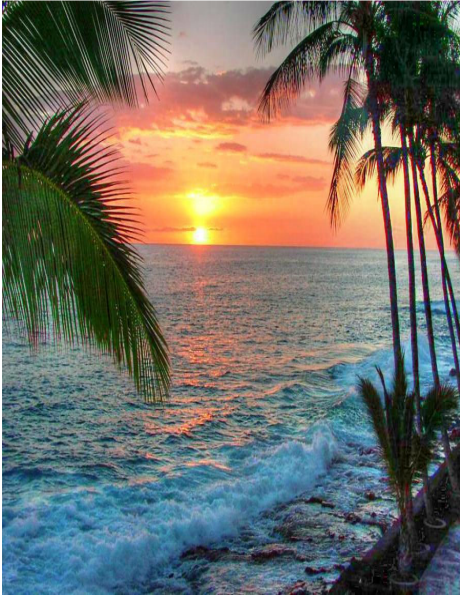
(4) Theo Đại-Việt sử-ký toàn thư, bắt đầu từ Kinh-dương-Vương Lộc-Tục, quốc hiệu là Xích-Qũy, đời thứ nhì là Lạc-long-Quân Sùng-Lãm, quốc hiệu là Văn-Lang, chỉ 2 đời vua với 2 họ khác nhau và 2 quốc-hiệu khác nhau, vì thời này dân-tộc VN theo mẫu-hệ, tên nước thường đổi, đó là điều cấm kị nhất trong một quốc-gia ổn định. Nên đến thời Lạc-long-Quân với luật "Họ Hồng-bàng" nước Văn-Lang vẫn tiếp tục đến cuối đời Hùng-Vương thứ 18 và cùng thủ-đô là Phong-châu.

(5) Chu-thành-Vương lên ngôi vua năm 1115tcn, trước hơn 5 năm triều đại Tây-Chu là vì cha của Chu-thành-Vương là Chu-võ-Vương lúc nào cũng trung với vua Trụ nhà Thương, không bao giờ có lòng phản Thương, nhưng vì cách trị dân của ông có phép-tắc, tựa như thời vua Nghiêu vua Thuấn, rất được lòng dân, nên vua Trụ lo sợ bắt giữ ông làm con tin, trong lúc này bên Tây-Chu mọi việc triều chánh đều do Chu-Công (em của Chu-võ-Vương) phụ trợ Chu-thành-Vương nhiếp chánh (trong sử có ghi là Chu-văn-Vương, theo tôi nghĩ đây là tước vị của Chu-công).

(6) Tại sao việc chia tay tôi lại gọi đó là "Hoà"? Như tôi đã nói Lạc-long Quân là người đi trước thời-gian, trong lần đi sứ qua Tây-Chu, ông nhận thấy các chư hầu bên TH đánh nhau vì chữ "Đế" và "Vương", nên khi làm vua ông chỉ dùng chữ "Quân", khi làm vua ông ra luật người làm vua gọi "Hùng-vương" họ "Hồng-Bàng", 2 chữ "Hùng-vương" cho các chư hầu khác biết đó chỉ là cái chức trong nước Văn-Lang, cho nên 18 vị vua đều gọi Hùng-Vương, còn họ Hồng-Bàng, để tránh bà Âu-Cơ ganh tị "sao con làm vua không là họ Đế", thật ra các người con khác đều mang họ mẹ, nếu không có luật này, thì người con kế ngôi ông cũng nhận mình là họ Đế, như thế cả tộc Lạc-Việt sẽ bị đồng hóa theo tộc Bách-Việt, cho nên khi chia con Âu-Cơ dẫn 50 con lên núi, đó là vùng núi Bách-Việt, Lạc-long-Quân dẫn 50 con xuống biển, đó là vùng biển của Lạc-Việt, từ việc kết nghĩa vợ chồng giữa Lạc-long-Quân và Âu-Cơ có thể là sự sắp đặt của Đế-Lai đem con gái mình Âu-Cơ gả cho chú là Sùng-Lãm, rồi đời vua kế tiếp Lạc-long-Quân cùng là họ Đế, như thế tộc Lạc-Việt sẽ tiêu đời, không phải vì đồng hóa mà sẽ mất luôn cả nước Văn-Lang, nước Việt được tồn tại vì sự hiện diện của một triều đại nối liền bởi 18 vị vua Hùng-Vương cùng Tổ Lạc long-Quân trên hơn 821 năm trên cùng một đất nước, gắn liền 15 bộ-lạc thành một dân-tộc kiên cường trên đất nước Văn-Lang đóng đô tại Phong-Châu.

Đây là một dữ-kiện lịch-sử cho tộc Việt nghĩ lại về quan-điểm "Tam-Bình" của Lạc-long-Quân có khác gì quan-điểm "Tư-do, dân-chủ, nhân-quyền và công-bằng" mà hiện nay chúng ta đang đối đầu, chúng ta sẽ thấy "Tam-Bình" bao gồm tất cả tư-tưởng mà chúng ta mong muốn. Tư-tưởng này Lạc-long-Quân đã thực hiện trên đất Việt-Nam từ trước hơn 3,200 năm.

Liên Khôi Chương, ngày 31-01-2013



40 Năm Thương Nhớ

Ngày nào giã biệt Quân Trường
40 năm vẫn nhớ thương ngút ngàn
Nhớ thao diễn, nhớ hàng Bàng
2 mùa đông ngắm lá vàng rơi rơi
Đêm vọng gác, ngắm mây trời
Nhớ môi em thắm, mắt ngời sao khuya
Tay trong tay dưới cơn mưa
Duy Tân gió nhẹ, đường xưa ngát tình
Áo em Tuyết Trắng băng trinh
Áo anh Hoa Biển say tình Đại Dương
40 năm vẫn còn vương
Lầu ông Hoàng vẫn nhớ thương dạt dào
Hòn Chồng còn sóng xô xao
Bãi Nha Trang gió lửa vào tóc em
Bến Cầu Đá, bước chân quen
Công viên thương mến êm đềm chiều mưa...

Bàn Tay Huyền Diệu

*Bàn tay em huyền diệu
Biết bao phép nhiệm mầu
An ủi hồn đơn độc
Xoa dịu trái tim đau*

*Mùa Thu về trong mắt
Một trời sao lung linh
Ru đời ta hoang lạnh
Ru đời ta lênh đênh*

*Nụ Hồng môi em thắm
Rộn rã tiếng cười vui
Cho hồn ta rung động
Cho hồn ta chơi vơi*

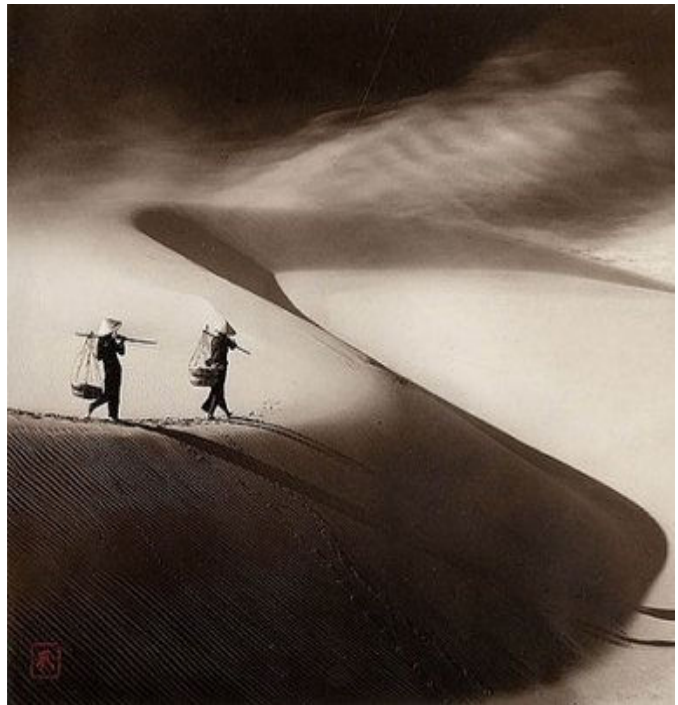
*Tóc hương tình ngậy ngất
Thả gió mây bay bay
Rượu nồng còn chưa cạn
Sao nghe lòng mê say?*

*Em ngây thơ trong trắng
Mang dáng sắc diễm kiều
Ta yêu cuồng sống vội
Nên suốt đời cô liêu*

Mi Thứ

Biển Tình lưu luyến còn kia
Thao Trường vẫn đó người xưa đâu rồi
Buồn thay vật đổi sao đời.....

Mi Thứ



Em Gắn Đó

Em gắn đó sao như cách xa
Tình chưa về nhưng tình sẽ qua
Từng từng đêm nghe lòng thổn thức
Từng từng đêm ta đày đọa ta

Em gắn đó sao như cách xa
Bờ môi thần Thoại dáng kiêu sa
Ta ngồi lặng ngắm em cười nói
Chim chóc trong hồn rộn tiếng ca

Em gắn đó sao ta nhớ nhung
Nhiều đêm ta thấy lạnh trong lòng
Ta về xây mộng em đâu biết
Ta nhớ em, ôi nhớ vô cùng

Biết một ngày kia còn gần nhau
Hay cũng như nước chảy qua cầu
Ta, em như thể duyên bèo nước
Làm sao toan tính chuyện ngàn sau.

Mi Thứ



Em Đi

Rồi thì biển biệt cánh chim
Ngày dài thôi biệt đâu tìm nguồn vui
Em đi mang cả nụ cười
Sao em để lại một trời nhớ nhung
Xa xôi đâu phải muôn trùng
Xuân về sao vẫn thấy lòng giá băng
Lặng nghe nhịp thở băng khuâng
Trắng xưa rồi cũng một vầng xanh xao
Bây giờ ngày tháng hư hao
Ai đem giọt lệ nhỏ vào tim ta
Mênh mông niềm nhớ bao la...

Mi thứ

Nhớ...

*Nhớ con phố nhỏ không tên
Nhớ chân ai bước đường quên lối về
Nhớ chiều mưa gió lê thê
Nhớ môi em ngọt đăm mê nồng nàn
Nhớ đôi mắt biếc mơ màng
Nhớ vầng trăng cũ vờ vàng dáng mai
Nhớ thương con nước miệt mài
Nhớ lần chung lối gót hài thân quen
Nhớ cơn giá buốt qua tim
Nhớ ngày cách biệt, nhớ niềm xót xa.*

Mi Thứ

NHA TRANG *Niệm Nhớ*

Nha Trang biển xanh hàng liễu xanh
Quân trường gió lay lá bàng bay!
Tinh mơ, tôi và mặt trời thức dậy
Nắng vẫn còn ngái ngủ lẩn trong sương...
Nắng chưa nhìn đỉnh tóc
Tôi đã đi đã tới
giàng đường
thao diễn trường
cầu đá
phạn xá ...
Giày saut lồi sỏi lao xao
Thoáng quen như tiếng sóng trào biển khơi.

◇◇◇◇

Hai năm kinh sử quên ngày tháng
Xuân đến chào xuân cứ chửi thề:
- Ngày mai ăn Tết bằng chi nhi?
- Ăn tết bằng hai cánh cửa quan!

Hai năm áo trắng đi bò
hít khói xe lam
uống cà phê 108
ăn ký số quán com Thanh Đạm
bát phố Độc Lập khi vắng em.

◇◇◇◇

Nha trang tôi có người yêu nhỏ
Dối mẹ hẹn nhau sáng Chúa Nhật
Khi lễ em đứng bục ca hát
Liên lảo tìm tôi dẫy ghế ngồi
Tan lễ em níu tay hờn dỗi:
"áo anh trắng quá nhìn chả ra!"
Tình em ngày đó không mặc cả
Còn tôi, ác quỷ cạnh thiên thần!
Tôi sợ yêu tôi đòi em lặn độn
Trông ả chẳng nhân từ, chẳng xót xa
Ngày Ra Khôi tháng 9/73
Ra trường theo biển, thôi đành quên em...

Nguyễn Hòa Nguyên



Cho Tôi Về Với Biển

*Khi tôi chết, tôi muốn về với biển
Thuở xuân thì tôi gọi biển tình nhân
Thuở gian nan tôi gọi biển ân cần
Ồi biển cả! thiết thân mà kỳ lạ*

*Khi tôi chết, cho tôi về với biển
biển dịu hiền muôn thuở Thái Bình Dương
biển giúp tôi rong ruổi trốn thiên đường
thiên đường đỏ, thiên đường mù, chủ nghĩa !*

*Khi tôi chết, đưa tôi về với biển
giữa vô cùng nghe tiếng hát nhân ngư
giữa đêm trăng, biển lặng, ngắm sương mù
nghe Tổ quốc thở dài, non với nước!!!*

*Khi tôi chết, mang đưa tôi ra biển
chút hận thù, ghen ghét hãy cùng theo
Trăng nước quê hương ơi! Sẽ một chiều
biển hát thanh bình, tôi hôn Tổ quốc.*

Nguyễn Hòa Nguyên



"bài đảng" Ca

Tội nghiệp những nhân vật, những thiên tài quy tụ
không bước qua nổi chiếc dế râu
nhưng lại muốn nuốt chửng càn khôn
dùng bạo lực cướp đất dân oan.
u mê thế giới nón cối đại đồng!
đem hết lũ bản dân bỏ hũ

Tư tưởng đảng
những bài học cũ, khú già non thể kỹ
tương cứ xuân thì, còn ưu việt mãi hôm nay
đảng dạy dân tôi: sống thù hận, chết tù đày
yêu chủ nghĩa xã hội, đập lên mặt Tổ Quốc!

đảng huấn luyện dân tôi
những anh hùng răng hô mắt ngổ
dung dáng người, nhưng tính thú âm u
"này! Bác lập nên chính phủ
chú cháu mình ráng năng nổ mần ăn!"

đảng đày dân tôi vô thiên đàng Pác Bó
nghe cụ Hồ, Mao, Mác hát đồng dao
với lũ chó ngao
rắn rết
xác chết
trập trùng ác quỷ yêu ma...

Nguyễn Hòa Nguyên



Lục Bát

Bao năm lem luốc bụi đời
Ao tù khắc khoải, mặt trời chông chênh
Ước mơ gãy đổ buồn tênh
Loanh quanh làm lụi; mộng mênh vỡ vàng
Trải qua thế sự ngỗ ngang
Hao gầy thiện chí; héo tàn xô nghiêng
Xoay vùn cơ hội viễn du
Màn đêm sương phủ, mịt mù lo toan
Giấc mơ "sói biển" chưa tàn
Bao giờ vỗ cánh hạc vàng tung bay
Bồng bênh hoa gió chuyển xoay
Bơi qua biển "mộng"...Đến bờ TỰ DO.

Nguyễn Văn Hòa

Biển & Em

Em là tia sáng cho anh thấy
Tình nồng bát ngát giữa đài tim
Mắt em Bắc-đẩu đưa anh đến
Tình cầu vồng rỡ ngạt yêu thương

Tình em hoa mộng cho anh dệt
Bài thơ dấu á suốt một đời
Tóc em bay cho bốn mùa tung cánh
Anh miệt mài xây hạnh phúc ngát hương

Tim em đập cho anh còn hơi thở
Hồng huyết cầu khiêu vũ nhịp thắm hoa
Tay em dịu cho lòng anh nghỉ
Nghĩa tình đời những lúc phong ba

Lòng chinh phụ gọi về cho anh nhớ
Sưởi ân tình, vực dậy những niềm tin
Em là lý tưởng mình anh sống
Trọn cuộc đời duy nhất Biển là Em.

Nguyễn Văn Hòa

NIỀM TIN

Em đã bao năm vẫn đợi chờ
Chưa tàn mơ ước, úa hồn thơ
Chưa phai hương phấn xanh xao nụ
Trọn cánh môi cười chưa xác xơ

Anh đã bao năm sống hững hờ
Khổ sầu giăng mắc lẫn trong mơ
Trần gian tăm tối sâu thăm thẳm
Mộng lối thiên đường xa lắc lơ

Cuộc thế đành hanh, nên phải lờ
Tan tành hải nghiệp, bóng câu đưa
Thời gian gió cuốn qua song cửa
Tóc chẳng còn xanh, ánh mắt mờ

Đại hội Bốn Mươi ôn chuyện cũ
Rộn ràng như thuở sắp Ra Khôi
Kiêu hùng Anh bước dâng cao sóng
Dưới bóng hải kỳ phát phới bay

Fans K24 Hải-Châu

BẠN

Niềm vui nào đang ập đến xôn xao?
Trời rạng rỡ nghe không trung trỗi nhạc
Bao kỷ niệm ngỡ bỏ quên nhàu nát
Tia nắng hồng lại soi sáng ngàn hoa
Bốn phương trời có cùng chung nhịp đập
Mau quay về ôn kỷ niệm thời trai
Đừng lỡ dịp cùng nhớ quãng đường dài
Réo gọi nhau như thuở còn đi học
Thời gian qua dẫu đầy vất vả
Đừng khoanh tay gậm nhấm nghĩ suy
Hoài cổ xem còn mất được thua gì
Đã cố sống như cuộc đời đáng sống
Có bạn bè để còn mong nhớ
Nỗi bâng khuâng, nỗi thao thức đợi chờ
Tô điểm dung nhan, nắn nét vần thơ
Đến một thời gọi một thời suy nghĩ
Niềm vui nào đang ập đến xôn xao?

Nguyễn-Văn-Hòa

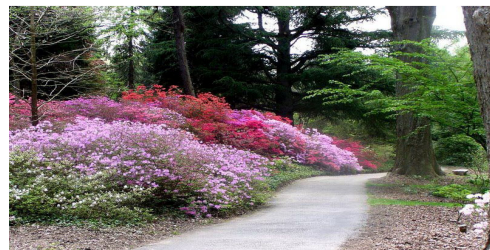
Tâm Tư

*Muốn thét gào, muốn đùn sôi biển cả
Bức lên trời gây bão lũ trần gian
Xé trang thơ đốt lò sấu hiu hắt
Mảng trời buồn còn có nghĩa chi đâu*

*Loanh quanh mãi ngày đêm lo cơn áo
Cái sống dật dờ bọt nước vỡ tan
Đau rất tâm hồn nguồn cơn cháy bỏng
Gẫm kiếp phù sinh sao quá bề bang*

*Vẫn phải sống dẫu khốn cùng cứ sống
Nghe nỗi niềm day dứt thẹn trong tim
Cố quơ quào vu vơ tay đà mỏi
Nhìn lại đời thấp thoáng chiều trôi.*

Nguyễn Văn Hòa





Biển chờ Sóng hẹn

Nha Trang ngày ấy tôi về
Hải hồ tôi mộng hẹn thề núi sông
Nam nhi hò thỉ tang bồng
Thân tôi trao gửi non sông bốn miền
Những ngày nhập ngũ đầu tiên
Huấn nhục, huấn chí liên miên cả ngày
Sớm chiều không một phút giây
Để hồn tơ tưởng những ngày theo em
Còn đâu ấy quãng đường quen
Chỉ còn bạn hữu mây đen nắng vàng
Mấy mùa mưa lũ nắng chan
Thân tôi, tôi luyện dưới ngàn mây xanh
Những đêm sóng gió hải hành
Cô đơn gió lạnh, nước xanh trắng vàng
Hôm nay tôi đã thành "quan"
Biển chờ, sóng hẹn, mưa ngàn đợi tôi
Em xưa ngày đó đâu rồi
Sao không đến dự ngày tôi ra trường

Nguyễn Thanh

SÁNG NAY NGÀY XƯA

Sáng nay vang rộn tiếng cười
Tôi đi để đón một người ngày xưa
Lòng tôi rộn rã lạ chưa
Tôi đi để đón người xưa năm nào

Sáng nay thật chẳng chiêm bao
Em tôi đứng đó ngọt ngào như xưa
Em mang bụi, gió, nắng, mưa
Mang cho tôi cả ngày xưa năm nào

Sáng nay ngọt lịm tiếng chào
Kìa anh, anh đến khi nào hỡi anh
Miệng cười ánh mắt long lanh
Tôi nhìn ờ phải em anh ngày nào

Bây giờ mái tóc hơi cao
Nhưng nụ cười ấy khác nào ngày xưa
Bao năm sóng gió nắng mưa
Nhưng em tôi vẫn dáng xưa năm nào...

Nguyễn Thanh

Đường Xưa Một Chiều

*Ban mê Tổng Hợp năm xưa
Đôi ta trang lứa tuổi vừa biết yêu
Em tôi xinh đẹp điểm kiêu
Lòng tôi xiêu động những chiều theo em
Nhẹ chân trên quãng đường quen
Nhưng tôi chỉ dám nhìn em thảng ngày
Tình si chớm nở trên cây
Nhưng em nào biết ai đây vun trồng
Bên nhau suốt một năm ròng
Mà tôi không nói để lòng thành thoi
Phượng hoa sáu tám nở rồi
Em đi để lại cho người tình si
Con đường bụi đỏ lạ kỳ
Lòng tôi thôi động những khi qua đường*
Nguyễn Thanh

Đôi Đời

Trên đường đi tản một mình
Khói sương không thấy được hình bóng ai
Tiếng bom, tiếng đạn nổ dài
Lẩn trong tiếng thở của ai gọi người
Ba mươi tháng bốn đỏ trời
Nhà tan, máu đỏ thịt rơi ngoài đường
Làng quê cho đến phố phường
E dè sợ sệt buồn thương thế nào?
Xe tăng bộ đội đi vào
Sao vàng, cờ đỏ đũa nào dám ngăn
Trẻ già trai gái lặng câm
Tự do từ đây vào cần ra lường
Quan xưa khăn gói lên đường
Lao động, cải tạo nằm sương ăn mì



Em thơ bỏ sách ra đi
Vào kinh tế mới đào mì trồng khoai
Tháng ngày vui tiếng thờ dài
Vì ai trẻ được ăn khoai trồng mì
Bác già thui thui ra đi
Còn ta thì được Hoa Kỳ đón nuôi
Ai ngờ tạo hóa đổi đời
Hôm nay ta được làm người Việt Yêu
Đô xanh mà gửi về nhiều
Cúi đầu Bác bảo Việt Kiều yêu dân.

Nguyễn Thanh

Trận chiến

tại vùng Cà Ná - Mũi Dinh

ngày 18.04.1975



24 Nguyễn Văn Phẫu

Lời mở đầu: Được sự góp ý của Niên trưởng HQ Thiếu tá Phạm đình San (K10 Sĩ Quan HQNT) cũng như từ chiến hữu thuộc thủy thủ đoàn HQ 11, hồi ký Trận Chiến tại vùng Cà Ná, mũi Dinh Phan Rang được bổ túc thêm dữ kiện. HQ 503 bị bắn vào ngày 18.4.1975 thay vì 19.4.1975. Nhớ lại năm xưa, không những riêng tôi mà thiết nghĩ cả thủy thủ đoàn HQ 503 đang còn hiện diện trên cõi đời này rất biết ơn tất cả các Hạm trưởng và toàn thể thủy thủ đoàn của các chiến hạm như HQ 11, HQ 231, HQ 3, HQ 17, HQ 07 và tất cả chiến hạm hiện diện tại vùng Cà Ná, mũi Dinh đã tham dự trận chiến ngày 18.4.1975, đã cứu nguy HQ 503 ra khỏi vùng chiến đấu. Nếu không có sự tiếp cứu của các chiến hạm, có thể HQ 503 đã bị thiệt hại nặng hơn, số tử vong có thể gia tăng và chiến hạm có thể là mục tiêu bị bắn chìm vì HQ 503 không có đại pháo 76,2 ly hay 127 ly để chống trả đối phương. Xin một phút nghiêng mình tưởng niệm đến các Chiến Sĩ thuộc Thủy Thủ Đoàn HQ 503, HQ 11 đã Vị Quốc Vong Thân. Nhân đây tôi cũng xin cảm ơn quý Niên trưởng, quý chiến hữu Hải Quân đã cung cấp cho tôi nhiều dữ kiện hữu ích để cho hồi ký được hoàn hảo hơn.

Kể từ chiều 30 tết Ất Mão tức là ngày 10.02.1975, HQ 503 được lệnh phân tán mỏng, từ Sài Gòn ra thả neo tại Vũng Tàu. Rồi sau đó chiến hạm đi công tác liên tục. Hết ra miền Trung, rồi xuống tận Phú Quốc, Côn Sơn. Hết ra Quy Nhơn, rồi đến Nha Trang, Cam Ranh, Hàm Tân, Vũng Tàu. Khi chiến hạm có chuyên công tác di tản quân dân cán chính về Sài Gòn thì còn gì vui hơn cho thủy thủ đoàn vì họ có dịp về thăm gia đình, bạn bè, người yêu. Ở ngoài biển, trăng đại dương không đủ ánh sáng để viết thư đêm. Lần này tàu về bến, lính biển hẹn người tình đi ăn kem, dạo phố. Thế thì tuyệt vời. Nhưng vào đầu Xuân năm ấy tình hình chiến sự ngày càng gia tăng. Quân dân cán chính ở những nơi bị địch xâm chiếm đang mong chờ sự tiếp ứng, cứu vớt, di tản của chiến hạm. Thế là, trong vài ngày ở bến, chiến hạm tiếp nhận nhiên liệu, mua sắm thực phẩm rồi lên đường công tác tiếp.

Tình hình Phan Rang:

Phan Rang thất thủ ngày 16.4.1975. Lúc bấy giờ chiến hạm tôi đang hoạt động trong khu vực chiến đấu cùng với nhiều tàu chiến khác ở vùng biển thuộc vịnh Cà Ná, Mũi Dinh tỉnh Phan Rang trong nhiều tuần lễ qua để cứu vớt quân dân cán chính và đồng bào đang đổ xô ra biển bằng ghe chạy tỵ nạn cộng sản. Chiến hạm tôi cùng với những chiến hạm khác trong vùng còn có

nhệm vụ chặn đứng hoặc giảm thiểu tối đa áp lực tấn công của cộng quân hướng vào Phan Thiết.

Lúc bấy giờ Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh là Tư Lệnh Hải Quân vùng 2 Duyên Hải.

Tuy nhiên, cho tới trước ngày 17.4.1975, khi những chiến hạm HQ 3 và HQ 17 v.v... chưa đến tăng viện chiến trường vùng Cà Ná, Phan Rang, thì Hạm trưởng HQ 503 là Hải quân Trung tá Nguyễn Văn Lộc (K11 Sĩ Quan HQNT) có cấp bậc thâm niên cao nhất tại vùng nhận quyền chỉ huy chiến thuật OTC trong vùng trách nhiệm.

Vào đêm 16.4.1975 chúng tôi nhìn thấy trên quốc lộ 1 nằm sát bờ biển có rất nhiều ánh sáng di động cách nhau từ khoảng 50m đến 70m từ Phan Rang hướng về Phan Thiết. Trợ chiến hạm HQ 231, Hộ tống hạm HQ 11 cũng như nhiều loại chiến đĩnh khác được lệnh dùng hỏa lực chặn đứng sự di chuyển của cộng quân đang dùng các loại quân xa Trung cộng Motolova chở bộ đội hướng về Phan Thiết vào ban đêm trên quốc lộ 1 sát biển.

Hai chiến hạm này đã dùng hỏa lực mạnh, đại bác 76,2 ly và đại bác 40 ly để tấn công đoàn xe cộng quân. HQ Thiếu tá Nguyễn Văn Phước (K15 Sĩ Quan HQNT), Hạm trưởng Trợ chiến hạm HQ 231 đã tham dự trận chiến kể lại:

"...Ban đêm, quốc lộ 1 sáng rực lên, kéo thành một vệt dài như con rắn, uốn khúc theo sườn núi. Quân xa của địch, mở đèn sáng trưng, chạy nườm nượp như vào chỗ không người. Tôi thở dài: Phan Thiết chắc chắn rồi sẽ mất. Nhưng là chiến sĩ là phải chiến đấu đến giờ phút cuối cùng. HQ 11 và HQ 231 tắt đèn tối om, tiến vào bờ và bắn trực xạ vào cái đám lúc nhúc đó. Nghe tiếng đại bác, chúng vội vàng tắt đèn đứng im. Chúng tôi cũng ngừng bắn vì không thấy bọn chúng. Khi chúng mở đèn tiếp tục chạy, chúng tôi lại bắn. Thình thoảng một chiếc xe cháy đỏ rực lên là biết trúng đạn của chiến hạm. Địch hoạt động suốt đêm. Chúng tôi cũng bắn phá suốt đêm không biết mệt vì nghĩ đến sự sống còn của đất nước. Chắc có lẽ địch bị thiệt hại nặng và bị ngăn chặn không tiến nhanh được.

Sáng tờ mờ đã thấy nhiều chiếc T54 của chúng xuất hiện. Trung Tá San quả thật là một hạm trưởng gan lì và nhiệt huyết. Ông cho tàu tiến gần sát bờ đấu súng với T54. Nhưng chiến hạm bị bất lợi vì mục tiêu lộ lộ, còn bọn chúng núp vào khe núi bắn ra. Chúng tôi còn một bất lợi nữa là muốn tác xạ chính xác, chiến hạm phải luôn luôn di chuyển để giữ đúng hướng. Ngừng tại chỗ, gió và sóng biển sẽ làm chiến hạm xoay, không thể bắn chính xác được. Còn nếu tiếp tục chạy đưa mũi tàu vào bờ, đến một lúc nào đó, phải quay ra, lúc đó là mục tiêu cho địch bắn. Cho tàu chạy song song với bờ thì cũng là mục tiêu tốt cho địch.



Trợ chiến hạm Nguyễn Đức Bồng - HQ 231

Chúng tôi chỉ có hai, còn chúng vô số kẻ. Tàu HQ 11 bị bắn trúng pháo tháp 40 ly và hầm máy. Một thượng sĩ đứt đầu chết tại chỗ, vài thủy thủ bị thương nặng. Trong khi đó, một trung đoàn của sư đoàn 2 bộ binh, án ngữ mũi Cà Ná, bị VC tràn ngập, các đơn vị của ta rút xuống biển, Dương vận hạm HQ503, Hạm trưởng Trung tá Nguyễn Văn Lộc, có nhiệm vụ bốc các chiến sĩ của ta lên. ...“

Đúng vậy, sáng sớm hôm sau 17.4.1975, lúc tôi đang đi phiên, hiện diện trên đài chỉ huy thì được biết Hộ Tống Hạm HQ 11, HQ Thiếu tá Phạm Đình San (K10 Sĩ Quan HQNT) là Hạm trưởng, đang tiến vào bờ để quan sát tình hình.



Hộ tống hạm Chí Linh - HQ 11

Vì khoảng cách giữa HQ 503 và HQ 11 hơi xa nên tôi không nhận diện rõ vị trí của HQ 11. Qua vô tuyến tôi có nghe các Hạm trưởng liên lạc với nhau. Trong phút chốc chúng tôi nghe đạn pháo từ bờ bắn ra chiến hạm. Theo như nhân viên thủy thủ đoàn đã hiện diện trên đài chỉ huy HQ 11 lúc bấy giờ cho biết thì đó là pháo từ những xe tăng T54 của cộng quân trên bờ bắn ra hướng về chiến hạm HQ 11. Cũng qua vô tuyến tôi được nghe từ HQ 11 cho biết rằng chiến hạm HQ 11 đã bị trúng đạn làm cho 1 thượng sĩ tử thương và 2 thủy thủ bị thương. Tức thời, tất cả chiến hạm đang hiện diện gần bờ đã nhanh chóng rút ra xa khỏi bờ. Được biết, cộng quân đã dùng cả xe quân sự lẫn xe dân sự để chuyển quân vào Phan Thiết sau khi Phan Rang lọt vào tay cộng quân.

Chiến hạm HQ 503 lúc đó đang thả neo cách xa bờ để dễ dàng liên lạc và tiếp nhận quân cán chính từ bờ được chuyển bằng ghe nhỏ ra chiến hạm. HQ 503 cũng vội nhỏ neo và di chuyển lên hướng mũi Dinh để tiếp tục cứu vớt quân dân cán chính đang tìm cách di chuyển ra chiến hạm.

Kể từ chiều ngày 17.4.1975, Tuần Dương Hạm HQ 17, HQ 3 đến tăng viện cho chiến trường. Hải quân Trung tá Trương Hữu Quýnh (K11 Sĩ quan HQNT) là Hạm trưởng HQ 17 có cấp bậc thâm niên nhất, nhận quyền chỉ huy chiến thuật (OTC) thay thế Hạm trưởng HQ 503.

Cũng theo như HQ 11 cho biết, khi HQ 17 và HQ 3 nhập vào vùng chiến cũng bị cộng quân từ bờ bắn ra, nhưng may mắn các chiến hạm không bị trúng đạn của cộng quân.

HQ 503 khi còn là OTC, từ những ngày trước, chiến hạm tôi nhận lệnh phải cứu Trung tá Nguyễn Vĩnh Nghi đang lẩn tránh trong núi và tìm cách lên tàu. Lúc bấy giờ ông dùng biệt

hiệu là Vương Hồng và liên lạc qua hệ thống truyền tin bằng âm thoại (máy PRC 25) với chiến hạm của tôi sau khi Phan Rang thất thủ.



Tuần dương hạm Ngô Quyền - HQ 17



Tuần dương hạm Trần Nhật Duật - HQ 3

Trong suốt thời gian liên lạc với biệt danh Vương Hồng, chúng tôi thấy trên núi gần bờ biển mũi Dinh có tín hiệu bằng gương phản chiếu ánh sáng mặt trời chiếu ra. Chiến hạm tôi tức thời di chuyển đến gần bờ hơn để nhờ các ghe nhỏ chạy ngang qua vào đón rước và sẽ trả tiền hoặc đưa dầu Diesel cho họ.

Lần này khi chiến hạm vào gần bờ giữa mũi Cà Ná và mũi Dinh thì cứu vớt thêm một số quân Biệt Kích từ trong bờ đi ghe nhỏ ra chiến hạm. Số Biệt Kích cho biết trong bờ còn có bạn bè đồng đội nữa. Vì vậy mà chiến hạm tôi di chuyển chậm chạp gần bờ, gần nơi có gương phản chiếu trên bờ, để chờ những ghe chở quân nhân ra chiến hạm tiếp tục. Mặc dù vậy, ở vùng đó HQ 503 không bị pháo của cộng quân.

Ra hải ngoại nhờ xem bản đồ trên google, qua không ảnh của vệ tinh, tôi mới hiểu, sở dĩ cộng quân không thấy chúng tôi là vì đại bác của cộng quân được đặt trụ vào phía trong vịnh Cà Ná. Ngay tại mũi Cà Ná, thì mồm đá gồ ghề, đại pháo của cộng quân không thể kéo ra được và đặt tại đó. Ngoài ra, cộng quân sợ ta dễ dàng phát hiện vị trí đặt đại pháo của chúng và có thể bị phá huỷ bởi hải pháo của ta. Vì thế tầm quan sát của cộng quân từ bờ ra vùng biển giữa mũi Cà Ná và mũi Dinh bị giới hạn. Chúng chỉ có thể quan sát ở phía trước vịnh Cà Ná mà thôi. Nhờ vậy, chúng đã không thể phát giác ra HQ 503 khi cứu vớt quân cán chính lên chiến hạm vì tầm nhìn đã bị đồi núi ở mũi Cà Ná che khuất. Nhưng nếu chiến hạm nào chạy đến gần mũi Cà Ná thì cộng quân có thể phát giác được và có thể bị đại pháo của chúng từ bờ bắn ra vì mục tiêu lọt vào tầm quan sát của chúng.

Thật vậy, vào buổi chiều ngày hôm trước, khi HQ 503 còn ở phía Nam mũi Cà Ná, chúng tôi có xem thấy 1 chiếc PCF vừa di chuyển từ mũi Dinh ở phía Bắc xuống phía Nam. Khi chiến đình PCF vừa chạy ngang qua mũi Cà Ná, cách khoảng 3 hải lý, thì bị đại pháo cộng quân bắn ra. Tôi và các sĩ quan HQ 503 có nhìn thấy vài quả đạn của cộng quân bắn rơi gần chiến đình PCF. Tức thời PCF lấy mũi hướng ra khơi và chạy hết tốc lực. Chốc lát đã thấy PCF rời xa mũi Cà Ná. Cũng chính gần chỗ biển này mà ngày hôm sau HQ 503 bị bắn.

HQ 503 bị pháo của cộng quân:

Vào sáng ngày 18.4.1975, HQ 503 trở lại vùng biển giữa mũi Cà Ná và mũi Dinh để cứu vớt thêm một số quân cán chính được các ghe đánh cá chở ra chiến hạm. HQ 503 di chuyển lên xuống gần đó.

Khoảng 16:50 giờ chúng tôi, tất cả sĩ quan trên chiến hạm gồm có Hạm trưởng, Hạm phó, sĩ quan đệ nhất cho tới sĩ quan kém thâm niên nhất trên chiến hạm ngoại trừ các sĩ quan đương phiên đều đang hiện diện trong Carre sĩ quan để dùng cơm chiều. Thông thường như mọi ngày, sau khi ăn cơm xong, sĩ quan nào có nhiệm vụ đi ca thì rời khỏi phòng để chuẩn bị lên thay thế ca đương nhiệm trên đài chỉ huy. Số sĩ quan còn lại thì ngồi trò chuyện trong phòng ăn sĩ quan hoặc tự do.

Trong lúc vừa ăn vừa trò chuyện thì cơ khí trưởng Đại úy Hà (Sĩ quan HHTT) cho biết hệ thống nước ngọt của chiến hạm bị hư đang được sửa chữa. Cơ khí trưởng Hà xin phép Hạm trưởng và đề nghị HQ Trung úy Trần Ngọc Điệp (K1 Sĩ quan OCS) đang trưởng phiên cho tắt máy trong chốc lát để sửa chữa tiếp tục. Được Hạm trưởng chấp thuận, xong bữa ăn, Đại úy Hà rời Carre sĩ quan đi xuống hầm máy. Sau đó Đại úy Hà liên lạc với Trưởng phiên đương nhiệm là Trung úy Điệp và cho ngưng cả 2 máy tả và hữu của chiến hạm. Cá nhân tôi và vài sĩ quan khác cũng sắp sửa rời phòng ăn để chuẩn bị lên đài chỉ huy đổi phiên lúc 17:30 giờ. Trong lúc chiến hạm đang tắt máy và xuôi theo dòng nước khoảng 17:15 giờ, mũi chiến hạm hướng về phía Nam, gần bờ biển mũi Cà Ná, cách bờ khoảng 5-7 cây số thì pháo của địch từ bờ bắn ra. Thế là nhiệm sở tác chiến được ban hành từ đài chỉ huy khi quả đạn đầu tiên của địch quân rơi gần chiến hạm. Hạm trưởng rời phòng ăn, tức tốc chạy lên đài chỉ huy. Tất cả thủy thủ đoàn và sĩ quan trên tàu đều nhanh chóng đến vị trí nhiệm sở tác chiến của mình.

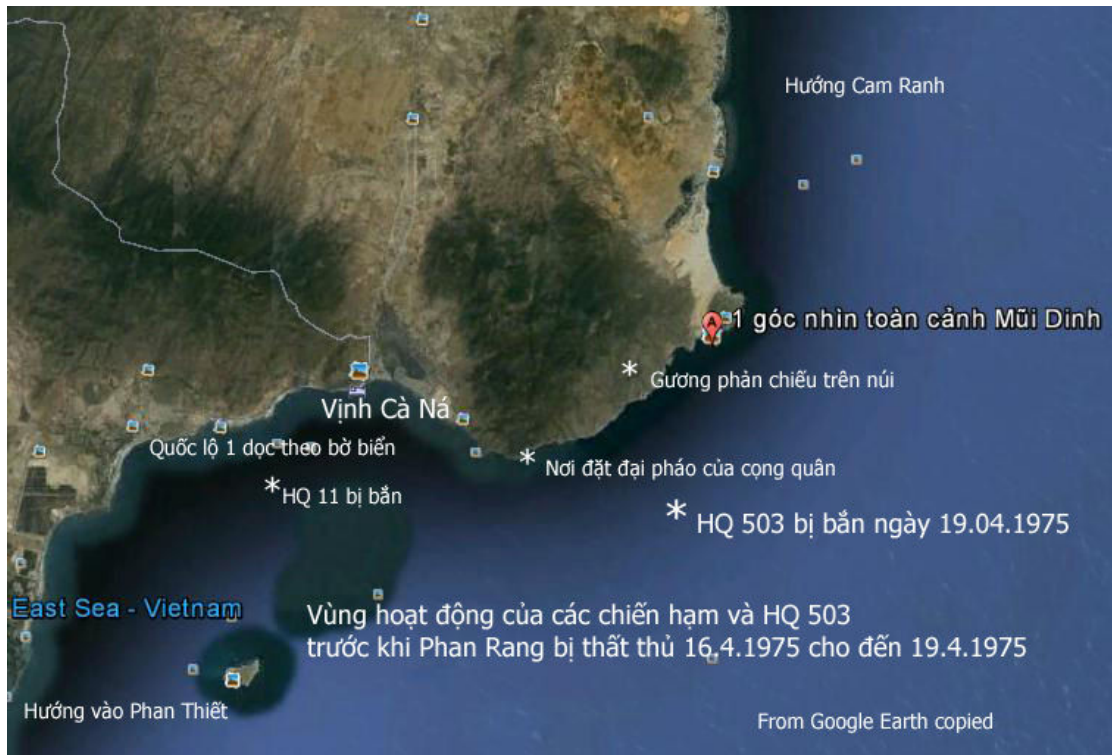
Tôi vội chạy vào phòng ngủ để lấy nón sắt chạy đến nhiệm sở tác chiến. Phòng ngủ của tôi nằm dưới sân thượng và bên phải của chiến hạm. Lúc đó phòng ngủ của tôi nằm hướng bên bờ. Khi tôi vừa rời phòng trong giây lát thì một quả đạn 105 ly rơi trúng ngay phòng tôi nổ tung. Một mảnh đạn bắn xiên lên phòng truyền tin nằm ở chính giữa chiến hạm, phía dưới sân thượng, gần khu vực Sĩ quan làm cho HQ Trung úy Nguyễn Anh Kỳ (K21 SQHQNT), trưởng ban Truyền tin, tử thương. Phước lớn cho tôi.

Một quả đạn khác rơi gần khẩu đại bác 40 ly đôi ở phía sau lái của chiến hạm. HQ Trung úy Phạm Nghĩa Vụ (K20 SQHQNT) trúng khẩu bị thương. May mắn cho Trung úy Vụ thoát khỏi lưới hái của tử thần.

Loạt đạn pháo kế tiếp của cộng quân được bắn, chiến hạm tôi tiếp tục bị trúng đạn. Một quả pháo 105 ly rơi vào đài chỉ huy, gặp phải ghế ngồi của Hạm trưởng, nổ tung làm cho 3 sĩ quan là HQ Trung úy Trần Ngọc Điệp (K1 Sĩ quan OCS), HQ Trung úy Độ (tương đương K21 Sĩ quan HQNT) và HQ Thiếu úy Trần Thanh Nghị (K23 Sĩ quan HQNT) cùng 2 nhân viên Giám lộ đương phiên bị tử trận. Hạm trưởng HQ Trung tá Nguyễn Văn Lộc (K11 Sĩ quan HQNT) đang đứng ngay ở ống liên lạc trước đài chỉ huy xuống phòng lái điện ở tầng dưới đài chỉ huy để ra lệnh, thì bị những mảnh kiếng của đài chỉ huy vỡ bể cũng như mảnh đạn nổ văng trúng vào cổ, vào vai, vào đầu người của Hạm trưởng. Hạm trưởng bị thương và máu chảy ra rất nhiều. May mắn cho Hạm trưởng, đã thoát chết.

HQ Trung tá Nguyễn Văn Lộc vừa được chuyển lên HQ 503 thay thế HQ Trung tá Dương Bá Thế (K10 Sĩ quan HQNT), nhận quyền chỉ huy và là tân Hạm trưởng HQ 503 đi chuyên công tác đầu tiên.

Đài chỉ huy của chiến hạm bị hư hại nặng. Hệ thống điện bị trở ngại. Tay lái điện bất khiển dụng. Chiến hạm bị lao đao. Hạm phó là HQ Đại úy Hùng (K16 Sĩ quan HQNT), từ phòng truyền tin, chạy lên phòng lái điện nằm trực tiếp phía dưới đài chỉ huy, thay thế Hạm trưởng để hướng dẫn chiến hạm di chuyển ra khỏi tầm đạn pháo. Lúc bấy giờ chiến hạm phải sử dụng lái tay nắm dưới hầm máy và rất khó khăn khi điều chỉnh mũi chiến hạm hướng ra khơi để xa bờ. Thay vì tàu chạy ra khơi thì mũi tàu lại hướng vào bờ. Mặc dù Hạm trưởng bị thương nặng nhưng vẫn cố gắng cùng Hạm phó để chỉ huy thủy thủ đoàn đưa chiến hạm thoát khỏi vùng nguy hiểm.



Phóng đồ trận chiến tại vùng Cà Ná, Mũi Dinh Phan Rang từ ngày 16 đến 18.4.1975

Ngay những loạt đạn của cộng quân pháo đầu tiên, Tuần dương hạm HQ 17, HQ 3 và các chiến hạm khác trong vùng đã nhanh chóng tiến đến gần HQ 503 để tiếp cứu, đồng thời nã hải pháo 127 ly và 40 ly vào vị trí đặt đại pháo của cộng quân.

Theo như HQ 11 cho biết, lúc đó Hộ tống hạm HQ 11 đang công tác tuần tiểu tại phía Nam mũi Cà Ná, cách đó vài, ba hải lý, vội vàng nhận còi nhiệm sở tác chiến, hai máy tăng tốc tối đa, vừa chạy đến gần HQ 503 để tiếp ứng, vừa nã hải pháo 76,2 ly vào nơi pháo của cộng quân bắn ra. Đồng thời Hạm trưởng HQ 11 Phạm đình San ra lệnh cho thủy thủ đoàn vận chuyển dây thừng cỡ to từ hầm chứa lên boong để sẵn sàng giòng kéo HQ 503 vì tưởng rằng HQ 503 không thể rời khỏi vùng chiến đấu được.

Tình chiến hữu, tình đồng đội, tình chiến hạm là ở chỗ đó! Mà đúng vậy, Hạm trưởng Phạm Đình San (K10 SQHQNT) là khoá đàn anh và cũng là bố của Hạm trưởng Nguyễn Văn Lộc (K11 Sĩ quan HQNT) khi còn trong quân trường theo truyền thống (bố con) của Hải Quân VNCH.

Những quả đại bác của cộng quân nổ chát chúa khắp nơi xung quanh chiến hạm HQ 503 xảy ra liên tục. Chiến hạm HQ 503, loại Dương vận hạm, vừa to lớn công kênh mà hệ thống điện lại vừa bị hư hại nên di chuyển rất khó khăn. Tưởng rằng chiến hạm khó có thể ra khỏi vùng bị pháo. Mỗi khi chiến hạm bị trúng đại pháo của cộng quân thì khắp nơi trên chiến hạm rung chuyển. Những mảnh đạn pháo trúng vào thành tàu, khung tàu, va chạm lẫn nhau phát ra những âm thanh tử thần vang dội và tưởng rằng chiến hạm có thể bị chìm.

Trong khi chiến hạm chúng tôi đang lạng quạng, mũi đang hướng vào bờ thì bị loạt đạn kế tiếp của cộng quân pháo tới. Nhưng có lẽ xạ thủ của cộng quân tính sai nên nguyên loạt đạn quá tầm. Tất cả rơi ra khơi, rớt xa chiến hạm. Rồi sau đó ngừng hẳn. Có lẽ đại pháo của địch bị trúng đạn hải pháo từ các chiến hạm của ta nên chúng bất khiển dụng.

Sau khoảng 1 giờ 30 phút giao tranh thì cộng quân không còn bắn đại pháo vào chiến hạm tôi nữa, mặc dù chiến hạm tôi vẫn còn nằm trong tầm pháo của cộng quân. Chiến hạm đã bị trúng tổng cộng trên 10 quả pháo. Số lượng đạn cộng quân bắn ra chiến hạm HQ 503 khoảng 40 quả hoặc nhiều hơn. Hầu hết đạn pháo của cộng quân rơi xung quanh chiến hạm. Một số trúng phía sau lái của chiến hạm, từ đài chỉ huy trở về sau. Chỉ có một vài quả đạn trúng bên hông giữa chiến hạm. Nhưng rất may là không quả đạn nào trúng lườn chiến hạm ở dưới mặt nước cả. Chiến hạm không bị vô nước.

Trên chiến hạm chở khoảng 350 đồng bào chạy tị nạn gồm các quân dân cán chính đã được cứu vớt trước đó mấy ngày nhưng không ai bị thương vì họ tạm trú ở sân trước của boong chiến hạm.

Sau này kiểm soát thì thấy những mảnh đạn 105 và 155 ly. Có thể đó là những khẩu đại pháo 105 và 155 ly của quân lực VNCH bị cộng sản tịch thu được và chúng di chuyển đến bờ biển vùng Cà Ná mũi Dinh, đặt và nguy trang tại đó để bắn thẳng vào chiến hạm chúng tôi - Dương Vận Hạm Vũng Tàu HQ 503.

Tất cả thủy thủ đoàn và quân dân cán chính trên chiến hạm rất đau buồn và thương tiếc 4 sĩ quan và 2 nhân viên Giám Lộ của chiến hạm đã hy sinh. Thêm vào đó có 18 thủy thủ của chiến hạm bị thương. Máu me lai láng ở phòng ăn sĩ quan và phòng ăn đoàn viên được dùng làm nơi để băng bó vết thương cho thương binh ngay cả ở phòng truyền tin và ở nhiều nơi khác trên chiến hạm.

Mặc dù tình hình chiến hạm như vậy, sau khi ngưng tiếng súng, đến vùng an toàn, Hạm trưởng Nguyễn Văn Lộc đã chỉ thị cho nhà bếp nấu cháo cho các em bé và người già có ăn. Thật là một vị hạm trưởng nhân hậu.

HQ 503 trở lại Sài Gòn:

Chiến hạm HQ 503 dần dần ra khỏi vùng chiến đấu và được lệnh trở về Sài Gòn với sự hộ tống của Hộ tống hạm HQ 11. Qua những ngày dài HQ 503 di chuyển một cách chậm chạp, chiến hạm đã về đến Bộ Tư Lệnh Hạm Đội Sài Gòn an toàn. Sau đó chiến hạm được lệnh sửa chữa khẩn cấp.

Sau khi chiến hạm về tới bến, vào những ngày đầu, tất cả sĩ quan và thủy thủ đoàn rất bận bịu nhiều công việc. Ngoài việc đi tham dự những buổi Lễ An Táng của 4 Sĩ quan và 2 nhân viên đã Vị Quốc Vong Thân, trên chiến hạm thiếu sĩ quan, tôi được điều động thay thế và trực nhiều ngày ở chiến hạm để chuẩn bị cho chuyến hải hành viễn dương vô thời hạn. Chỉ trong vòng 3 ngày, ban ẩm thực trên chiến hạm đã mua sắm đầy đủ thực phẩm dùng cho 3 tháng. Thủy thủ đoàn được thông báo chuẩn bị đi công tác dài hạn.



Dương vận hạm Vũng Tàu - HQ 503

Trong 2 ngày phép về thăm gia đình vào ngày 28 và 29 tháng 4 năm 1975, tôi đã cùng với bà xã chuẩn bị hành trang để sẵn sàng theo chiến hạm ra đi. Sáng ngày 30.4.1975, hết phép, tôi xuống lại chiến hạm đang đậu tại Bộ Tư Lệnh Hạm Đội Hải Quân Sài Gòn thì mới biết hầu hết những chiến hạm khác đã ra khơi. Vì chiến hạm tôi bất khiển dụng nên không rời hải cảng được. Thế là thủy thủ đoàn của chiến hạm hầu hết bị kẹt ở lại. Những sĩ quan bị bắt đi tù với mỹ từ "học tập cải tạo"...

24 Nguyễn Văn Pháy

Cựu Trưởng Ban Giám Lộ & Thám Xuất HQ 503



Yêu Linh Biển

(ngày XƯA)

Ngày anh hẹn biển ra đi
Em quên mất tuổi xuân thì trên vai
Duy-Tân bóng nhỏ đường dài
Bâng khuâng những bước vàng phai nắng chiều
Nha Trang thứ bảy cô liêu
Biển xanh sóng vỗ đăm chiêu nhú mào
Anh theo tàu cuối chân mây
Lênh đênh lướt sóng, mộng say hải hồ
Lòng em chinh phụ đợi chờ
Nguyện cầu anh trở lại bờ an vui
Cho em nồng ấm nụ cười
Cho em hạnh phúc, rạng ngời bên anh

(hôm NAY)

Anh cho em một tình yêu rất thơ
Đầy mật ngọt như ong rừng no nhụy
Anh cho em một tình yêu chung thủy
Như khối nước đầy lồng lộng biển khơi
Tốt đỉnh trong tim không nói thành lời
Bởi ngôn ngữ đã không còn nghĩa nữa
Anh cho em một tình yêu chan chứa
Lúc hình hài mẹ chưa đặt vào nôi
 Gian khổ, đau thương vẫn nụ cười tươi
Đầy nghị lực và ân tình cho em tựa
Tạ ơn anh, một đời em nhỏ bé
Trong tình anh, em chấp cánh lên cao
Bao năm qua em ngỡ mình rất trẻ
Bởi tình yêu ai tính tuổi bao giờ!

Fans 24 HẢI-CHÂU

Không Tên

Tôi muốn gặp lại "ai" dấu một lần
Như buổi nào của tuổi mới băng khuâng
Cho "ai" lên dấu tình trong mắt
Một chút khói mờ bay nhẹ vào tim

Tôi vẫn nhớ "ai" như một nụ sim
Trái dấu ngọt, mà rừng xa xôi lắm
Trong những sáng trời mưa dầm không ngớt
Mắt tôi cay như vấy bụi tự bao giờ

Tôi vẫn nhớ "ai" sáng nào biển động
Lặng lẽ nhìn tôi bên bưu điện mưa dầm
Con đường lớn cát đầy trong cơn sóng
Mà lòng mình cũng sóng lớn khôn vơi

Tôi vẫn nhớ "ai" viết vạ ngàn lời
E ấp dấu lòng mình trong trang vở
"Ai" gọi cho tôi tức nhiên là mở ngõ
Cho hồn "ai" phiêu lạc cuối vòm trời

Tôi muốn gặp lại "ai" dấu một lần
Trên những nẻo đường của thành phố thân quen
Nơi Nha Trang những thiên đường xưa, cũ
Để lòng mình thơ trẻ mãi không thôi

Tôi muốn thời gian trôi ngược lại
Cho tôi về sống trọn với tình tôi
Cho năm tháng cũ thành hiện tại
Mãi khúc vui ca chẳng dứt lời

Thời gian hờ hững ôi, tàn nhẫn
Cứ mãi vẫn trôi mặc tôi buồn
Thế sự nhân tình thay đổi mãi
Cảnh cũ còn đây, người ở đâu...
Chỉ riêng tâm sự với tôi sầu
Mảnh trời dang dở thành ly biệt
Cố nhân viễn xứ, một bóng câu..
"Ai" hay chẳng nhỉ, hồn vụng dại
Ngoài tuổi băng khuâng, nhớ một lần.

Fans 24 HẢI-CHÂU





XUÂN VỀ NHỚ QUÊ HƯƠNG

Nhớ mùa xuân năm nào
Trên quê hương gầy hao
Qua bao năm chinh chiến
Để lại nhiều thương đau

Xuân về trên quê hương
Bao nhớ thương sầu vương
Mong cho đàn em nhỏ
Hồn nhiên tuổi đến trường

Người Việt nay tha phương
Lòng quặn đau hoài hương
Việt Nam còn hồn Việt
Còn non sông, miếu đường

San Jose vào xuân
Nhà nhà vui quây quần
Chén nâng, lời chúc tụng
Chúc người người an khang
Mong Việt Nam thanh bình
Sáng ngời một niềm tin
Toàn dân cùng đứng dậy
Đất nước sẽ yên bình

Nguyễn Khương

CHUYỆN TÌNH LỖ

Ngày đó, lòng tôi hay thơ thần
Nhớ một người, nhớ mãi không nguôi
Áo trắng sân trường nguyên sơ ấy
Giờ đây tan dần miền xa xôi
Ngày đầu tiên gót hài nhẹ bước
Dáng e ấp, điểm nét đài trang
Buổi ban đầu biết bao thắm ước
Biết nói chi, khi ở bên nàng
Một ngày ghi nhớ mùa thu sang
Bao nhiêu mộng đẹp giờ đã tan

Giờ đây bồi hồi lòng tưởng nhớ
Đâu rồi hình bóng trong mơ màng
Mấy mươi năm xa dần kỷ niệm
Đêm về chợt nhớ lòng buồn thêm
Tha hương niềm vui nay gặp lại
Chuyện xưa vương vấn thật êm đềm

Nguyễn Khương

HOA SỨ NHÀ NÀNG

Mơ giàn hoa sứ nhà nàng
Đi xa anh nhớ nhụy vàng sân sau
Bây giờ tình đã đậm sâu
Xuân qua, thu đến vương sầu về ai
Nhớ nhung nắng buổi sớm mai
Tơ hồng giăng níu bước nai ngập ngừng
Vời trông ánh mắt mông lung
Một trời thơ thần chập chùng chân mây
Nhớ hương hoa sứ ngất ngây
Bên thềm xưa cũ những ngày có nhau
Thời gian dù đã qua mau
Tim anh chan chứa ngàn câu nỗi niềm
Nhớ chùm hoa sứ nhà em
Mùi hương thoang thoảng bên thềm nắng mai
Dấu cho tình lỡ phôi phai
Hè qua, đông đến thương hoài ngàn năm
Nhớ nghe em, chút lặng thầm
Mai sau rồi cũng hương trầm cho nhau
Tình đầu trôi nổi biển dâu
Còn nhành hoa sứ vườn sau, hỡi người!

Nguyễn Khương



Trả lời Anh

Anh vẫn còn lưu luyến nhắc là chi
Để hồn em say đắm thuở xuân thì
Trái tim em sáng ngời vàng nhật nguyệt
Thương về anh bước chậm lối mòn ghi

Đã bao lần nói lời thương anh nhi?
Cuộc đời ta còn thảng rộng năm dài
Trăng về khuya cô đơn em thâm nghĩ
Để đêm về thương nhớ bóng hình ai

Nhìn trời cao mà ước nguyện tương lai
Đường quanh co chung bóng còn xa lắm
Thu qua, đông về niềm tin còn sâu lắng
Phương trời xa em mãi ngóng trông hoài

Nguyễn Khương



NỖI NIỀM

Đời sống con người dễ đổi thay
Cali mưa về mấy hôm nay
Bầu trời mây xám giăng khắp lối
Để rồi mong đợi, chốn xa xôi?

Georgia ngàn dặm có đổi thay
Mộng êm đêm tới, giấc ng say
Tình nồng hồn có còn vương nhớ
Anh ơi! Còn nhớ chuyện ngày xưa?

Xa nhau, ta nhớ thời yêu dấu
Trong em kỷ niệm mãi giăng đầy
Bao năm xa cách mong gặp lại
Còn gì hơn buổi gặp nhau đây?

Vẫn biết rằng ta xa ngàn dặm
Hằng ngày chia s thấy vui vui
Sao Mai, Hồng Đức, nhiều thơ thẩn..
Sông Đà, Cổ Viện nhớ khôn nguôi

Thời gian ơi, bóng ngã về chiều
Nay ta còn lại tuổi tin yêu
San sẽ niềm vui ngày tháng cũ
Ký ức chỉ là, mộng trong tôi...

Nguyễn Khương & Lê Minh Mong

Thu Nhớ Người

Mùa thu lá vàng rơi
Lá bay khắp muôn nơi
Phòng đơn ôm gối chiếc
Nghe điệu đàn chơi vơi...

Nam Cali vào thu
Bầu trời giăng mây mù
Lòng ai như nước tiếc
Nhớ về bầu trời thu

Trước thềm ngập lá vàng
Mùa thu sao đến vội
Gặp em, anh ngỡ ngàn
Sao đơn côi, tình hỡi!

Xa nhau mang tình sầu
Nhỡ có gặp lại nhau
Biết bao điều muốn nói
Anh giữ mãi tim đau

Mấy mươi năm trôi nhanh
Bao điều nói cùng anh
Nhắc chi câu chuyện cũ
Xin giữ mãi mộng lành.

Nguyễn Khương



Giọt Buồn

Giọt buồn thánh thót rơi
Ướt lệ môi mắt người
Đơn côi tim buốt giá
Cuối năm buồn khôn nguôi

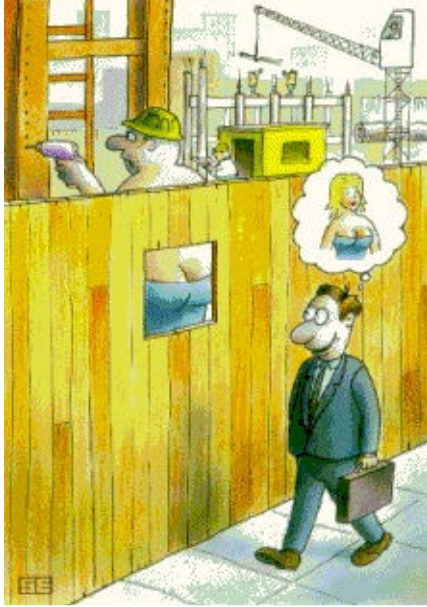
Trên con đường phố nhỏ
Bước lang thang độc hành
Tình yêu như sáng tỏ
Chỉ riêng dành cho anh

Tháng ngày vui buồn qua
Dấu tình có cách xa
Mưa có buồn muôn thuở
Đôi bờ khó ngăn chia

Thôi em đừng buồn nhé!
Anh sẽ về bên em
Dù ngăn sông cách núi
Cho tình ta đẹp thêm

Hãy vui lên em nhé!
Anh hứa: Về bên em.

Nguyễn Khương



Phiếm Lão 60+

Ban Đặc San sưu tập

Ý nghĩ tùy tuổi

Khi một thiếu nữ mỉm cười với một chàng trai, anh ta sẽ cố gắng tìm hiểu xem điều gì làm cho anh ta trở nên gợi cảm. Khi một quý bà trẻ mỉm cười với một quý ông vào khoảng 50 tuổi, ông ta sẽ quay lại xem gã trai nào đang đứng sau lưng ông ta. Nhưng khi người phụ nữ ở bất kỳ lứa tuổi nào mỉm cười với một người đàn ông ở tuổi 80, thì ông ta sẽ nhìn xuống dưới để xem liệu ông ta có để hở phecmotuya không.

Chí cả

- Hôm xưa, dưới trướng ta có vài ba binh. Mỗi khi nghe tiếng đùng của súng, ta chặc lưỡi: "chiến chinh chi mãi chiến chinh!". Mỗi khi nghe tiếng sấm chuyển mưa của trời đất, ta tức khí nghêu ngao: "mưa chi mưa mãi mưa hoài!"

- Hôm qua trong trại tù cộng sản. Mỗi khi nghe tiếng đùng của súng, ta than: "thôi rồi bạn ta!". Nghe tiếng sấm chuyển mưa của trời đất, ta làm bầm: "mưa lớn coi như mưa nhỏ, mưa nhỏ coi như không mưa".

- Hôm nay ngồi đây, ta không nghe tiếng đùng của súng, ta cũng chẳng nghe tiếng sấm của trời đất. Nhưng thỉnh thoảng tiếng đánh rầm của thằng cháu ngoại cứ làm ta lạng giọng, quỳnh quang, giật mình thon thót...

- Ôi chí cả!

Thơ già

Tôi cứ ngỡ tuổi già... hờn tôi lạnh
Quên trầm mình ngắm vủ trụ đầy sao
Tim đã chai mất ngọn lửa nhiệt tình
Giúp tôi sống khi bầu trời u tối.

Nhưng chợt thấy những hoa hồng đẹp nhất
Nở vào thu, lòng tôi rất hân hoan
Tôi hít mạnh những mùi hương thoảng nhẹ
Mong thêm vài hương vị cuối đời tôi.

Tôi cứ ngỡ tuổi già... trời đen tối
Xuân vắng hoa, nụ cười đã tắt đi
Hoa không nhạc như cành cây không lá
Sách không đề, cầm ngọn bút chẳng ra thơ.

Nhưng chợt thấy tuổi già... lòng lắng lại
Sống ngày nay chẳng nghĩ đến ngày mai
Tôi ngừng đếm những tuổi đầu chông chất
Mặc ngày trôi, tôi cầm bút họa thành thơ.

Già lý sự

Cụ già người Mỹ 84 tuổi, Robert Whiting tới Paris bằng phi cơ. Tại văn phòng Sở Di Trú phi trường, vì già cả chậm lụt, nên cụ phải mất thời gian lục tìm sổ thông hành trong xách tay. Thấy cụ cứ lục lọi, nhân viên Sở Di Trú sảng giọng với cụ:

- "Thưa ông! Ông đã từng đến nước Pháp bao giờ chưa?"

Cụ Whiting khai là trước đây cụ đã từng đến nước Pháp rồi.

- "Vậy ông có biết là ông cần phải sẵn sàng để xuất trình Sổ Thông Hành không?"

Cụ già Hoa Kỳ trả lời:

- "Trước đây khi tôi đến Pháp tôi không cần phải xuất trình Sổ Thông Hành gì hết cả..."

Nhân viên Sở Di Trú nổi nóng:

- "Xin ông nói chuyện cho đàng hoàng một chút. Chuyện vô lý! Người Mỹ bao giờ cũng phải xuất trình Sổ Thông Hành khi tới Pháp".

Cụ Whiting đưa mắt nhìn nhân viên Sở Di Trú thật lâu rồi nhẹ nhàng giải thích:

- "Thật vậy sao! Trước đây khi tôi đổ bộ lên bãi biển OMAHA trong ngày D day năm 1944 để giải phóng nước Pháp thoát khỏi sự thống trị của Đức Quốc Xã, tôi đã không tìm thấy một người Pháp nào ở đó để mà trình sổ thông hành cả..."

Yên lặng như tờ. Yên lặng đến nỗi có thể nghe được hơi thở người đối diện. Yên lặng đến nỗi có thể nghe được làn gió thoảng đang xuyên qua cửa sổ phi trường.

Thư tình của lứa tuổi thích ...húp cháo

Anh ngồi bấu tay vào thành giường nhìn ra ngoài trời. Hình như mưa. Mắt anh mấy ngày nay thấy nắng loà nhoà lại tưởng mưa, thấy mưa thì nhìn như đang nắng xuống. Thằng chắt nội nói, mắt cụ nhìn không rõ nữa, cụ đi đâu để cháu dắt. Nó nói thật em nhỉ, nhưng mình cần gì nó dắt, ví thử có em đến ngoài ngõ kia, anh nhìn thấy rõ mồn một.

Anh vẫn khoẻ. Sáng nào anh cũng đi thể dục, đi từ mép giường ra tới bậc cửa sổ, vị chi là bốn bước. Bốn bước mà đi mất hai giờ, mồ hôi đổ vã ra, sáng khoái ghê! Mỗi ngày các cháu nó cho ăn năm bữa, mỗi bữa một bát cháo đã nát nhừ. Anh chỉ dám viết thư cho em mà không dám gọi điện vì tiếng của anh nói em chỉ có thể nghe như tiếng rùng phi lao xào xạc.

Nhớ cách đây chừng 50 năm em nhỏ, chúng mình chạy ào ào trên bãi biển. Em thì lúc nào cũng hét lên: Thích quá cơ! Còn anh thì chạy theo sau nhìn em, thấy đôi chân em trắng loáng trong ánh chiều hoàng hôn ở bãi biển mà nhớ mãi. Giờ vẫn nhớ đấy. Hôm rồi, nhớ em quá bảo đứa cháu nó đưa ra biển. Định nhắc chân bước, định hỏn hển nhắc lại lời em nói, thích quá cơ, nhưng suýt nữa người anh đổ chúi xuống vì gió biển thổi.

Nhớ hồi ấy, anh đưa hai tay lên nhắc bồng em quay mấy vòng giữa trời, em cười rất to. Giờ anh nhìn lại đôi tay mình, hình như là tay của ai, nhìn rất tội. Hôm qua anh cố nhắc con búp bê bé tí lên cao mà nghe tiếng xương cốt kêu răng rắc, sợ quá nên thôi.

Sắp tới ngày sinh nhật em nhỉ? Thế là em đã tròn tuổi 70. Hôm đó anh sẽ cố gắng điện thoại. Nhưng anh nói trước, nếu em nghe tiếng xào xào tức là anh nói rằng em đầy hủ. Khi nghe tiếng thùm thùm tức là anh đang chúc em sinh nhật vui vẻ. Đến khi nghe tiếng phù phù nhiều lần là anh đang hôn em.

Em ngủ ngon không? Anh chợp mắt từ chập tối, đến khoảng 9 giờ là dậy, ngồi, nhìn ra trời đêm. Mấy đứa cháu nói ông ngủ ít quá. Anh bảo, thì đến khi ông ra đi, xuống đất, ông ngủ cả ngày lo gì.

Anh dừng bút.

PS - Thăng chắt nội đang mang chén cháo bột đến để cho anh ăn. Chúc em ngủ ngon nhé. Nhớ đừng ra gió!

Vẫn yêu em !!!!!

Thọ... nghễnh

Có ông cụ tổ chức lễ mừng thọ, cờ phướn tưng bừng, kèn trống inh ỏi. Con cháu châu mồm vào hô mừng cụ mừng xuân... rợp trời.

Trong số khách đến dự lễ có người hỏi thăm cụ:

- Trộm vía, năm nay cụ thọ bao nhiêu ạ?
- Cái gì? Nói to to lên, tai độ này nghễnh!
- À, năm nay cụ thọ bao nhiêu?
- Cả tuổi mẹ là 83.
- Trí óc cụ vẫn minh mẫn chứ?
- Lẫn lẫn!
- Thế à! Nhưng xem ra răng lợi cụ có vẻ còn chắc nhỉ?
- Lung lay rồi, nhưng lúc cần vẫn cắn được.
- Thế cụ ăn uống thế nào?
- Khỏe.
- Sức mà còn khỏe thì chắc phủ tạng vô bệnh?
- Đâu! – cụ thều thào – Ung thư tới tận xương rồi. Giang mai, tiêm la, lậu đủ cả. Còn những chứng như thấp khớp, u nhọt, viêm nhiễm... thì tính không xuể!

Khách nghe xong khẽ lẩm bầm:

- Bệnh tật thế thì chết mẹ nó đi, vừa nhẹ thân, mà con cháu cũng đỡ khổ!
- Cứ tưởng tai cụ nghễnh. Ai dè khách vừa dứt mồm, cụ vùng phất dậy, chửi:

- Thăng phản động ná! Nói cho mày biết ná, tao bệnh thì bệnh, lẫn thì lẫn, nhưng dưới sự lãnh đạo của tao, nhân dân vẫn đi hết từ thành công này tới thành công khác, từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, ná... ná...!!!



Suy ngẫm...

Người Tốt sẽ cho bạn Hạnh Phúc...

Người Xấu cho bạn Kinh Nghiệm...

Người Tồi Tệ nhất cho bạn Bài Học...

Và người Tuyệt Vời Nhất sẽ cho bạn Kỷ Niệm.

- Đừng hứa khi đang... vui !

- Đừng trả lời khi đang... nóng giận !

- Đừng quyết định khi đang... buồn !

- Đừng cười khi người khác... không vui !

Cái gì mua được bằng tiền, cái đó rẻ.

Ba năm học nói, một đời học cách lắng nghe.

Chặng đường ngàn dặm luôn bắt đầu bằng 1 bước đi.

- Đừng a tòng ghen ghét ai đó, khi mà họ chẳng có lỗi gì với ta !!

Ruồi đực ruồi cái

Bà vợ bước vào bếp thấy anh chồng già đang cầm cái đập ruồi.

- Ông đang làm gì vậy?

- Đập ruồi.

- Có bắt được con nào không?

- Hai con đực, ba con cái.

Bà vợ thơ ngây:

- Làm sao mà ông biết?

- Thì hai con đực đậu trên miệng lon bia, còn ba con cái đậu trên chiếc điện thoại.

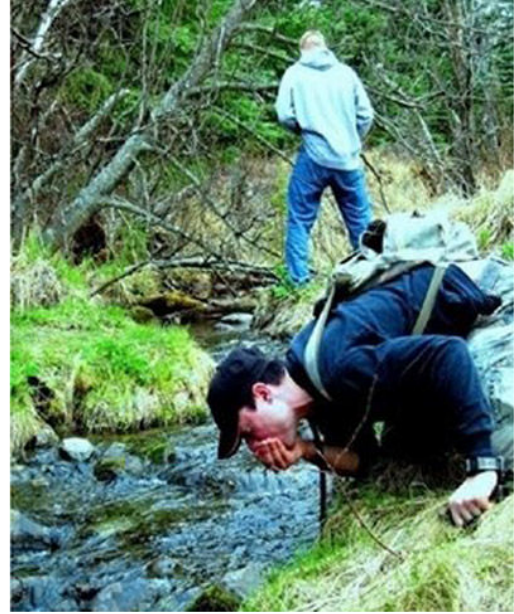
Xả "stress"

Không có stress có lẽ con người cũng không thể tồn tại. Thế nhưng, vượt ngưỡng đến một mức nào đó thì con người cũng... không thể tồn tại, bởi chính stress gây ra nhiều thứ bệnh về thể chất và tâm thần, nên rất cần biết cách "xả" stress trong cuộc sống đầy căng thẳng, âu lo hiện nay.

Có nhiều cách "xả" stress! Nhậu nhẹt, hút thuốc lá, ma túy... cũng là một cách xả stress, nhưng rõ ràng là có hại. Nhảy múa, ca hát, viết nhật ký, viết blog... là những cách xả stress tốt. Nói chuyện tào lao, tán phét cũng là một cách xả stress, miễn là đừng có "chuyển lửa" từ người này qua người khác! Thực ra, nói ra được với ai đó, một bạn thân thiết, một người có khả năng lắng nghe, một người sẵn sàng làm "thùng rác" cho mình thì mình sẽ cảm thấy nhẹ gánh! Không có bạn bè để tâm sự thì có thể tâm sự cùng tượng đá. Trải lòng ra một lúc, tượng đá cũng xiêu.

“Ngày sau sỏi đá cũng cần có nhau” là vậy! “Chửi chó mắng mèo”, “Giận cá chém thớt” cũng được. Đập bể mấy cái ly cái đĩa... cũng hay! Có điều nên chọn trước một ít ly tách, chén đĩa mẻ, để dành sẵn, khi nào cần thì đập nghe vừa rôm rã vừa đỡ tốn kém! Nguyên tắc chung là phải làm một cái gì đó cho năng lượng bị dồn nén trong stress có chỗ “xì” ra, thoát ra. Ta vẫn thường nói “xả xú bắp”, “xả hơi” đó thôi... Tóm lại, đừng có ngồi đó mà gậm nhấm, suy nghĩ vẩn vơ. Giặt đồ, nấu ăn, rửa chén, lau nhà gì cũng tốt. Chạy bộ, đánh đấm, la hét, khóc lóc... cũng được. Đọc sách, xem phim càng hay, miễn là biết chọn phim, chọn sách!

Thấy người chồng trần trọc mãi không ngủ được, lăn qua lộn lại cả đêm, người vợ hỏi có chuyện gì vậy anh? “Anh mắc nợ anh John hàng xóm một số tiền, hẹn ngày mai trả mà không có một xu dính túi!”, người chồng đau khổ nói. Lập tức bà vợ tung mền dậy, chạy ra bờ rào gọi với sang nhà hàng xóm: “Anh John ơi, ngày mai chồng tôi chưa có tiền trả cho anh đâu nhé!”. Xong, bà quay vào bảo chồng: Anh yên tâm ngủ đi, bây giờ là lúc để cho anh John trần trọc!



Cô vợ đã rất thông minh! Cô đã “chuyển lửa” từ chồng mình sang... chồng hàng xóm. Chắc chắn anh John nào đó sẽ trần trọc cho tới sáng, còn ông chồng cô sẽ ngủ ngon! “Chuyển” như vậy vẫn chỉ là ở bên ngoài. Chuyển bên trong hay hơn.

Chuyện kể một bà mẹ già có hai cô con gái, một cô bán dù, một cô bán giày vải. Cô bán dù sống nhờ những ngày mưa, cô bán giày làm ăn khá nhờ những ngày nắng ấm. Bà mẹ lo buồn cho cô bán giày suốt những ngày mưa và đau khổ cho cô bán dù trong những ngày nắng ráo. Có người biết chuyện khuyên bà làm ngược lại, hãy mừng cho cô bán dù ngày mưa và hãy mừng cho cô bán giày ngày nắng! Thế rồi bà sống vui.

Từ bỏ Quốc Tịch Việt Nam

Cách đây 6, 7 năm (2006) tôi đã từ bỏ quốc tịch Việt Nam (dĩ nhiên là Việt Nam cộng sản chứ không phải Việt Nam cộng hòa).

Tìm mãi mới biết ĐƠN XIN THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM ở Vietnam consulate (lúc đó ở San Francisco, Los Angeles, Washington DC nhưng bây giờ muốn có đơn này thì phải vào website của Bộ Nội Vụ). Tôi gọi điện thoại vào VN consulate in San Francisco nhiều lần nhưng không ai trả lời. Lần sau cùng, bực quá nên nhấn vào máy: “Các anh là những thằng vừa hèn vừa vô trách nhiệm” thì mấy tiếng sau một cô nhân viên hồi đáp:

- “Xin lỗi vì máy fax của chúng tôi bị hỏng từ... mấy tháng nay!!!”. Sau đó cô fax mẫu đơn cho tôi.

Đại khái đơn “Kính gửi Chủ Tịch nước CHXHCNVN” chi tiết không khác gì mấy so với bản tự khai lý lịch ba đời trong trại cải tạo: “Họ và tên, bí danh, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, tên cha, tên mẹ, năm ra khỏi VN v...v...” Nhưng điều khoản làm mất thì giờ nhất là: LÝ DO XIN THÔI QUỐC TỊCH VN.

Lần thứ nhất tôi ghi: "Vi không thấy cần thiết nữa". Đơn đã bị bác với lý do: "Câu trả lời không rõ ràng".

Lần thứ hai: "Tôi và cả gia đình đều mang quốc tịch Mỹ, nên không muốn mang quốc tịch của một nước cộng sản, có thể ảnh hưởng tới tương lai con cháu". Câu trả lời: "Không chấp nhận vì lý do mang tính thách thức".

Các bạn cũng nên biết là mỗi lần nộp đơn như vậy, phải trả 40 dollars tiền thị thực chữ ký cho Lãnh Sự Quán và tốn rất nhiều thì giờ thư từ qua lại.

Kiên nhẫn nộp đơn lần thứ ba sau khi tốn 120 dollars, và lần này, ở khoản "Lý do xin thôi quốc tịch VN" gửi chủ tịch nước CHXHCNVN, tôi đã ghi rất rõ ràng: "ÔNG ĐÉO THÍCH NỮA". Thật may mắn, lý do này lại được "chấp thuận" và chủ tịch nước đã ký tên, đóng dấu hàng hoàng giấy chứng nhận tôi không còn quốc tịch Việt Nam. Thật đúng tác phong của Việt cộng, "nhẹ không ưa chỉ ưa nặng" nên đã biến tôi thành một người lố mãng nhất thế giới khi viết thư cho chủ tịch một nước!!!

Năm 2010 tôi về Việt Nam, vừa đưa passport thì anh chàng công an nói ngay: "Này, tuy anh không còn quốc tịch Việt Nam, nhưng nếu có việc gì, chúng tôi sẽ xử anh như một người Việt Nam đấy nhé".

Con chim sẻ

Một đêm mùa đông rất lạnh! Một con chim sẻ rời bỏ cành cây để tìm một nơi trú ẩn tốt hơn. Trong lúc bay, chim bị lạnh buốt rồi lạnh cóng, đôi cánh nhỏ bị đóng băng cứng và chim rơi xuống đất. Nằm đó và bị đóng băng, chim tủi thân nghĩ rằng cuối đời của mình thật tối tăm và chim cầu cho cái chết đến nhanh chóng.

Đột nhiên, trong trạng thái hấp hối, chim có cảm giác được bọc trong một lớp bọc ấm áp. Chim tỉnh lại và thấy một con bò đi qua đã vô tình ã một đồng cứt chụp phủ khắp mình chim. Sự ấm áp giúp chim hồi phục sự sống, chim cảm thấy thoải mái và rất hạnh phúc, chim cất tiếng hát.

Một con cáo đi qua nghe tiếng hát líu lo đầu đó dưới đồng phân, nó cẩn thận cào bỏ lớp cứt để lộ ra con chim sẻ nhỏ, và cáo nhanh chóng ăn thịt chim sẻ ...

Câu chuyện buồn này có ba cái đạo đức:

1. Nếu ai đó bôi bẩn (shits) bạn, họ không nhất thiết là kẻ thù của bạn.
2. Nếu ai đó đem bạn ra khỏi sự bôi bẩn, họ không nhất thiết là bạn của bạn.
3. Nếu bạn đang bị bôi bẩn và bạn cảm thấy thích thú, hạnh phúc vì được bôi bẩn, tốt nhất là bạn biết cam miện mình!

Làm sao để biết đàn ông nghèo hay giàu ?

1. Đàn ông giàu hay nói tới vui chơi. Đàn ông nghèo hay nói tới công việc.
2. Đàn ông giàu ăn mặc theo sở thích của mình. Đàn ông nghèo ăn mặc theo sở thích của người xung quanh hoặc theo quy định.
3. Đàn ông nghèo dẫn bạn gái vào tiệm sang trọng. Đàn ông giàu dẫn vào tiệm kín đáo.
4. Đàn ông nghèo hay mang tiền trong túi. Đàn ông giàu mang thẻ tín dụng. Đàn ông cực giàu chả mang gì hết.

5. Đàn ông nghèo hay nói về tài sản. Đàn ông giàu hay nói về các dự định.
6. Đàn ông giàu tặng quà theo cảm hứng. Đàn ông nghèo tặng quà theo những ngày quy định trong năm.



7. Đàn ông nghèo nhiều bạn bè. Đàn ông giàu nhiều cấp dưới.
8. Đàn ông giàu thường già. Đàn ông nghèo thường trẻ. Nếu quá trẻ mà giàu thì đấy chỉ là con của đàn ông giàu.
9. Đàn ông nghèo hay kể về những cô gái anh ấy ghét. Đàn ông giàu hay kể về những cô gái anh ấy yêu.
10. Đàn ông giàu bước ra khỏi xe hơi là đi thẳng. Đàn ông nghèo bước ra là nhìn chung quanh.
11. Đàn ông nghèo hay kể về những nơi đã đi qua. Đàn ông giàu hay kể về những người đã gặp.
12. Đàn ông nghèo hay đeo dây chuyền và nhẫn vàng. Đàn ông giàu chả có gì hết.
13. Dẫn bạn gái vào cửa hàng, đàn ông giàu thả đó rồi đi. Đàn ông nghèo luôn luôn muốn đi kèm.
14. Nếu bạn đòi đi thi hoa hậu, đàn ông nghèo sẽ can và nói: "Em không đậu đâu", còn đàn ông giàu cũng can và nói: "Em đậu để làm gì?"
15. Đến nhà bạn gái, đàn ông nghèo nhìn đồ đạc trong phòng. Đàn ông giàu nhìn tranh ảnh trên tường.
16. Mới gặp nhau, đàn ông nghèo hỏi: "Em làm nghề gì?". Đàn ông giàu hỏi: "Em định không làm nghề gì?"
17. Kể về thời thơ ấu, đàn ông nghèo hay nói: "Ngày xưa anh khổ". Còn đàn ông giàu hay nói: "Ngày xưa anh chả biết gì".
18. Khi bị mất cắp, đàn ông nghèo nói: "Của đi thay người". Còn đàn ông giàu nói: "Thôi cho chúng nó".
19. Vô khách sạn, đàn ông nghèo quan tâm tới những gì trong phòng. Đàn ông giàu quan tâm những gì ngoài cửa sổ.
20. Gặp bọn cướp, đàn ông giàu đưa tiền, đàn ông nghèo chiến đấu dũng cảm.
21. Đàn ông nghèo giáo dục con cái quan tâm tới học hành. Đàn ông giàu giáo dục con cái quan tâm tới giao tiếp.
22. Đàn ông nghèo uống rượu theo nhãn hiệu. Đàn ông giàu uống rượu theo năm.
23. Đàn ông nghèo khoe bạn giàu. Đàn ông giàu khoe bạn nghèo.
24. Đàn ông nghèo nói: "Xa em là anh chết". Đàn ông giàu nói: "Xa em anh sẽ sống khác đi".
25. Dự hội nghị, đàn ông nghèo quan tâm lãnh đạo nói gì. Đàn ông giàu quan tâm ai là lãnh đạo.
26. Đàn ông nghèo mua tặng bố mẹ vợ thuốc bổ. Đàn ông giàu mua tặng vé đi du lịch.
27. Đàn ông nghèo da trắng trẻo. Đàn ông giàu da rám nắng.
28. Đàn ông nghèo đọc xem báo chí viết gì. Đàn ông giàu đọc xem báo chí không viết gì.
29. Đàn ông nghèo hứa: "Yêu em cho đến chết". Đàn ông giàu hứa: "Yêu em cho đến hết yêu".
30. Đi bên em, đàn ông nghèo nắm tay. Đàn ông giàu khoác vai tình tứ.

Chồng già vợ... còn trẻ

Hai vợ chồng nọ đi chơi thảo cầm viên. Khi đi ngang chuồng cọp, hướng dẫn viên nói: "Thưa quý vị, cọp là một loài mạnh mẽ, chúng có thể quan hệ trong 45 phút".

Cô vợ liền quay qua chồng:

- Anh thấy chưa, 45 phút đó!

Đến chuồng sư tử, hướng dẫn viên nói tiếp:

- Sư tử thì cũng khỏe, chúng giao phối khoảng trên 30 phút.

Cô vợ nhéo chồng:

- Đó... trên 30 phút lận!

Ngang chuồng nai, hướng dẫn viên nói:

- Còn nai thì chỉ có 5 phút thôi.

Người chồng liền ngó sang vợ:

- Em thấy chưa, có 5 phút thôi!

Cô vợ nạt ngang:

- Vậy nên nai mới mọc sừng!

Chồng trẻ vợ... chưa già

Rời phòng khám bệnh, chồng về nhà méc với vợ là bác sĩ cho biết anh chỉ còn 24 giờ để sống. Kể vắn tắt xong, chồng đòi vợ sex tại chỗ, chị vợ hăng hái hưởng ứng!

6 giờ sau, chồng lại tìm đến vợ và nói: "Anh chỉ còn 18 giờ để sống, em chiều anh tí!". Vợ chiều chồng và hưởng ứng!

Buổi tối lên giường, chồng nhìn đồng hồ, còn lại 8 giờ, chồng xin xỏ "Cho anh thêm lần nữa, trước khi anh chết đi em!". Vợ thông cảm chồng: "Dĩ nhiên! Tự nhiên! Tiến lên, Chồng!". Cả hai hùng hục sex lần thứ 3, sau đó vợ quần mền, lăn ra ngủ. Còn chồng thì cứ có vẻ bị ám ảnh bởi cái chết đang trên đường tới. Chồng trần trọc, chồng nhìn đồng hồ: còn lại 4 giờ. Chồng vô mộng vợ đánh thức:

- Làm ơn, em ơi! Cho anh một quả cuối cùng! Anh chỉ còn lại bốn...

Vợ chịu hết thấu, nạt ngang rõ to:

- Vừa phải thôi cha nội! Sáng mai tôi còn phải thức dậy. Còn ông thì chết mà còn ...sung!

Bà già biết đọc!

Một cặp vợ chồng già đi nghỉ mát tại một khu đánh cá. Người chồng thích câu cá, người vợ thì thích đọc sách.

Một buổi sáng, người chồng trở về sau vài giờ câu cá và quyết định ngủ giấc trưa ngắn. Người vợ quyết định đi thuyền mình ên. Bà không quen thuộc với hồ vì vậy bà neo thuyền, và bắt đầu đọc sách.

Một cảnh sát đi tới bên thuyền: "Chào bà, bà làm gì đó?"

"Đọc sách của tôi", bà cụ trả lời và thầm nghĩ, "anh chàng này bộ đui chắc?"

"Bà đang ở trong khu vực đánh bắt cá hạn chế", người cảnh sát nhắc nhở.

"Nhưng, thưa ông, tôi không đánh bắt cá, ông không thấy sao?"

"Nhưng bà có tất cả các thiết bị, thưa bà, tôi phải lập biên bản giấy phạt"

"Nếu ông làm điều đó thì tôi sẽ tố cáo ông tội hiếp dâm", bà cụ giận dữ.

"Tôi không hề chạm vào bà", cảnh sát cũng muốn nổi cơn.

"Ừ, đúng thế ... nhưng ông có tất cả các thiết bị..." bà cụ đanh đá.

- Lời khuyên cảnh sát: "Đừng bao giờ tranh luận với một bà già ...biết đọc!"

Cha và con!

Lúc tôi

4 tuổi: Cha là người có thể làm bất cứ điều gì.

5 tuổi: Cha là người biết tất cả.

6 tuổi: Cha tôi thông minh hơn các người cha.

8 tuổi: Cha không hẳn là biết tất cả mọi thứ.

10 tuổi: Thời của Cha trước đây, mọi thứ chắc là khác lắm.

12 tuổi: Cha không biết gì về điều đó cả. Cha quá già, không còn nhớ được gì.

14 tuổi: Đừng có để tâm tới cha tôi. Ông quá cổ hủ!

21 tuổi: Thiệt tình! Cha cổ hủ quá, ngoài tưởng tượng...

25 tuổi: Cha mà có biết chút ít về cái đó là chuyện đương nhiên vì Cha đã có thời gian dài tiếp cận nó mà.

30 tuổi: Có lẽ tôi nên đi hỏi ý kiến của Cha. Dù gì thì Cha cũng đã có rất nhiều kinh nghiệm.

35 tuổi: Tôi sẽ không làm một điều gì dù nhỏ, cho đến khi tôi nói chuyện với Cha.

40 tuổi: Tôi tự hỏi làm thế nào mà Cha đã có thể xử trí chuyện đó. Cha thật sự thông minh và có cả một thế giới kinh nghiệm.

50 tuổi: Tôi muốn bỏ hết mọi thứ để được gặp Cha ngay lúc này, tôi có thể chuyện trò với ông. Thật tệ! Tôi đã không cảm nhận ra được sự thông minh của Cha. Tôi đã từng học rất nhiều điều từ Cha mà không hay.



Chuyện người say

Ba thanh niên đang ngồi uống rượu trong quán bar thì có một người say bước vào, lão đảo đến chỗ họ và chỉ vào người ngồi giữa, hét lên:

- "Mẹ của mày là người tình tốt nhất trong thị trấn!"

Mọi người trông chờ một cuộc ẩu đả, nhưng anh chàng kia lờ đi và người say thì lê bước đến chỗ cuối quầy bar ngồi. 10 phút sau, gã say quay lại, lại chỉ vào anh chàng lúc nãy và nói:

- "Tao vừa mới ngủ với mẹ mày, và thật là t-u-y-ê-t!"

Một lần nữa chàng thanh niên vẫn chịu để bị trêu chọc và người say lại bước đi. 10 phút sau ông ta quay lại:

- "Mẹ mày thậm chí còn cho tao...."

Cuối cùng thì chàng thanh niên kia cũng ngắt lời gã: "Về nhà đi bố, bố say rồi đấy!"

Tính đường về nhà

Một gã say mắt dài dại, lão đảo đến gần hỏi một cô gái:

- Cô ơi, làm ơn đếm giùm, trên trán tôi có mấy cục u?

Cô gái ngạc nhiên nhìn ông ta:

- Ba!

Gã say lẩm bẩm:

- Cám ơn cô lắm! Vậy là còn năm cái cột điện nữa sẽ về tới nhà...

Sến già

Thấy tôi đứng loay hoay tìm kiếm mãi trên các kệ đầy nhóc băng đĩa ngổn ngang, cô bé bán hàng đến gần hỏi:

- Bác muốn kiếm loại nào?

- Nhạc. Nhạc xưa.

Cô ta đọc vài cái tên gì đó...

- Không. Xưa hơn nữa kìa. Chừng nửa thế kỷ trước. Có không?

- Bác chờ con lấy.

Một lúc, cô mang ra một cái... giở, đúng hơn là một cái rổ to, hình chữ nhật, chứa hàng trăm đĩa CD, buộc dây thun từng cột, nói bác lựa đi.

Tôi giật mình thấy trên thành rổ dán mấy mảnh giấy viết tay bằng chữ in khá to: SẾN GIÀ NAM.

Tuần trước, vào một siêu thị ở một tỉnh miền Đông nọ tôi thấy nơi người ta bán băng đĩa có rất nhiều rổ đựng các thứ, được phân loại như có rổ phim hành động, phim kinh dị, phim Mỹ, phim Hồng Kông... và đặc biệt có hai rổ ghi: Nhạc sến nam, Nhạc sến nữ. Tôi định mua vài thứ xem sao, nhưng thấy kỳ kỳ nên thôi. Tuy vậy, tôi cũng học được vài từ mới. Có điều ở cửa hàng này, một cửa hàng bán băng đĩa khá lớn ở Thành phố có cách phân loại độc đáo hơn: Sến Già Nam. Tôi đoán đây là loại nhạc “sến” dành riêng cho nam giới “già”!

- Có Sến Già Nữ không cháu? Tôi tò mò.

- Dạ có. Bác kiếm xong Sến Già Nam con đưa Sến Già Nữ ra bác lựa!

Thì ra nam nữ đây không phải khách hàng mà là ca sĩ. “Sến” do “nam” ca sĩ hát cho người “già” nghe thì gọi là Sến Già Nam v.v...Tiếng Việt ta thiệt hay! Nhớ lần ra Hà Nội, người ta giới thiệu tôi một xí nghiệp có tên là Xí nghiệp Cao Xà Lá. Hỏi “Cao xà lá” là cái gì? Là Cao su, Xà bông và thuốc Lá, gọi tắt Cao Xà Lá!

Người Việt hồn nhiên

Một lần, tôi đưa đoàn công tác ở tỉnh X đi thưởng thức món đặc sản bò bít tết trên đại lộ Champs-Élysées (Pháp). Ăn xong, trong lúc đang chờ trả tiền, nhìn ra ngoài thì ôi thôi, hơn chục người nhà mình đứng giữa vỉa hè vừa cười nói chỉ trỏ, vừa cầm tăm xỉa răng. Có cán bộ còn vừa há mồm vừa xỉa, xong cũng không vứt đi mẩu tăm bẩn mà cứ ngậm lúng búng trong mồm đi dạo khắp các địa điểm tham quan khác. Họ không biết,



đối với người Pháp, việc cầm tăm xỉa răng... không khác gì việc họ nhìn bạn đi tiểu tiện giữa chốn đông người. Nói đến việc này, lại xấu hổ khi có vài người trong đoàn vì quá buồn tiểu, không nhịn được nên đã tự động lảng ra đi tìm bụi rậm giữa vườn hoa trên thủ đô nước bạn để... tè bậy.

Vào quán ăn, không ít người nhìn sang các bàn bên cạnh, chỉ trỏ vào chai rượu của họ rồi bàn tán xem đó là rượu gì? Có người hồn nhiên thò tay lấy túi giấy đựng hàng để sau quầy tính tiền khiến người bán được phen hết hồn vì không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Ăn to, nói lớn, đi lại ầm ầm... là chuyện hồn nhiên như cơm bữa mà tôi gặp ở hầu hết các đoàn công tác người Việt, trong đó có không ít những người là cán bộ cao cấp của các tỉnh.

Nhà tắm và vệ sinh ở khách sạn Pháp được trải thảm, vì họ thiết kế một buồng tắm riêng bằng kính nên nước không thể bắn ra ngoài. Một số người Việt khi tắm xong có thói quen giặt quần áo trên lavabo rửa mặt, có người còn xối nước giặt ngay trong buồng tắm kính, thế là nước chảy tràn ướt đầm cả thảm, tràn cả ra ngoài. Nhìn phục vụ phòng và quản lý người Pháp lên giải quyết vụ việc mà tôi không còn có cái lố nào để chui...

Đấy chỉ là một câu chuyện nhỏ mà không nhỏ của những người Việt “hồn nhiên” khi đi công tác nước ngoài.

Tốt nghiệp trung học vào năm 106 tuổi

Ngày 4/2/2013, cụ ông Fred Butler 106 tuổi ở thành phố Beverly tiểu bang Massachussets đã đạt được ước nguyện ấp ủ, đó là tốt nghiệp trung học.

Cụ Butler lập gia đình được 65 năm và có 5 người con, cụ đã từng phục vụ trong quân đội hồi đệ nhị thế chiến và làm việc lâu năm tại công ty cấp nước địa phương. Tuy vậy cụ vẫn có một điều vương vấn trong lòng do chưa từng tốt nghiệp trung học.

Giờ đây thì nỗi niềm này đã được trút bỏ. Một buổi lễ trao bằng tốt nghiệp trung học danh



dự cho cụ Fred Butler đã được tổ chức rất cảm động với sự có mặt của thầy cô giáo tại trường và thị trưởng thành phố Beverly. Trong buổi lễ, cụ ông Fred đầu đội chiếc mũ tốt nghiệp đã bày tỏ sự biết ơn tất cả mọi người đã giúp đỡ cụ hoàn thành niềm mơ ước và kể rằng lúc nhỏ cụ đã phải gián đoạn việc học vào năm lớp chín và bắt đầu làm việc tại nhà in để giúp đỡ mẹ lo cho 5 người em nhỏ. Người con dâu của cụ Fred là bà Cathy Butler cho biết vì lý do này cụ luôn nhắc nhở các cháu chắt của mình về sự quan trọng của học vấn và khuyến khích chúng phải cố gắng học. Một người

cháu ngoại của cụ Fred tên là Mike Calabro cũng cho biết cứ mỗi lần đạt điểm A trong sổ học bạ thì em lại được cụ Fred thưởng cho 5 đô la. Chính bà con dâu Cathy Butler đã sắp xếp và động viên cụ Fred trong việc trở lại trường nhằm đạt ý nguyện, cũng là để cho cụ Fred người ngoại nổi buồn từ sau khi người vợ qua đời 6 năm về trước.

Trong lời phát biểu tại buổi lễ, ông thị trưởng Scanlon nói với cụ Fred là “tuy trải qua một thời gian khá dài, nhưng cụ đã đạt được thành quả một cách thật xứng đáng”. Một tấm gương đáng phục cho những thế hệ sau.

Nước Mỹ 100 năm về trước ...

Năm 1902, hơn 100 năm trước đây, qua một thế kỷ, những gì khác biệt đã xảy ra đối với hôm nay 2013. Dưới đây là số liệu thống kê của Hoa Kỳ năm 1902:

- Tuổi thọ trung bình người Mỹ là 47.
- 14% gia đình ở Mỹ có một bồn tắm.
- Cả nước Mỹ, chỉ 8% nhà có điện thoại.
- Gọi điện thoại 3 phút từ Denver, Colorado tới thành phố New York phải trả 11 đô la.
- Cả nước Mỹ có 8.000 chiếc xe và chỉ có 144 dặm đường được trải nhựa.
- Giới hạn tốc độ lái xe tối đa trong hầu hết các thành phố là 10 dặm/giờ.
- Các bang Alabama, Mississippi, Iowa, và Tennessee đông dân cư hơn bang California.
- Dân số California là 1,4 triệu, là tiểu bang đứng thứ 21 đông dân.
- Cấu trúc cao nhất thế giới vẫn là tháp Eiffel, Pháp.
- Mức lương trung bình ở Mỹ là 22 cent /một giờ.
- Trung bình mỗi người đi làm kiếm được từ \$200 đến \$400 một năm.
- Lương của một kế toán trưởng kiếm được \$2000 mỗi năm, một nha sĩ \$2500, một bác sĩ thì \$1500 đến \$4000, và kỹ sư thì khoảng \$ 5000 mỗi năm.
- Chuyện sinh đẻ thì hơn 95% đều sinh tại gia.
- Trên 90% bác sĩ Mỹ không học đại học. Thay vào đó, họ tham dự các trường y tế, nhiều trong số các trường đó bị đánh giá là "không đạt tiêu chuẩn".
- Cà phê giá 15 cent một pound. Đường giá 4 cent một pound. Trứng 14 cent một chục.
- Hầu hết phụ nữ chỉ gội tóc mỗi tháng một lần và sử dụng hàn the hoặc lòng đỏ trứng làm dầu gội đầu.
- Năm nguyên nhân tử vong hàng đầu ở Mỹ là: Cúm, Lao, Tiêu chảy, Bệnh tim, và Tai biến (Stroke).
- Lá cờ Mỹ có 45 sao. Các bang Arizona, Oklahoma, New Mexico, Hawaii và Alaska không được nhận vào Liên minh.
- Dân số của Las Vegas, thuộc bang Nevada là 30 người.
- Câu đố ô chữ, bia hộp, và trà đá không được phát minh. Không có Ngày của Mẹ (Mother's Day) hay Ngày của Cha (Father's Day).
- Một trong 10 người lớn Mỹ không biết đọc hay viết. Chỉ có 6% tốt nghiệp trung học.
- Cần sa, heroin, morphine được bày bán công khai tại các quầy thuốc. Theo một dược sĩ thì "Heroin làm thư giãn đầu óc, điều hòa tiêu hóa, và nói chung là hữu dụng cho sức khỏe".
- 18% các gia đình ở Mỹ có ít nhất một người đầy tớ hoặc giúp việc.
- Chỉ có khoảng 230 vụ giết người được báo cáo trong toàn Hoa Kỳ./.





Nỗi buồn Tuổi Già

“Sáng nay ngồi nấu nồi chè
Nhớ lại chuyện cũ nó đè trong tim
Ngồi buồn ngó xuống con... chim
Xưa sao hùng dũng, nay im thể này
Lắc đi lắc lại mỗi tay
Mà sao nó vẫn ngậy ngậy khờ khờ
Bây giờ dù có ai rờ
Mà sao nó vẫn khờ khờ ngậy ngậy...”

“Bây giờ sống cũng như không
Thôi rồi cái kiếp làm chồng làm cha
Bây giờ có sống đến già
Cho dù béo tốt cũng là công toi
Bây giờ pháo đã tịt ngòi
Gia tài còn lại một vôi nước trong
Suốt ngày nó chảy long tong
Đến khi hữu sự nó cong cái vôi...”

“Ngày xưa sung sức thì nghèo
Bây giờ rủng rỉnh thì teo mất rồi
Bây giờ sức khỏe tuyệt vời
Nhưng mà nó có đàn hồi nữa đâu
Ngày xưa sức khỏe như trâu
Bây giờ “công cụ” nát nhàu như dưa
Ngày xưa chẳng kể sớm trưa
Bây giờ loáng thoáng lựa thừa buồn lòng
Ngày xưa như sắt như đồng
Như đinh đóng cột như rồng phun mưa
Bây giờ như cải muối dưa
Mười thang Minh Mạng vẫn chưa ngẩng đầu
Trải qua một cuộc bể dâu
Cái thời oanh liệt còn đâu nữa mà...!”

...Nay mai về với ông bà
Nấp sau nải chuối ngắm gà khỏa thân

Khuyết danh

Tuổi già ới! ĐỪNG BUỒN!

Ới ông bạn già của ai ới
Ông tiếc làm chi cái nợ đời
Bao năm oanh tạc đông nam bắc
Hãy để thẳng con được nghỉ ngơi

Ông ơi đâu phải con lười nhác
Chẳng ngãng đầu lên ngắm trăng sao
Xung trận lâu ngày con phờ phạc
Ông hưu, con nghỉ, bình đỡ hao

Có thể mà ông cũng rùm beng
Ai sao, ông vậy, có chi hèn?
Một nửa trăm năm ta hùng cứ
Tới thời gác kiếm, chớ bon chen!

Ơ này ông bạn của người ta
Sáu mấy cái xuân chưa hẳn già
Nhưng thôi, chuyện ấy nhường lũ trẻ
Mình tìm phương khác ngắm trăng hoa

Minh Mạng xưa rồi ông bạn ới
Viagra son trẻ lắm lời mời
Trèo lên đỉnh dốc say phong cảnh
Trật cẳng xuống đồi uống mạng thôi

Thông cảm niềm riêng của bạn già
Mách ông một mảnh nhỏ này nha
Lên trang THƯƠNG TÍN tìm Bác Thạch
Vui lắm ông ới! khà... khà... khà....

Fan K24 NGUYỄN THỊ KÍNH



VỢ TỐT

Phải đẹp gái, không kiêu sa
Thích ở nhà, lo nội trợ
Không cắc cớ, không chửi chồng
Không phẩn son, không nhiều chuyện
Không hà tiện, không cảm ràm
Phải siêng năng, không lười biếng
Nói nhỏ tiếng, biết chịu chồng
Giỏi nữ công và gia chánh
Biết làm bánh, nấu ăn ngon
Biết dạy con, ứng xử tốt
Không quá dốt, không quá khôn
Không ôm đồm, không ủy mị
Không thiên vị, không cầu kỳ
Không quá phì, không quá ốm
Không dị hợm, không chanh chua
Không se súa, không bẻm mép
Không bép xép, không phàn nàn
...Không có đầu - đừng có kiếm !!!!

Khuyết danh



CHỒNG TỐT

Chồng tốt hả, để xem nào
Phải cao cao, không quá thấp
Không được mập, không quá gầy
Biết đó đây, hiểu nhiều chuyện
Không lớn tiếng với mọi người
Mặt phải tươi, không nhăn nhó
Không cau có với vợ con
Phải đàng hoàng, không đàng điểm
Biết tiết kiệm, biết kiếm tiền
Tính phải siêng, không lười nhác
Không cờ bạc, không lè nhè
Vợ nói nghe, không cãi lại
Không quá đại, không quá khôn
Không om sòm, không yếu điệu
Phải dễ chịu với hiền thê
Nếu bị chê, không hờn giận
Không chất vấn nếu bị "ĐÌ"
Phải biết "CHI" khi vợ muốn
Mọi tình huống phải biết điều
Chớ yếu xìu khi "PHỤC VỤ"
Trọng giấc ngủ, quý giờ ăn
Không lăng xăng, không xí xọn
Biết dọn dẹp, biết làm vườn
Biết yêu thương con và vợ
Không biết sợ lúc khó khăn
Không hung hăng, không quá quắt
Không thắc mắc lúc vợ sai
Không đông dài khi vợ bảo
Phải hiểu thảo với "NHẠC GIA"
Không la cà nơi tửu quán
Không lạng quạng chỗ đông người
Phải biết cười khi hữu sự
Chớ "DO DỰ" lúc "VỢ CẦN"
Không tần ngần nhìn "CỬA LẠ"
Không "BẮT CÁ" cả hai tay
Không được say khi "CỤNG CHÉN"
Không "LÉN PHẾN" dòm ngửa nghiêng
Biết ngồi yên vợ mới quý
Chồng hết ý! chồng hết ý!
Hí hí hí !!!

Fan K24 Nguyễn Thị Kính





Vui buồn *KỶ NIỆM* Khứa Lão K24



Cọp Dê

Kể chuyện bạn bè 24, mà không cho kêu mày tao, thằng này thằng kia, cũng như ăn hủ tiếu Bà Cả Cần mà không có rau, giá sống, chanh, ớt hiểm. Các bạn cho tôi được dùng ít rau giá trong câu chuyện vui này.

Chuyện vui này có hai "thằng" và một "thằng ông nội".

Hai thằng này rất giỏi toán, giỏi cho cả khóa chớ không riêng gì Trung Đội 2/Đại Đội 2 của tôi. Cả 2 đều rất tốt với bạn bè, hỏi tới đâu chỉ tới đó, không giấu diếm, trong lớp thường ngồi gần nhau.

Phòng học ngang với sân tennis, có bệ cửa sổ thấp ngang với ghế ngồi, hôm đó là ngày thi toán giai đoạn, thường thì Trung Đội đến lớp đúng giờ, nhưng ngày hôm đó thì sớm hơn thường lệ. Hai thằng này vừa lom khom ngồi xuống ghế thì cả lớp không cho ngồi chung, bắt buộc 2 thằng phải ngồi xa ra, để cho mấy thằng khác ngồi xung quanh. Dĩ nhiên các bạn biết rồi "để làm gì???" Ngồi xen vào giữa 2 thằng này là "thằng ông nội". Thằng ông nội lẹ chân quá, nó tính trước tôi một nước cờ. Buổi thi im lặng trôi qua.

Chưa hết các bạn.

Tuần sau, cũng tại phòng học này, mọi người trở lại chỗ ngồi cũ. Tr/U Khoan, huấn luyện viên, trả lại bài thi, vài phút sau ông gọi thằng có điểm cao nhất, 20 điểm, (một trong 2 thằng giỏi toán) lên sửa bài. Ông Khoan nhìn lên bảng, nhưng cả Trung Đội thì nhìn xuống cuối lớp, thằng ông nội từ từ, nhẹ nhàng chui cửa sổ ra ngoài.

Câu thứ nhất sửa xong, Ông Khoan gọi tên thằng có điểm cao thứ nhì lên bảng sửa bài, đó là tên thằng ông nội vừa chui cửa sổ. Trung Kèn, Trung đội Trưởng đứng lên báo cáo thằng ông nội "khai bệnh". Ông Khoan hỏi Trung Kèn, sao không thấy báo cáo, Trung Kèn vội vàng xin lỗi, vì quên.

Ông Khoan kêu thằng có điểm cao thứ ba lên sửa bài.

Các bạn đang nghe chuyện, yên tâm, như tôi đã giới thiệu từ đầu, chỉ có "một thằng ông nội" thôi, mà nó đã chui cửa sổ rồi. Thằng thứ ba, là một trong 2 thằng giỏi toán. Suốt vài giờ toán kế tiếp, thằng ông nội "khai bệnh", rồi ông Khoan cũng quên, nhưng nó khai thiệt với bạn bè, nó chỉ được 19 điểm rưỡi.

Nghĩ cũng sướng cho thằng ông nội, vừa được điếm cao vừa được khai bệnh nằm ở phòng.

Lâu rồi tôi không nhớ nó tên gì, cũng là điều thiếu sót. Bây giờ mỗi lần nghe kể lại vài câu chuyện cũ, cũng sung sướng la lên: "nó cùng Trung Đội tao".

Viết lại chuyện 40 năm xưa thì được, muốn trở lại cảnh cũ thì không, chỉ được một lần thôi, tiếc rằng không biết thưởng thức.

Thân tặng Đại Hội Kỷ Niệm 40 năm Đệ Nhị Song Ngư Ra Khơi 1973-2013

Riêng tặng TĐ2/ĐĐ2

24 Nguyễn Hùng Quyền

Anh Hai Kèn

Tôi vẫn nhớ trong thời gian huấn luyện ở quân trường Nha Trang, mỗi tối đều có tiếng kèn báo giờ tắt đèn đi ngủ. Có lẽ anh hạ sĩ quan thổi kèn này thứ hai nên các bạn tôi thường gọi là anh Hai Kèn.

Tôi nghe các bạn kể anh Hai Kèn có một nhóm đệ tử khá đông mà các bạn thường la cà vui chơi, có khi phải ký sổ và chui rào.

Sau này đến 60+ tôi mới nghĩ ra là anh Hai Kèn sợ bị cạnh tranh nghề nghiệp nên không có đệ tử nam, chỉ truyền nghề cho đệ tử phái nữ để thổi kèn...không ra tiếng.

24 Nguyễn Sáng Chiếu

Tặng "anh nuôi"

Ngày xưa đó anh ra phố biển
Quen một nàng áo trắng trinh nguyên
E dè anh muốn se duyên
Nhưng anh còn ngại nỗi niềm khó phân
Lòng tự nhủ phân vân khó nghĩ
Nhờ bạn bè gỡ rối đầu môi
"Cô Tư" làm đũa "em nuôi"
Thời gian thâm thoát đã trôi bao tuần.

Bao tuần đã trôi qua, "anh Ba nhà ta" không muốn làm "anh nuôi" nữa. Anh Ba bèn thì thầm:

"Cô Tư" hỏi để anh tâm sự
Gọi "anh Ba" khó nói làm sao
Cửa nhà anh biết lối vào
Cửa lòng biết ngõ làm sao cho tường
Thôi thì để về Trường anh hỏi
Xem bạn bè góp ý làm sao
Hiểu, Lòng, đã hiểu chưa nào
Phải nhờ Việt, Quý, Diệp vào mới hay
Ồ thích quá Hiểu, Lòng đã rõ.

Nguyễn Văn Lòng nói:
Đã có lần cô ngộ cùng "moa"
Rằng là cô đã hiểu "toa"
Nhưng cô còn nghịch để "toa" rút đầu

Xong đâu đấy một châu nước ngọt

Biển Nha Trang đẹp tuyệt đêm trăng
Áo dài mới sẫm màu xanh
Song song bước nhẹ bên anh diễm tình

FanK24 Nguyễn Thị Kính

(là phu nhân 24 Nguyễn Anh Sương) viết năm 1976. Gửi vào trại cải tạo A20 Xuân Phước, tặng anh nuôi để nhớ lại Nha Trang năm 1972.

(Chú thích: 24 Đinh Hùng Việt, 24 Đinh Nhựt Quý, 24 Nguyễn Văn Diệp, Nguyễn Thị Hiếu là vợ của 24 Nguyễn Văn Lòng)

Làm tài công vượt biển

Năm 1982, tôi và 24 Phạm Khương Tây cùng nhận làm tài công cho một chuyến vượt biển tại bãi Kim Hải, Bà Rịa. Chúng tôi nhảy chuyến xe đò Sài Gòn - Bà Rịa, hai đứa xuống xe tại ngã ba Kim Hải và lội bộ dọc quốc lộ để vào địa phận Kim Hải. Trời đêm tháng Tư tối mờ. Đang đi thì chúng tôi bắt gặp một chiếc xe đạp của ai đó vất bỏ bên đường, tôi đề nghị với Tây lấy nó "xài đỡ" vì đường đến bãi còn xa! Tây đồng ý.

Phạm Khương Tây làm tài xế đạp xe, tôi ngồi phía sau. Trong bóng đêm âm u tĩnh mịch, chiếc xe cộc cạch chạy tần tần trên quốc lộ nhắm hướng Kim Hải. Dọc đường chúng tôi chạy qua mặt những tốp 3-5 người đang đi bộ cùng hướng về Kim Hải. Tôi và Tây thì thầm với nhau: "Có phải họ là dân vượt biên, trên đường tới bãi?" Sắp tới địa phận Kim Hải thì chúng tôi nhìn thấy một nhóm khoảng 10 người đang đứng túm tụm, đến gần thì biết họ đang bị một người đàn ông đội nón cối chặn lại, hạch sách: "Đi đâu trong đêm tối như thế này?" Họ trả lời: "Đi về nhà". Hắn ta đòi lục xét đồ đạc, nhưng mọi người cương quyết giằng co, từ chối. Có lẽ vì hai đứa chúng tôi ngồi trên chiếc xe đạp, nên người đàn ông đội nón cối nghĩ chúng tôi là dân địa phương, không chặn lại. Chúng tôi đạp xe tiếp, bắt đầu hồi hộp! Trong bóng đêm, chúng tôi lại gặp một nhóm người đang đứng bên đường quốc lộ và một nhóm khác đang đi tảo vào các đường ruộng bên phải quốc lộ. Nhận ra căn nhà lá bên kia đường với cửa cổng sơn màu trắng, đó là một điểm hẹn tối mật giữa chủ ghe với tài công chúng tôi! Tôi và Tây thì thầm với nhau: "Đây là điểm hẹn, đường đi tới bãi trước mặt, tụi mình đứng đây chờ người chủ ghe!"

Chúng tôi sốt ruột và hồi hộp chờ. Thời gian sao quá lê thê. Không gian đông cứng. Bỗng nhiên có 2 tiếng súng nổ phía xa, bên bãi. Chúng tôi linh tính: "động bãi!!!" Nhìn đồng hồ đã 10 giờ đêm. Lại có thêm mấy tiếng súng nổ phía bãi, Tây nói với tôi: "Chắc bể bãi rồi! Chờ thêm 15 phút nữa rồi dzot". Thẳng căng! Trong tối mờ, chúng tôi thấy thấp thoáng những bóng người từ phía đồng ruộng đi ngược trở lại quốc lộ. Bãi đã bể rồi! Chán nản, tôi và Tây lên lại chung chiếc xe đạp, đạp trở ngược về bến xe Bà Rịa. Tôi đành làm tài xế, thất vọng và ê chề, chân tay tôi hết hơi, rũ liệt. Con đường trước mặt đang đổ dốc mà tôi cứ ngỡ mình đang đạp xe lên dốc đồi cao. Phạm Khương Tây ngồi phía sau cũng không khá gì hơn tôi, nín khe, im re!

Tới bến xe Bà Rịa, chúng tôi cố tìm chuyến xe đò để về lại Sài Gòn càng sớm càng tốt. Tây rảo xe đạp tới các xe đò hỏi tài xế, còn tôi thì đi bộ tới phòng bán vé thăm dò. Trước phòng bán vé tôi nhìn thấy 24 Nguyễn Khương đang đi lại có vẻ bồn chồn. Gặp Khương tôi vỗ vai, hỏi:

- Mà làm gì ở đây? Chờ ai vậy?

Khương nói nhỏ:

- Vượt biên! Tao đang chờ chủ ghe tới đón.

- Đánh ở đâu? bãi nào?

- Kim Hải!

Tôi trở mắt nhìn Khương:

- Chuyến của tao cũng đánh bãi Kim Hải. Bãi bị bể. Tao vừa bỏ bãi về đây! Mà suy tính lại đi!

Khương nói chắc nịch:

- Suy tính gì lúc này nữa! Cờ đến tay thì phất! Liều mạng thôi!

Tôi hỏi Khương "đi như thế nào?", Khương trả lời "cả nhà!" và quay nhìn về phía băng ghế trong phòng bán vé, tôi cũng nhìn theo. Ở đó, chị Khương đang ngồi trên băng ghế và ẵm con, bên cạnh có 2 đứa con ngồi dựa đầu vào chị, cả 4 người đang ngủ. Khương cho tôi biết là vợ chỉ mới sinh em bé hơn một tháng. Tôi nắm tay Khương:

- Mà đừng đánh thức. Vợ mà cần nghỉ ngơi. Nếu mà đã quyết định rồi thì tao không còn lời khuyên, tao chỉ có lời chúc, chúc mà và gia đình may mắn, thương lộ bình an!

Khương và tôi chia tay, trời đã nửa đêm. Gặp Tây, tôi kể lại chuyện vừa gặp Khương cho Tây nghe. Tây thở dài: "Tụi mình đứa nào cũng đâm ra liều mạng hết rồi!"

Với sự đồng ý của người tài xế chiếc xe đồ chạy Sài Gòn chuyến sớm nhất sáng hôm sau, Tây và tôi trèo lên mui xe đồ ngủ chờ sáng, Tây cột luôn chiếc xe đạp trên mui xe đồ và nói với tôi: "Nó là chiếc xe đạp kỷ niệm, tao phải mang về Sài Gòn, nó là tài sản chung của tao và mày, tao sẽ đưa mày số tiền nửa giá của chiếc xe đạp...", tôi ậm ừ rồi ngủ ngon...

Về Sài Gòn, Tây đưa tôi tiền nửa giá của chiếc xe đạp. Thời gian sau đó tôi biết Khương và gia đình đã vượt biển thành công khi tôi ghé Xóm Chùa, Tân Định Sài Gòn hỏi thăm tin.

24 Nguyễn Hòa Nguyên

Trong cuộc sống hàng ngày chúng ta có những chuyện vui buồn với bạn bè cũng như bên bàn nhậu, xin kể vài câu chuyện vui vui:

Ba làm được

Một ngày cuối tuần gia đình khứa lão 24/60+ sau bữa cơm trưa rai rai ly rượu nho, đưa con gái mới thỏ thẻ cùng ba má:

- Ba má tụi con đã lớn, gia đình giờ chỉ còn ba má buồn chết, sao ba má không cho tụi con một vài đứa em cho vui nhà. Con thấy mấy bác 24 ở Cali đều có con nhỏ.

- Ba má lớn tuổi rồi con ạ còn làm gì được nữa con?

Khứa lão 24/60+ vọt miệng nói:

- Má con không làm được, nhưng ba còn làm được con ạ !!!

(Ông làm được tôi cho ông toại nguyện. Sau một thời gian miệt mài khứa lão 24/60+ phải nhập viện để thay đầu gối ????)

Nuôi trùng

Trong lần viếng thăm khứa lão 24/60+ ở Seattle, sau những ngày đưa bạn bè đi tham quan cảnh đẹp, khứa lão thổ địa vừa rai rai vừa khoe thành tích đi câu cua và cá chép, đồng thời dẫn bạn bè ra sau vườn khoe cách nuôi trùng để đi câu:

- Bà L. coi tui nuôi trùng bằng xác cà phê có tốt không?

- Trùng của ông sao dài và ốm nhom vậy?

- Tui nuôi trùng rất tốt và khéo, nhưng tại bà xã tui không chịu cho Trùng của tui uống nước !

(Bà xã vọt miệng nói: Tui cho uống nước đều đều, nhưng trùng của ông vừa ốm vừa dài lại không có sức để uống !!!)

24 Phạm Văn Là

Dị ứng màu đỏ

Tôi có một người bạn thân, bạn cờ tướng, bạn già, bạn lớn hơn tôi 10 tuổi.

Là một cựu quân nhân QLVNCH, ông rất thù chế độ cộng sản. Ông tâm sự hề nhìn thấy đầu đó lá cờ máu Việt cộng là tay chân ông bủn rũn, người ông mềm như bún thiêu, đầu ông lũng bùng quay cuồng hồi tưởng về những 12 năm trong trại tù cải tạo cộng sản. Từ đó rồi ông đâm ra thù màu đỏ, sợ màu đỏ, dù là đỏ sơ sơ! Tôi vẫn hay nói đùa với ông: "Anh đúng là mẩu người... chân chính chống Cộng!"

Mùa thu năm 2010, ông có một thằng cháu, gọi ông là cậu bác. Thằng cu này ở Việt Nam được qua Mỹ du học, gọi là du sinh.

Hôm ra phi trường đón thằng cháu, người bạn già rũ tôi cùng đi cho có bạn, thực ra thì ông muốn tôi theo để làm tài xế cho ông!

Tại phi trường, phòng lấy hành lý và đợi khách, điện thoại của ông reo, ông ngoắc tôi tới cùng nghe:

- Hello tôi nghe.

- Chào cậu, cháu vừa xuống máy bay.

- Ừ! là mà y hả Tèo?

- Cháu không phải là Tèo. Tèo xưa rồi cậu ơi. Cháu tên là Thông. Mẹ nói cậu đặt tên này cho cháu. Vậy thì cậu phải gọi Thông.

- Cái thằng lý sự! Ừ thì gọi Thông Tèo!

- Thông thôi! Cháu sắp tới phòng lấy hành lý rồi!

- Mà Thông...Tèo này! Làm sao cậu nhận ra mà y! Mà y mang áo quần gì?

- Cháu mang áo đỏ.

- Hả! Hả! Lại đỏ hả? Có sao vàng không?

- Có sao vàng. Cháu đã nhét nó dưới đít cho cậu vui rồi!

- Mả cha mà y! Cái thằng lý sự!

Rồi ông quay sang tôi, vừa quệt nước mắt vừa nói: "Cái thằng này còn ...chân chính hơn cả tôi!"

24 Nguyễn Hòa Nguyên

'Nhỏ'

Tháng Chín, Bảy Ba ('73) tôi lên đường
Rời bến Nha Thành đi bốn phương
'Em tôi' thùy mị, đoan trang quá
Nhưng chớm biết buồn và vắn vường.

Tuổi mới mười tư (14) đã mặn mà
Ai ngờ 'Nhỏ' cũng sớm suy tư
Đếm hạt mưa rơi xuống đáy lòng
Lắng nghe xao xuyên ở trong tim.

Ánh mắt mộng mơ như chiều tím
E ấp nhìn ai chẳng nói chi
Như thâm khê bảo 'Nhỏ' ... "thương anh"
"Anh hỡi, anh ơi, anh có hiểu?"

"Anh hiểu nhưng ... em còn bé lắm !"
Nhủ lòng tự hứa bốn mùa Thu
..... Bốn mươi năm rồi nay gặp lại
Bài thơ này anh gởi riêng em.

Phạm Đình Học

"Đừng gọi em nhỏ nữa nha anh"

Em đã lớn rồi anh biết không
Đã nghe xao xuyên ngập cõi lòng
Biết đếm hạt mưa rơi tí tách
Và hình như ... đã biết nhớ mong

Em cao lấm rồi anh thấy chưa
Đâu còn tí tẹo bé như xưa
Đâu còn vòi quả hay nũng nịu
Giận hờn ... đôi mắt ... ướt như mưa

Biết trang điểm nè anh thấy không
Thoa lên đôi má chút phấn hồng
Thêm nhé chút son cho môi thắm
Tóc dài biết xoả cõi mênh mông

Đừng gọi em nhỏ nữa nha anh
Nhỏ của anh đã lớn thật nhanh
Tuởng rằng thời gian không cho phép
Nhỏ hoài trong ánh mắt anh thôi

ĐT, 2013



Cánh thư

*Mai anh có về thăm lại cố hương
Nhớ hái dùm em cánh hoa phượng vĩ
Để em băng khăn ép trang nhật ký
Và bồi hồi sống lại kỷ niệm xưa*

*Nơi xa xăm ấy có những chiều mưa
Ngây thơ lắm những chiều em trốn học
Bài cô cho về không buồn đọc
Chỉ thích đùa, và rủ bạn tắm mưa*

*Quê hương ơi, đáng thương mấy cho vừa
Những trưa hè với tiếng ve rên rĩ
Nghe ve hát anh có buồn không nhỉ
Hay lại bụi ngủi nhớ giọng hát em ?*

*Mai anh có về thăm lại cố hương
Nhớ nhắn dùm em ngàn câu thương nhớ
Khúc hát dân ca quê mình muôn thuở
Ghi trong lòng cô bé nhỏ ngày xưa*

ĐT, 2013

"Em còn nợ Anh !"

Đúng vậy, 'Nhớ' ạ !
"Em còn nợ Anh"
Đến kiếp mai sau
Anh sẽ đi tìm.

Đến xin trả nợ
Cả vốn lẫn lời
Em phải đền Anh
Nụ hôn đầu đời.

Ai bảo ngày xưa
'Nhớ' luôn trộm nhìn
Suy tư, mơ mộng
Thường hay đổi hờn.

'Nhớ' dấu tim Anh
Vào tận đáy lòng
... 'Nhớ' đi lấy chồng
Anh buồn ngẩn ngơ !

Phạm Đình Học



Ta nợ gì nhau...???

Ta nợ gì nhau anh biết không
Vần thơ ôm ấp mộng phiêu bồng
Hay lối mòn có mây vương vấn
Một khung trời nhớ... cõi mênh mông?

Ta nợ gì nhau anh biết không
Nhịp tim lỡ phím cung tơ trùng
Hay giọng ai ngân trong đêm vắng
Nửa vầng trăng khuyết rụng bên song?

Ta nợ gì nhau anh có hay
Lời ru của gió hoặc của mây
Hay chỉ một phút trong thỉnh lặng
Nhìn nhau một thoáng, nhớ nghìn mai?

Ta nợ gì nhau ? anh chớ quên
Hạt mưa khe khẽ rớt bên thềm
Khoảnh khắc mà nghe tim nhung nhớ
Ngàn sau vương vấn chỉ một đêm?

Ta nợ nhau chẳng thoáng êm đêm
Nợ nhau ngàn nỗi nhớ trong tim
Nợ nhau một thoáng trên đất Mẹ
Nụ cười trong cánh gió ru êm ...!!!

ĐT, 2013

Chẳng cho anh vay nợ

Nếu biết thế chẳng cho anh vay nợ
Dầu nợ kia chỉ nhẹ tựa mây ngàn
Chợt thoáng về như chút nắng lang thang
Đâu có ngờ lại khiến chàng bận bịu

Nếu biết thế chẳng cho anh mua chịu
Thì có đâu chuyện vương vীu rầy rà
Cứ bình thường như ngày tháng hôm qua
Thì đâu có những... trăng tà trăng khuyết

Nếu biết thế chẳng cho anh quyến luyến
Một chút duyên sau những chuyện hải hành
Chỉ có chẳng là sóng với biển xanh
Sao vương vấn, sao chẳng đành quên lãng?

Nếu biết thế chẳng cho anh lãng mạng
Chuyện yêu đương như một áng thơ tình
Trả rất nhiều, song vẫn nợ bình sinh
Vì đáp án là phương trình lạc số

Nếu biết thế chẳng cho anh ngoan cố
Cứ bình thường như cái thuở mới quen
Chẳng vay qua, chẳng trả lại bề bàng
Đâu chua xót chữ bạc đen phủ phàng
Nếu biết thế chẳng cho anh vay nợ ...!!!

ĐT, 2013



LẦN VƯỢT BIÊN SAU CÙNG

23.6.1980

24 Nguyễn Văn Pháy



Lời mở đầu: Hôm nay, ngày 23 tháng 6, điện thoại qua New York City, Mỹ quốc để chúc mừng Sinh Nhật của con gái đang làm việc tại Trung Tâm Thương Mại Thế Giới. Và hôm nay cũng là ngày đánh dấu 28 năm (1980-2008) tôi và gia đình bỏ nước ra đi tìm Tự Do. Thật là một sự ngẫu nhiên! Con gái tôi được sinh ra tại Tây Đức (23.06) năm mà tôi làm luận án tốt nghiệp Đại học. Sau những năm cháu theo học Trung học tại Đức và tại Mỹ, bây giờ cháu tốt nghiệp đại học New York University - Stern School of Business, ngành Tài Chính (Finance) lúc 20 tuổi. Văn bằng tốt nghiệp đại học được ghi hạng tối ưu (cum laude) và cháu cũng nhận được bằng ban khen với tên của Đại học. 9 tháng trước khi tốt nghiệp, cháu được Ngân Hàng "Investment Bank Goldman Sachs" toạ lạc tại West Street in Lower Manhattan, New York City nhận vào làm việc. Đó là niềm vui cho gia đình và là động lực khuyến khích tôi ghi lại đôi dòng về cuộc hành trình vượt biển mà tôi và gia đình đã trải qua trên biển Đông vào mùa hè năm 1980.

Khởi hành:

Mặc dù thời gian trôi qua thật nhanh, nhưng nhiều hình ảnh ra đi vượt biên vẫn còn đọng lại tiềm tàng trong trí ức. Làm sao tôi quên được những sự ra đi quá hãi hùng của những đứa con của Mẹ Việt Nam, những đứa con bất hạnh, những người đi tìm tự do, tìm cái sống trong cái chết của mình, mà thế giới gọi là thuyền nhân "Boat People":

*... Đêm nay đêm tối trời, tôi bỏ quê hương
Ra đi trên chiếc thuyền hy vọng vượt trùng dương
Em đâu đâu có ngờ đêm buồn
Bỏ lại em cay đắng thật thương
Hò ơi, hò ơi, tạm biệt nước non...
(Trích Đêm Chôn Dấu Vượt Biển)*

Vào một đêm mùa hè trăng sao, ban ngày trời nóng chang chang, nắng cháy da người. Tôi cùng vợ và 2 con từ Sài Gòn đi xe đò về Tây Đô thân yêu. Tối hôm đó, tôi cùng gia đình vợ và 2 con được hướng dẫn lên một chiếc ghe rất nhỏ. Chiếc ghe nhỏ này đã được cất dấu nhiều ngày trong 1 con lạch, được che bởi những khóm cây dừa nước tại vùng Cần Thơ, chuẩn bị di chuyển người ra một chiếc ghe lớn để đưa chúng tôi vượt biên. Chiếc ghe lớn đang đậu núp ở một ven bờ Tiền Giang, hướng ra biển. Ghe lớn có chiều dài khoảng 12,5m và chiều ngang khoảng 2,5m.

Trong lúc chiếc ghe nhỏ luồn lướt qua những con lạch, băng qua những khóm dừa nước, lao nhao đôi chú ếch nhái, ếch ương đang đi tìm mồi và đùa giỡn réo gọi nhau bỗng dưng yên lặng, trả lại cho màn đêm tịch mịch. Nhưng rồi, xa xa vọng lại những tiếng rên rỉ của côn trùng, tiếng kêu của những lũ ếch nhái khác hoà với làn gió nhẹ thổi vào đêm trăng mùa hè cùng với bóng dáng của cành lá cây, rào

rạt ở hai bên bờ rạch, lúc ẩn lúc hiện tạo nên một âm thanh khó hiểu, huyền diệu. Loài côn trùng, động vật có thấu hiểu chuyện gì đang xảy ra bên cuộc sống thanh bình của chúng? Chúng tôi không phải là kẻ săn bắt chúng hay phá rầy sự sống của chúng. *Chúng tôi là những người đang tìm đường vượt biển với tâm lý vừa vui buồn lẫn sợ hãi.* Đôi khi tôi nghĩ ngợi, mình cũng thầm cảm ơn những chú ếch nhái và côn trùng, cây, gió. Nhờ có chúng mà chúng tôi không bị lộ tông tích vì tiếng ồn do chúng tôi có thể tạo ra trong lúc di chuyển.

Sau một thời gian lặng lẽ âm thầm ra đi trong đêm tối, chúng tôi vượt ra khỏi rạch nhỏ thì vào sông Tiền Giang, rồi đến ghe lớn. Lúc đó vào khoảng 1 giờ sáng. Trên ghe lớn cũng đã có một số người từ những ghe nhỏ khác đã được đưa đến. Rồi dần dần có thêm nhiều ghe nhỏ nữa chở thêm người tới.

Ngay từ những ngày đầu chuẩn bị, sau khi người chủ mua ghe và trang bị máy móc ở vùng Hà Tiên, Rạch Giá, tôi đã có nhiều lần xuống vùng đó để kiểm soát lườn ghe cũng như xem xét máy móc được trang bị như thế nào. Khi thử chạy máy và kiểm soát kỹ lườn ghe thì thấy tất cả đều tốt. Chủ ghe cũng cho tôi biết rằng ghe sẽ chở khoảng 80 người mà thôi. Nghe vậy, tôi nghĩ rằng với chiếc ghe nhỏ như thế này cũng có thể vượt biển được mặc dù trên đường đi nếu biển động nhẹ. Nhưng khi tôi lên ghe lớn thì thấy quá nhiều người trên ghe rồi. Chiếc ghe quá tải, tưởng chừng sắp bị chìm. Với số lượng người đông như thế này, tôi đoán có khoảng trên 170 người. Chiếc ghe đang còn ở trên sông, nước phẳng lặng mà đã xem như sắp chìm rồi thì làm sao ra biển đi được. Thấy vậy, tôi đã kêu gọi những người đang chuẩn bị lên ghe lớn sau cùng nên hãy ở lại quê hương và trở về nhà thì tốt hơn. Nếu không, khi ra biển, gặp sóng gió lớn, ghe sẽ bị chìm ngay và sẽ chết hết. Sau khi nghe tôi nói như vậy họ đã hiểu, cho nên một số người còn đang ở trên ghe nhỏ họ không bước lên ghe lớn nữa, cũng như một số người đã lên được ghe lớn họ cũng bước xuống ghe nhỏ mà trở về.

Mặc dù vậy, chiếc ghe vẫn còn quá tải. Lườn ghe đã chìm sâu, chỉ còn khoảng 10 cm nổi trên mặt nước mà thôi. Riêng cá nhân tôi, với nhiều năm đi tàu biển, có nhiều kinh nghiệm về sóng gió, biết rằng với chiếc ghe nhỏ như thế này mà chở gần 150 người thì rất lo lắng. Nhưng tôi đang ở vào vị thế tiến thoái lưỡng nan. Đây là lần vượt biên thứ ba sau khi tôi bị đi "tù cải tạo" về. Hai lần vượt biên trước, ghe tôi cũng đã ra tới ngoài biển được rồi nhưng vì bị trở ngại kỹ thuật, ghe không chạy tiếp được, cuối cùng phải bị bắt và vào tù trở lại. Lần này nếu tôi và gia đình không đi, khi lên bờ trở lại có thể tôi sẽ bị bắt.



Nếu tôi bị bắt mà còn bị lộ ra tông tích mình là một cựu sĩ quan Hải Quân của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà và đã nhiều lần vượt biên thì có thể lần này tôi sẽ bị nhốt vào tù và khó có ngày về đoàn tụ gia đình. Do đó, tôi quyết định ở lại trên ghe để hướng dẫn ghe đi vượt biên. Tôi thừa hiểu rằng trên đường vượt biển có thể có nhiều nguy hiểm xảy ra, nhưng tôi không có con đường lựa chọn nào khác. Tôi chỉ hy vọng rằng vào mùa hè, sóng gió sẽ êm dịu hơn và biển có thể yên lặng.

Ra khơi:

Thế là cuộc hành trình vượt biển đang diễn ra theo kế hoạch. Trên ghe có già trẻ, trai gái và gồm đủ thành phần trong xã hội đều cùng chung ước mơ ra khơi tìm Tự Do:

*...Đêm nay trên bản đồ có một thuyền ra đi
Hiên ngang trên sóng gào tự do đón chào
Xin chào tự do với nỗi niềm cay đắng
Nhìn lại bên bờ nước non mình mỗi mặt
Khóc nghẹn ngào
Hò ơi! Hò ơi! tạm biệt nước non...
(Trích Đêm Chôn Dấu Vượt Biển)*

Trong 2 ngày đầu vượt biển dường như tôi thức trắng đêm. Ngày đầu tiên, vào chiều tối, ghe chúng tôi ra khỏi cửa biển và ra khơi khá xa. Tối khuya hôm đó tôi đổi hướng chệch Nam, nhắm bên phải của chòm sao Nam Tào ở phía Nam gần hướng Tây Nam làm chuẩn mà chạy. Vùng biển ngoài khơi Vũng Tàu trải dài đến vùng đảo Côn Sơn tôi cũng đã có 2 tháng đi thực tập trên Hoả Vận Hạm HQ 471 và 7 tháng trên Hộ Tống Hạm HQ10 trước khi được thụ huấn tại Trường Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang vào tháng 9 năm 1971. Trong thời gian này chiến hạm HQ10 đi tuần liên tục ngoài khơi thuộc vùng 3 duyên hải. Nhờ vậy tôi có phần nào hiểu biết và kinh nghiệm ở vùng biển khơi từ Vũng Tàu đến Côn Sơn.

Để kiểm soát hướng đi, vào ban đêm, nhìn ngược lại hướng Bắc thì có chòm sao Bắc Đẩu nằm chệch ở phía sau ghe vì ghe đã đổi hướng. Ban ngày thì nhìn mặt trời để đoán hướng. Là sĩ quan hải quân QLVNCH, ngành chỉ huy, nhiều năm đi biển phải có kinh nghiệm nhìn các sao, các chòm sao, nhìn sóng nước, nhìn sóng gió, nhìn mặt trời, mặt trăng trên biển để đoán được vị trí tương đối và hướng đi của ghe..

Khi mệt quá tôi giao lại cho vài tài công là những thanh niên và là thân nhân của chủ ghe. Chủ ghe không đi theo. Thật sự mấy bạn tài công này chỉ mới tập lái ghe khi ghe được sửa chữa trên sông trước khi đi vượt biên mà thôi. Họ không có nhiều kinh nghiệm về biển cả. Tôi phải chỉ dẫn cho họ. Họ tin tưởng ở tôi.

Trang bị cho chuyến vượt biên, trên ghe chúng tôi chỉ có 1 bản copy của tấm hải đồ biển Đông từ vùng đảo Côn Sơn đến Tân Gia Ba để vẽ tuyến đường đi đến hải cảng Singapore. Tôi đã xác định từng đoạn đường với góc độ. Tôi chọn tuyến đường đi Singapore mặc dù xa hơn so với đi đến Thái Lan hay Mã Lai Á là vì tôi muốn tránh xa vùng biển mà hải tặc Thái Lan đang hoành hành trên vịnh Thái Lan. Trước khi đi, chúng tôi đã mua 1 la bàn từ với đường kính khoảng 10 cm. Loại la bàn từ mà lớn như vậy chỉ có ở các chiến đình của các Lực Lượng Hải Quân VNCH, làm gì mà có bán ra ngoài như vậy? Khi mua nó tôi đã nghi ngờ là giả mạo nhưng không tìm được cái la bàn từ nào khác là thật và original nên đành phải mua.

Khi sử dụng la bàn giả mạo trên biển là 1 khuyết điểm lớn vì các tài công trên sông không có kinh nghiệm về sóng gió và phương hướng rõ ràng ngoài đại dương. Khi sóng mạnh ập đến ghe thì la bàn từ giả mạo kia bị lắc và kim la bàn không lay chuyển được nữa, góc độ của hướng đi sai ngay. Nếu tài công không để ý và không biết hướng gió, sóng và các chòm sao thì lái ghe sẽ sai hướng. Vì thế mỗi lần tôi tỉnh giấc và xem lại thì đôi khi thấy ghe đi lạc hướng, tôi phải điều chỉnh ghe để có hướng đi đúng trở lại. Ngoài ra tôi còn nghĩ đến, vào một thời điểm nào đó các tài công cũng mệt như người, thì họ vừa lái ghe và sẽ vừa buồn ngủ là chuyện khó có thể tránh. Tôi nghi ngờ như vậy. Nói chung, lái ghe trên biển cũng khá phức tạp. Những đêm bị mưa gió, trời mù, thì không thấy chòm sao Nam Tào. Do đó tôi phải thường nắm tay lái. Vùng biển Côn Sơn và Phú quốc tôi cũng đã quen thuộc phần nào. Khi đi thực tập trên Hoả Vận Hạm HQ471 đầu năm 1971, cũng như khi tôi phục vụ dưới Dương Vận Hạm HQ503 cũng đã có mấy lần chiến hạm đi công tác đến đảo Phú Quốc và đảo Côn Sơn. Nhờ vậy tôi cũng biết được hướng sóng gió ở vùng Côn Sơn.

Suốt mấy ngày vượt biển tôi không lo lắng được gì cho 2 con tôi. Tất cả đều để cho vợ tôi lo cho 2 cháu. Bà xã tôi hiểu được sự lo lắng lái ghe của tôi nên không có một lời than thở. Thật tội nghiệp!

Có 1 lần vào ban ngày vì biển động, sóng hơi lớn nên 1 thùng dầu diesel dự trữ đặt phía sau lái khoảng 200 lít rơi xuống biển. Tôi phải ngưng ghe lại và nhờ anh Thọ (hiện đang cư ngụ tại Nam



California) nhảy xuống biển để cùng chúng tôi vớt thùng dầu lên. Đến hôm nay tôi vẫn còn thăm phục tinh thần của anh ấy. Lúc đó không mấy ai dám nhảy xuống biển mênh mông như vậy. Tôi quyết định là phải vớt thùng dầu lên cho bằng được. Tôi nói với các bạn thanh niên cùng đi rằng con đường chúng ta đi còn xa lắm. Nếu chúng ta thiếu dầu, chết máy thì khi biển động ghe sẽ bị lật chìm ngay vì chúng ta không thể điều khiển được chiếc ghe để lái chệch sóng. Họ nghe lời tôi và quyết tâm phải vớt thùng dầu. Tôi phải tận dụng những phương pháp cứu người trên biển cũng như những cách thắt mũi dây mà tôi đã học được ở những chiến hạm và khi tôi còn là một Huynh trưởng Đoàn trưởng Gia Đình Phật Tử ngoài miền Trung để ứng dụng lúc này. Chúng tôi dùng 1 sợi dây và 2 cây cọc trên ghe để kéo thùng dầu lên. Rất khó khăn vì thùng dầu quá nặng nhưng chúng tôi đã vớt được. Xin cảm ơn Trời Phật!

Sau những ngày đêm ghe vượt trùng dương bát ngát, lướt sóng gió, đi trong mưa, hướng Tân Gia Ba, vào một ngày nọ chúng tôi thấy 3 ghe khá lớn (*Thái Lan hoặc Mã Lai Á*) đang đánh cá. Chúng tôi quyết định chạy đến gần chúng để hỏi biết vị trí ghe đang ở đâu trên biển. Có lẽ vì bận đánh cá nên chúng cứ thản nhiên chạy đi hướng khác. Họ không màng đến chúng tôi muốn tới gần họ. Chúng tôi dùng hoả châu phóng lên tia hồng ngoại tím thì họ mới dừng lại. Khi đến gần họ, tôi đứng trên mũi ghe và hỏi bằng tiếng Anh để biết vị trí ghe đang ở đâu và hướng Singapore. Họ nghe và hiểu chữ Singapore nên họ chỉ tay về hướng Nam như chúng tôi đang đi. Đồng thời, tôi dùng sợi dây nhỏ cột tấm hải đồ chuyển qua ghe họ để nhờ họ xác định trên bản đồ vị trí chiếc ghe của chúng tôi đang đi vì ghe họ có gắn Radar. Ngoài ra chúng tôi còn xin được thêm 2 thùng nước uống, khoảng 50 lít. Tôi cảm ơn lòng tốt của họ. Khi cầm tấm hải đồ với địa điểm ghe đánh cá vừa xác định bằng bút chì, tôi tin rằng có thể những ghe đó không phải là hải tặc Thái Lan vì những ghe đó đang đánh cá ở vùng biển nằm ngoài khơi của bờ biển Mã Lai Á. Tuy vậy, trong lòng tôi vẫn lo ngại.

Sau đó ghe chúng tôi tiếp tục nhắm hướng Tân Gia Ba mà chạy. Đi được một ngày thì bỗng nhiên tôi nhìn thấy từ xa xa ở hướng Nam hiện ra một đốm đen. Dùng ống dòm để quan sát, tôi mới rõ đó là chiếc máy bay trực thăng đang bay về hướng chúng tôi. Trực thăng càng lúc càng hiện rõ hơn. Chúng tôi, tất cả mọi người trên ghe rất vui mừng khi thấy máy bay trực thăng. Khi đến gần, một người trên máy bay chỉ tay vào chúng tôi và ra dấu tiếp tục đi về hướng Nam. Nhìn về hướng Nam chúng tôi thấy một con tàu cỡ lớn từ từ hiện ra.



Sau này tôi được nghe kể lại rằng khi tàu Cap Anamur được trực thăng cho biết đã phát hiện ghe tỵ nạn chúng tôi thì thuyền trưởng cho 2 máy tiến full (với tốc độ tối đa) hầu kịp thời ngăn chặn mọi bất trắc có thể xảy ra cho ghe chúng tôi.



*đồng hồ thì tàu đã đến gần chúng tôi. Trên tàu, thuỷ thủ đoàn phóng loa kêu gọi chúng tôi dừng sợ hãi, hãy bình tĩnh: **"Đây là tàu CAP ANAMUR của Tây Đức đang cứu vớt các bạn"**. Thế là mọi người trên ghe đều lộ vẻ vui mừng khôn tả nhưng tôi vẫn yêu cầu họ hãy bình tĩnh, giữ trật tự, ở đâu ngồi đó. Nếu di động không trật tự thì ghe có thể bị lật úp hoặc ghe sẽ bị nghiêng, bị vô nước và chìm, nhất là lúc ghe đang cập vào tàu. Lần nữa, mọi người nghe lời yêu cầu của tôi và ở đâu ngồi đó. Họ cũng đã thấy vợ và 2 con của tôi cũng ngồi yên tại chỗ. Tôi thăm cảm ơn họ. Bây giờ tôi cảm thấy khả năng hàng hải rất hữu dụng của mình*

sau 2 năm được đào tạo ở trường Sĩ quan Hải quân Nha trang và gần 9 tháng thực tập trên các chiến hạm HQ471, HQ10 cũng như những năm phục vụ trên Dương Vận Hạm HQ503.

Sau khi ghe tôi đã được cập vào tàu Cap Anamur, những thủy thủ của tàu cũng bắt đầu xuống ghe tôi. Họ dùng cần cẩu trên boong tàu để giúp chúng tôi lần lượt đưa tất cả 148 người trên ghe lên tàu của họ. Tôi rời khỏi ghe sau cùng. Sau khi mọi người trên ghe đã được di chuyển lên tàu Cap Anamur thì thủy thủ đoàn đã phá huỷ ghe chúng tôi để nhận chìm xuống đáy biển. Chiếc ghe thật mỏng manh đối với biển cả mênh mông, giờ đây từ từ đi vào lòng biển. Tôi hướng mắt nhìn ghe lần cuối, hiện lên một vẻ buồn không tưởng, nhưng với tâm niệm "*có sinh thì có diệt*" theo giáo lý nhà Phật, tôi cũng cố quên đi. **Tôi thăm cảm ơn chiếc ghe đã cứu mang 148 đồng bào thân yêu bỏ nước ra đi, trong đó có tôi cùng gia đình. Ghe đã đưa chúng tôi đến bờ tự do.**



Trên tàu Cap Anamur, chúng tôi được thuyền trưởng cùng thủy thủ đoàn chào đón một cách niềm nở và họ nấu cháo cho chúng tôi ăn sau nhiều ngày đói khát trên biển. Họ cũng sẵn sàng thuốc men cho chúng tôi nếu có người bệnh hoạn. Trước những cử chỉ thân thiện của thủy thủ đoàn trên tàu, họ đã hỗ trợ tinh thần rất nhiều cho chúng tôi nhằm nhanh chóng phục hồi lại sức khoẻ.

Sau khi họ đã cứu vớt chúng tôi, tàu tiếp tục di chuyển trên biển đông ở gần bờ biển Việt Nam khoảng 10 ngày nữa để tiếp tục cứu vớt thêm 4 chiếc ghe vượt biên khác, tiếp nhận khoảng trên 500 người.



Tại hải cảng Tân Gia Ba:

Sau cùng, con tàu ân nhân Cap Anamur chở chúng tôi đến hải cảng Tân Gia Ba vào những ngày đầu tháng 7 năm 1980. Đó là chuyến thứ 8 của tàu Cap Anamur ra khơi cứu vớt người vượt biển tìm Tự Do trở lại cảng. Gọi tắt là **Cap Anamur 8**. Tàu không cập bến, chỉ neo trong hải cảng. Ở đó chúng tôi được chích thuốc ngừa. Không một ai được lên bờ.

Cao Ủy Liên hiệp Quốc tại Tân Gia Ba cũng xuống tàu để phỏng vấn chúng tôi. Người nào có thân nhân ở hải ngoại thì được ưu tiên thiết lập danh sách đi đoàn tụ gia đình nhưng họ cũng phải đến trại tỵ

nạn tạm trú một thời gian. Riêng vợ chồng tôi thì bấy giờ có người bác phía vợ đang hành nghề luật sư bên Gia Nã Đại. Nhưng khi tôi trình bày nguyện vọng muốn đi Mỹ thì Cao Ủy Liên Hiệp Quốc nói rằng: *Bạn và gia đình đã được tàu Tây Đức vớt, vậy bạn và gia đình có thể ưu tiên đi Tây Đức. Nếu bạn đồng ý thì trong mấy ngày nữa bạn sẽ đi ngay và không cần lên trại tỵ nạn chờ đợi. Tuy nhiên bạn cũng có thể đi Gia Nã Đại theo diện bảo lãnh, nhưng bạn và gia đình cũng phải qua tạm trú tại trại tỵ nạn ở Nam Dương một thời gian để chờ bác của bạn bảo lãnh. Người bác vợ của tôi tốt nghiệp Luật sư tại Pháp, làm việc trong Bộ Ngoại Giao VNCH và cũng đã từng tham dự và cố vấn Pháp luật cho phái đoàn VNCH tại Hội Đàm Paris. Tôi hy vọng về sự bảo lãnh của bác tôi. Tuy nhiên khi tôi hỏi về thời gian chờ đợi ở đảo thì cao uỷ LHQ không thể cho biết là bao lâu. Họ chỉ trả lời: Điều đó tùy thuộc vào sự bảo lãnh cũng như lệ thuộc vào chính quyền Gia Nã Đại.*

Sau khi được phỏng vấn, tôi đã thảo luận với vợ về vấn đề đi định cư ở nước thứ ba. Vợ chồng chúng tôi cũng ngại ngại ở đảo vì có 2 con còn quá nhỏ. Cháu lớn nhất lúc bấy giờ được 3 tuổi và cháu thứ hai chỉ được 18 tháng. Hơn nữa chúng tôi cũng không muốn cậy nhờ ông bác vợ ở Gia Nã Đại bảo lãnh. Thế thì tôi quyết định đưa gia đình qua Tây Đức xin tỵ nạn cộng sản. Tôi tâm niệm: *"trời sinh voi, sinh cỏ"*. Vợ chồng tôi đồng quan điểm rằng ở đâu có Tự Do Dân Chủ là nơi đó chúng tôi có thể định cư và sẽ cố gắng xây dựng lại cuộc đời mới. Chúng tôi đã trải qua nhiều hiểm nguy, nhiều lần vượt biên trước bị bắn, nhiều cay đắng, nhiều gian truân, nhiều lần vô tù. Vợ con tôi cũng chịu cảnh ngộ, cũng chịu đói khát, bệnh hoạn như mọi người tù khác. Giờ đây chúng tôi đã may mắn gặp được tàu cứu vớt thì dù có đi định cư bất cứ ở xứ nào cũng đều tốt cả, miễn sao xứ đó có Tự Do Dân Chủ là được rồi.

Nhớ lại những năm xưa, mỗi lần vợ tôi sinh con là tôi bị ở trong tù. Con đầu lòng được sinh ra khi tôi ở trong "tù cải tạo" được 8 tháng tại Trảng Lớn, Tây Ninh. Con thứ hai được sinh ra khi tôi ở tù vượt biên tại Côn Đảo. Với tâm niệm: *"Chỉ có tinh thần là quan trọng"*, một bài học rất quý giá, hàm súc nhiều ý nghĩa thâm sâu mà tôi học được từ Trường Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang của thuở nào đã giúp tôi nhiều nghị lực để vượt qua mọi trở ngại và tiến lên. Suy gẫm cuộc đời, bài học đó đã được chứng minh.

Ngày đầu tiên đến Tây Đức:

Khi tôi quyết định đưa gia đình đi Tây Đức để định cư, thì Cao Ủy Liên Hiệp Quốc lo tiếp các thủ tục giấy tờ cho gia đình tôi. Thế là sau vài ngày chờ đợi trên tàu Cap Anamur ở hải cảng Tân Gia Ba, gia đình tôi cùng với một số bà con vượt biên khác được chích thuốc ngừa và được phân phối quần áo mới để đi định cư tại Cộng Hoà Liên Bang Đức (Bundes Republik Deutschland) ở Tây Đức (West Germany).

Một buổi sáng tinh sương, chúng tôi được hướng dẫn lên xe buýt đang đậu ngay bến cảng để được chở ra phi trường Tân Gia Ba. Xe buýt chạy xuyên qua thành phố Tân Gia Ba, có cả thuyền trưởng tàu Cap Anamur là ông **Werner Urban** cùng đi về Tây Đức. Một thành phố rất khang trang và sạch sẽ. Rất tiếc rằng tôi chưa có dịp để thăm phố thị muôn màu của bán đảo này.



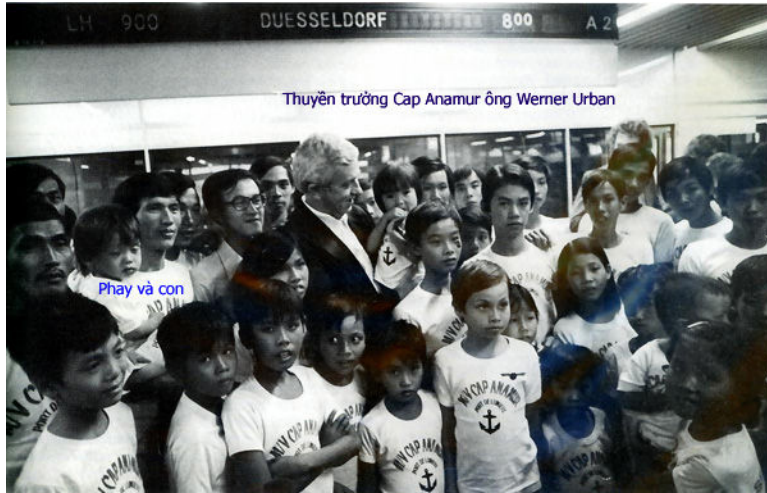
Khi qua Tây Đức tôi được biết thêm, vào năm 1979 Liên Hiệp Quốc họp tại Genève, Thụy sĩ, đã kêu gọi những quốc gia Tây Âu cứu nhận nạn nhân đến từ Đông Dương, nhất là đồng bào chạy tỵ nạn từ Việt Nam. Riêng chính quyền Tây Đức đã đồng ý sẽ nhận khoảng 30.000 người tỵ nạn từ Đông nam Á, đặc biệt là từ Việt Nam.

Sau thời gian ngắn xe buýt đã đến phi trường Tân Gia Ba.

Tôi còn nhớ, khi ông thuyền trưởng Werner Urban cùng đi với chúng tôi đến phi trường Tân Gia Ba, ông ta đã ứa nước mắt trước khi lên máy bay Lufthansa. Có lẽ ông rất xúc động đã cứu được nhiều

thuyền nhân và giờ đây họ sẽ lên đường đến một xứ lạ là quê hương của ông, một quê hương đang có Tự Do Dân Chủ và có những hành động nhân đạo.

Vào buổi chiều tối, chiếc phi cơ Lufthansa của Tây Đức chở 145 người vượt biên xin tỵ nạn tại Tây Đức, trong đó có gia đình tôi rời phi trường Tân Gia Ba. Sau khoảng 12 giờ bay vào ban đêm, phi cơ hạ cánh tại phi trường Frankfurt am Main, Tây Đức vào buổi sáng sớm ngày 15.7.1980.



Tại đây, một số người tỵ nạn trong nhóm chúng tôi được đổi máy bay tiếp tục đi lên miền Bắc Đức ở Hamburg, hoặc đến tiểu bang Rheinland-Pfalz, hoặc đi Saarbruecken. Một số người đi lên thành phố Bremen. Một số khác đi qua Tây Bá Linh. Tây Bá Linh nằm trong lòng Đông Đức. Lúc bấy giờ thành phố Bá Linh được chia làm hai phần bởi bức tường ô nhục do chính quyền cộng sản Đông Đức dựng lên vào ngày 13.8.1961 để chia thành phố Bá Linh ra làm hai nhằm ngăn chặn dân chúng Đông Đức từ bỏ chế độ

cộng sản để chạy sang Tây Bá Linh là phần đất tự do để tỵ nạn. Sau đệ Nhị thế chiến, Đức Quốc Xã thua trận nên một nửa thành phố đông Bá Linh thuộc về quân đội Nga quản chế và một nửa thành phố tây Bá Linh thuộc về quân đội đồng minh Mỹ, Anh, Pháp. Chung quanh thành phố Bá Linh thuộc nước Cộng Hoà Dân Chủ Đức (DDR: Deutsche Demokratische Republik). Đó là quốc gia theo chế độ cộng sản.

May mắn thay, gia đình tôi không đi Bá Linh. Chúng tôi cùng một số người tỵ nạn khác, tổng cộng khoảng 100 người ở lại chờ đợi để đổi máy bay đi đến phi trường Duesseldorf thuộc tiểu bang Nordrhein-Westfalen bên Tây Đức.

Trong lúc chờ máy bay để đi tiếp tục, tôi và 2 con đứng bên cửa sổ của phòng chờ đợi, hướng mắt ra xa. Nhìn qua cửa kính, hướng về những cao ốc, tôi đoán rằng đó là trung tâm thành phố Frankfurt. Lòng mình xôn xao làm sao! Suy nghĩ về quá khứ, nhớ về quê hương rồi nhìn về tương lai, tôi cảm thấy buồn vui lẫn lộn. Nghĩ về cuộc đời binh nghiệp, đã bao nhiêu năm chinh chiến, tôi suy tưởng, ít ra mình cũng đóng góp phần nào cho quê hương, cho Tổ Quốc để bảo vệ tiền đồn Tự Do. Bây giờ có rời xa quê hương mình cũng không ân hận cho lắm.

Rồi tôi thầm nghĩ, nếu không có ngày 30.4.1975 thì hy vọng vào năm 1975 mình cũng sẽ có cơ hội được qua Mỹ du học 153 tuần thuộc chương trình đào tạo Master of Art hoặc Master of Science hoặc cao hơn cho những sĩ quan quân lực VNCH có văn bằng cử nhân nhằm sau này góp phần tái thiết đất



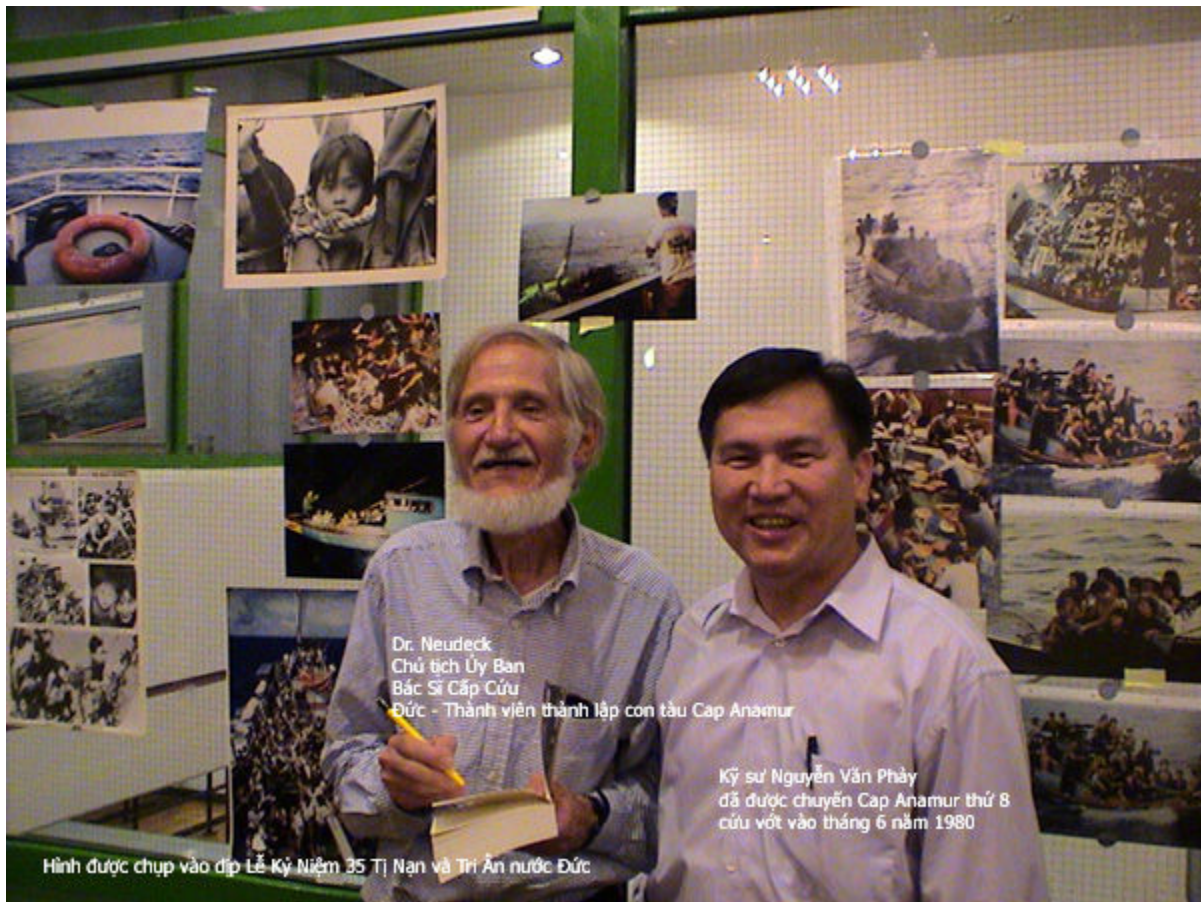
nước thời hậu chiến sau khi Hiệp định Paris được ký ngày 27.1.1973, chiếu theo Thông Tư của Bộ Tổng Tham mưu Quân lực VNCH năm 1974. Đến tháng 4 năm 1975 tôi đã học xong chương trình Ban Cử nhân thuộc Đại học Luật Khoa Sài Gòn. Niềm mơ ước ngày ấy không trở thành sự thật. Và giờ đây hiện diện nơi quê người tôi thì thầm:

"Nhớ nước đau lòng con quốc quốc. Thương nhà mỏi miệng cái gia gia"...

Tây Đức mùa nắng hạ 2008

Nguyễn Văn Pháy, vgpgermany@gmx.net

Ghi chú: Một số hình ảnh trên được trích từ cuốn sách **"Thế Kỷ Người Tỵ Nạn"** (Das Jahrhundert der Fluechtlinge) do Ủy Ban Bác Sĩ Cấp Cứu Đức (Deutsches Komitee NOT-Aerzte) biên soạn năm 1981.



Hình chụp trong dịp Lễ Kỷ Niệm 35 Năm Tỵ Nạn và Tri Ân Nước Đức



Ánh Mắt Ngàn Yêu Dấu

*Ngày đi tôi để lại nửa hồn thơ
Mang theo ánh mắt ngàn yêu dấu ấy
Sang đến tận bên kia biển xa vời
Nửa hồn còn lại muôn trùng nhớ thương*

*Vượt đại dương vạn dặm đơn côi quá
Để lại áng mây xanh với mong chờ
Tháng ngày dài khắc khoải nhớ chim Uyên
Bảy năm ngóng đợi tôi quên nửa hồn*

*Xuân Tám Hai ('82), Seattle nắng ấm
Tựa như lời ước nguyện của mưa ngâu
Ngõ ngàng, bỗng hội ngộ dáng người xưa
Ai đó mãi đứng gần ngõ, thần thờ*

*Đau xót, cố nhân xưa, hồn oán trách
"Sao Anh đành bước lên tàu quên Em?"
"Anh nhận lỗi, vội vàng, xin em hiểu:
Ai nào biết lần đi không trở lại!"*

*Tôi ngậm ngùi muôn thuở tiếc chim Uyên
"Sao Em vội bước lên thuyền sang sông?"
"Thương nhớ người ngàn dặm xa xôi quá
Nhưng ... anh đi biển biệt biết đâu chờ?"*

Phạm Đình Học



Tình Cũ

Ba mươi năm qua rồi
Lần cuối cùng gặp nhau
Giòng đời cứ lặng trôi
Sóng ngầm chưa lịm tắt

Máu luôn chảy về tim
Mang muôn vàn nhớ thương
Tình xưa chưa phai nhạt
Lòng vẫn hoài vấn vương

Thôi thì đành nhủ lòng
Ta mãi "còn nợ nhau"
Chẳng bao giờ trả hết
Trong một đời nổi trôi

Xin đưa vào tình sử
Những kỷ niệm ngày xưa
Để ngàn năm yên ngủ
Một chuyện tình phân ly.

Phạm Đình Học



Không phai

Những tưởng giòng đời mãi có nhau
Ngờ đâu Anh đã để Em sầu
Từ nay trên bước đường lưu lạc
Anh chẳng hề quên chuyện bể dâu

Ngày mai lá rụng trên đời vắng
Anh ngỡ người xưa nhẹ gót hài
Đưa mắt dõi tìm qua bốn hướng
Lạnh lùng không thấy dáng người thương!

Ai biết người đi hồn đã chết
Chôn ngàn thương nhớ ở trong tim!
Đã không chung lối thoi đành hẹn
Chờ kiếp mai sau sẽ đến tìm.

NTxx / Phạm Đình Học



Tùy Anh Nhé

*Anh gọi em: bé, nhỏ ... gì cũng được
Chỉ cần nghe chút hơi ấm trong lòng
Để sống còn qua những tháng mùa đông
Khi tuyết trắng phủ ngập lòng băng giá*

*Em vẫn thế, nhưng tim ... hình như lạ
Vẫn miệng cười tóc xỏa bờ vai
Nhưng thẹn thùng đôi má đỏ vì ai
Và biết nhớ một chàng trai ... thi sĩ*

*Đã in rồi bóng ai trong trí
Để đêm buồn thao thức hạt sầu tuôn
Lớn làm chỉ cho ánh mắt thêm buồn
Cho sợi tóc vấn vương từng cánh gió*

*Ước một mai đôi tim chung nhịp thở
Bỏ công chờ héo hắt tháng ngày qua
Em lớn vội để yêu anh kia mà
Đâu phải lớn để điểm trang son phấn*

*Nếu duyên đầu tình em không đổ bến
Em lạy Trời cho em nhỏ mãi mà thoi*

ĐT

